



**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN**

**ANNUAL
REPORT
2021**

**NỖ LỰC VƯỢT KHÓ
BẢN LĨNH TIÊN PHONG**

M Ụ C L Ụ C

CONTENT

THÔNG DIỆP CHỦ TỊCH HĐQT	4
TẦM NHÌN, SỨ MỆNH, GIÁ TRỊ CỐT LÕI	6
1. THÔNG TIN CHUNG	8
1.1 Giới thiệu công ty	9
1.2 Quá trình hình thành và phát triển	10
1.3 Lĩnh vực hoạt động và địa bàn kinh doanh	12
1.4 Mô hình quản trị và bộ máy quản lý	22
2. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021	24
2.1 Tình hình hoạt động kinh doanh	24
2.2 Tổ chức và nhân sự	25
2.3 Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	27
2.4 Tình hình tài chính	29
2.5 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ sở hữu	30
2.6 Top những dự án tiêu biểu HVCGroup thi công năm 2021	32
3. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	40
3.1 Đánh giá hoạt động kinh doanh	40
3.2 Tình hình tài chính	41
3.3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	42
3.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai	45
3.5 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội	47
4. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	48
4.1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty	48
4.2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc	50
4.3 Kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	51
5. QUẢN TRỊ CÔNG TY	53
5.1 Hội đồng quản trị	53
5.2 Ban kiểm soát	58
5.3 Các giao dịch thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát	64

6. CÁC SỰ KIỆN HOẠT ĐỘNG BÚT PHÁ NĂM 2021	65
7. THÀNH TÍCH VÀ SỰ CÔNG NHẬN CỦA XÃ HỘI	69
8. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	71
8.1 Thực trạng năm 2021 và triển vọng năm 2022 của ngành bất động sản	72
8.2 HVC Group phát triển an toàn và bền vững	75
8.3 Chính sách liên quan đến người lao động	77
8.4 Trách nhiệm với cộng đồng	79
8.5 An toàn lao động và bảo vệ môi trường	81
9. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	89



THÔNG DIỆP | CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng, Quý đối tác và toàn thể cán bộ nhân viên!

Năm 2021 tiếp tục 1 năm dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp hơn so với năm 2020, ảnh hưởng trầm trọng tới tình hình kinh tế xã hội của Việt Nam, có thể nói đây là diễn biến bất ngờ mà ít người nghĩ đến nhất là khoảng thời gian Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội tiến hành phong tỏa nghiêm ngặt.

Hoạt động trong lĩnh vực xây dựng bắt buộc phải tham gia trực tiếp trên các công trường xây dựng nên việc kiểm soát và phong tỏa đã ảnh hưởng nặng nề đến tiến độ triển khai các dự án của HVC Group. Rất nhiều hợp đồng lớn HVC Group ký kết với khách hàng đã phải lùi giãn tiến độ, nhiều dự án khi được thi công trở lại cũng không đạt công suất như bình thường do thiếu lao động, thiếu vật tư thiết bị... Do vậy kế hoạch về doanh thu lợi nhuận công ty đặt ra tại đại hội cổ đông đã không hoàn thành.

Tuy nhiên trong khó khăn vẫn có nhiều điểm sáng để hy vọng về tương lai phía trước, đó là năm đầu tiên tổng doanh số mà HVC Group ký lên đến hơn 500 tỷ đồng và tỷ trọng các hợp đồng lớn chiếm trên 78% tổng doanh số, khách hàng là đối tác lớn, uy tín ngày càng được mở rộng thêm là Tập đoàn Novaland, APEC, Danko, Sunshine Group,..., đội ngũ nhân sự cốt lõi vẫn đồng hành cùng lãnh đạo công ty vượt khó, tình hình tài chính an toàn đảm bảo công ty duy trì sản xuất kinh doanh và đáp ứng nhu cầu tăng trưởng doanh số đã ký... Đây có thể là những nền tảng vững chắc để HVC Group quay lại tăng trưởng mạnh mẽ năm 2022 và những năm tiếp theo.

Con đường phía trước còn phụ thuộc rất nhiều vào diễn biến của dịch bệnh Covid 19, nhưng chúng tôi tin tưởng rằng với việc phủ vắc xin toàn dân và với những chính sách linh hoạt của Chính phủ Việt Nam cuộc sống sẽ dần trở lại trạng thái bình thường mới và đó cũng sẽ là cơ hội cho những doanh nghiệp có nền tảng tốt để tăng trưởng trở lại. Cùng với sự ủng hộ của các Quý cổ đông, Quý khách hàng chúng tôi sẽ quyết tâm xây dựng HVC Group ngày càng phát triển hơn.

Một lần nữa Chúng tôi rất mong muốn nhận được sự chia sẻ ủng hộ và đồng hành nhiều hơn của Quý cổ đông, Quý khách hàng với HVC Group, qua đó chúng ta sẽ cùng nhau phát triển và mang lại nhiều lợi ích cho nhau.

Xin trân trọng cảm ơn./.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch HĐQT
HVC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG NHÀ Ở
M.S.D.N: 0104606490
TRẦN HỮU ĐÔNG



TẦM NHÌN:

HVC Group đặt mục tiêu trở thành Tập đoàn tư nhân thiết bị vui chơi giải trí và tổng thầu cơ điện; nằm trong TOP 500 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam vào năm 2026 (sau 15 năm xây dựng và phát triển).

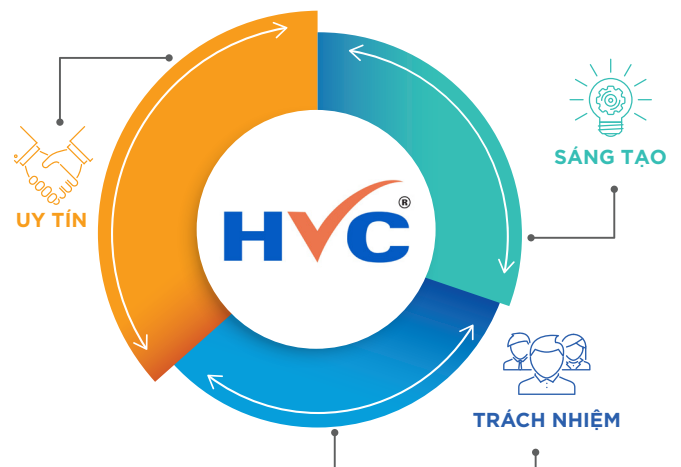
SỨ MỆNH:

- Đối với thị trường: Cung cấp các sản phẩm dịch vụ có chất lượng cao mang tính khác biệt.
- Đối với người lao động: Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp và nhân văn, có thu nhập cao, có cơ hội phát triển công bằng cho tất cả người lao động.
- Đối với Cổ đông và đối tác: Chia sẻ cơ hội, chia sẻ quyền lợi và hợp tác thành công.
- Đối với xã hội: Hòa hòa lợi ích của Doanh nghiệp với lợi ích xã hội, chung tay cùng các hoạt động hướng về cộng đồng.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI:

- **UY TÍN:** Chính là danh dự của Doanh nghiệp. HVC Group luôn nỗ lực để thực hiện đúng cam kết.
- **SÁNG TẠO:** HVC Group xác định SÁNG TẠO là con đường ngắn nhất để làm giá trị gia tăng cao nhất. SÁNG TẠO là để tạo ra sự khác biệt về giá trị.
- **TRÁCH NHIỆM:** Trách nhiệm là việc cần phải có trong mọi hoạt động đời sống xã hội, còn riêng trong công việc muốn hạn chế rủi ro thì việc quan trọng nhất là phải nâng cao tinh thần trách nhiệm.



I. THÔNG TIN CHUNG

HÀNH TRÌNH ĐỔI MỚI

Hơn 10 năm phát triển là hơn 10 năm đổi mới liên tục của HVC Group, từ một công ty thương mại chúng tôi đã vươn lên trở thành một trong những tổng thầu uy tín nhất tại Việt Nam trong lĩnh vực cơ điện và thiết bị vui chơi giải trí cao cấp. Chúng tôi hiểu rằng, chỉ có đổi mới sáng tạo mới đem lại thành công. HVC Group đổi mới không ngừng từ sản phẩm, quy trình vận hành, nhân sự, công nghệ, môi trường kinh doanh, đã mang lại giá trị vượt trội cho khách hàng, cổ đông và cộng đồng - hướng tới trở thành TOP những doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam và vươn tầm quốc tế.



GIỚI THIỆU CÔNG TY

Tên Tiếng Việt:	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC
Tên Tiếng Anh:	HVC Investment and Technology JSC
Tên viết tắt:	HVC
Vốn điều lệ:	369.499.950.000 VNĐ (Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi chín tỷ, bốn trăm chín mươi chín triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng)
Mã số thuế:	0104606490
Trụ sở chính:	Tầng 8, Tháp C - Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, TP. Hà Nội
Điện thoại:	024.3540.2246
Website:	www.hvcgroup.net
Email:	info@hvcgroup.net
Đăng ký lần đầu:	Ngày 23/04/2010
Thời điểm niêm yết:	ngày 30/11/2018 tại Sở Giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh theo quyết định số 475/QĐ- SGDHCM
Mã Chứng khoán:	HVH



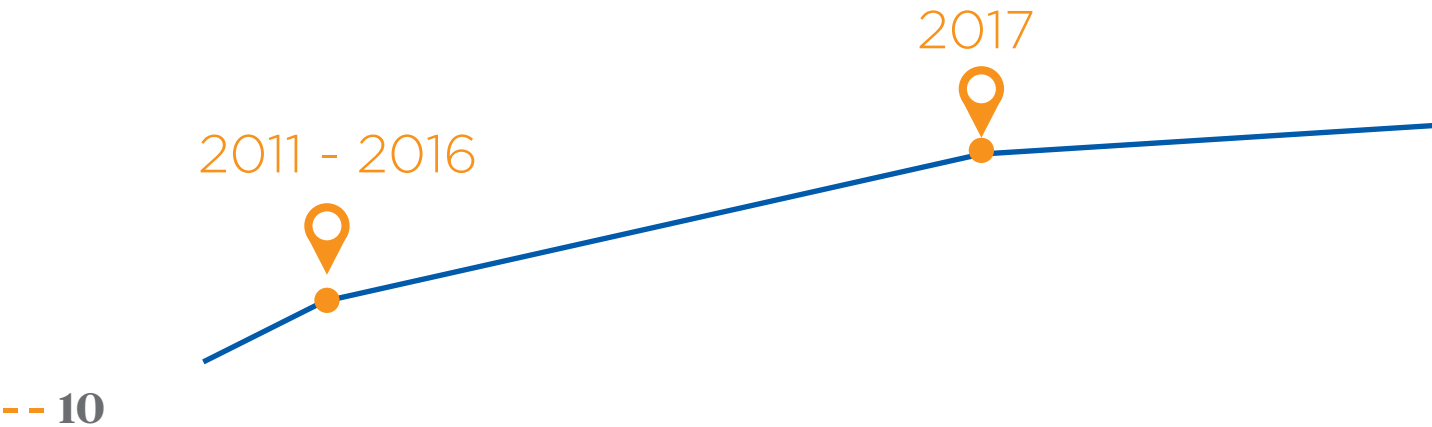
QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

2011 - 2016

Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC (HVC Group) thành lập ngày 21 tháng 03 năm 2011 dưới hình thức công ty Cổ phần địa chỉ tại Tầng 8, Tháp C - Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội. HVC Group hoạt động trong lĩnh vực tổng thầu thiết bị vui chơi giải trí cao cấp (Thiết kế thi công bể bơi, công viên nước, đài phun nước, sân trượt băng nghệ thuật, công nghệ xử lý nước cao cấp...)

2017

HVC Group mở rộng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, chính thức tham gia vào thị trường tổng thầu cơ điện M&E và tự tin thi công nhiều dự án lớn như: Vinhomes Riverside The Harmony, Vinmart - Vincom Hà Tĩnh, Vinhomes Imperia Hải Phòng, Vinpearl Nam Hội An, Trường Quốc tế song ngữ Học viện Anh quốc - UK Academy (UKA), Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Smart City Tây Mỗ - Đại Mỗ, Vinhomes Grand Park...
Rất nhanh chóng, sau 3 năm gia nhập thị trường, HVC đã được bình chọn là TOP 5 nhà thầu cơ điện uy tín nhất Việt Nam, mục tiêu đến năm 2023, HVC M&E sẽ chinh phục TOP 3 bảng xếp hạng này.

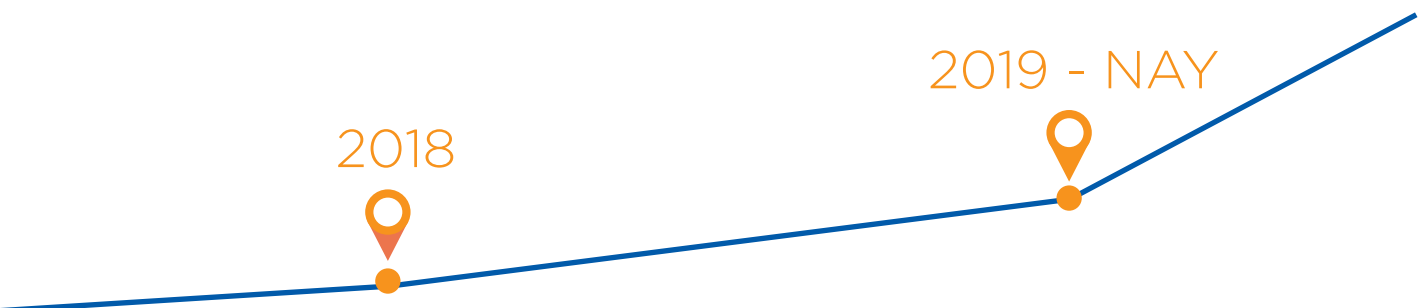


2018: DẤU ẤN HVC PHÁT TRIỂN THEO HƯỚNG CHUYÊN SÂU

- Ngày 13/05 Nhà máy sản xuất thiết bị HVC đi vào hoạt động.
- Ngày 14/9 thành lập công ty TNHH Tổng thầu cơ điện HVC.
- Ngày 30/11 Cổ phiếu HVC chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán HVH.
- Được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tặng bằng khen vì thành tích xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh.
- Tổng tài sản tăng 26% so với năm 2017. Lợi nhuận sau thuế thu về cũng cao hơn gấp 3 lần so với năm 2017.
- Ngày 23/12 thương hiệu HVC được vinh danh tại giải thưởng Sao Vàng Đất Việt.

2019 - NAY: PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG - VƯƠN TỚI TẦM CAO

- Thành lập Công ty TNHH tổng thầu thiết bị vui chơi giải trí HVC.
- Đầu tư hệ thống máy móc hiện đại cho nhà máy sản xuất, đưa công nghệ mới vào thiết kế thi công công trình, quản trị doanh nghiệp. Mở rộng lĩnh vực hoạt động với các công nghệ mới.
- Khẳng định vị thế trên thị trường với vị trí TOP 5 ngành tổng thầu cơ điện. Giữ vững vị thế là đơn vị đứng đầu ngành thiết bị vui chơi giải trí cao cấp.
- TOP 500 Doanh nghiệp có tốc độ phát triển nhanh nhất năm 2020 (thứ hạng 101), năm 2021 (Thứ hạng 130), năm 2022.
- Liên tục được Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội tặng bằng khen vì thành tích xuất sắc trong sản xuất, kinh doanh.
- Tiếp tục duy trì tài chính vững mạnh.
- Mở rộng quan hệ với nhiều đối tác mới như Sunshine Group, Bitexco, Alma, Sigma, Suối Tiên, DETA, Thang Long Invest Group, Apec, Novaland, Phenikaa, Danko... bên cạnh việc duy trì mối quan hệ hợp tác tốt đẹp và lâu dài với các tập đoàn Vingroup, Sun Group, Mường Thanh.
- Tiếp tục mở rộng hợp tác quốc tế.
- Chung tay cùng cộng đồng chống dịch bệnh Covid-19, nỗ lực phục hồi sản xuất, kinh doanh.



LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

✓ TỔNG THẦU CƠ ĐIỆN M&E

- HVC Group là tổng thầu cơ điện đa năng với nhiều loại hình thi công như: Tổng thầu cơ điện tòa nhà cao tầng, cơ điện hầm, cơ điện hạ tầng, cơ điện trung tâm thương mại, trường học...
- Năm 2020, HVC được xếp hạng TOP 5 nhà thầu cơ điện uy tín nhất Việt Nam.

Các dự án tiêu biểu: Vinhomes Grand Park, APEC Mandala Sky Villas Hòa Bình, Danko City Thái Nguyên, Vinhomes Riverside The Harmony, Vinmart - Vincom Hà Tĩnh, Vinpearl Cửa Sốt, Vinhomes Golden River, Imperia Hải Phòng, Vinpearl Nam Hội An, Trường Quốc tế song ngữ Học viện Anh quốc - UK Academy (UKA) Hạ Long, Tòa nhà trung tâm thương mại và văn phòng Vạn Phúc 20 tầng, Thi công cơ điện hạ tầng và tổng thầu cơ điện tòa tháp căn hộ tại đại dự án Vincity Ocean Park...



✓ THIẾT KẾ, THI CÔNG BỂ BƠI, ĐÀI PHUN NGHỆ THUẬT

• Đứng đầu về số lượng bể bơi hoàn thành, nắm giữ kỹ thuật tiên tiến và đội ngũ nhân sự chất lượng nhất, HVC Group tự hào là đơn vị hàng đầu Việt Nam trong lĩnh vực tổng thầu thiết kế - cung cấp - thi công lắp đặt bể bơi.

Một số dự án bể bơi tiêu biểu: Bể bơi vô cực lớn nhất thủ đô tại dự án Vinhomes Riverside (Long Biên), bể bơi vô cực tại dự án Premier Village Phú Quốc thuộc sở hữu của tập đoàn Sun Group, bể bơi Dusit Princess Moonrise Beach Resort (Phú Quốc), bể bơi trong Hệ thống trường liên cấp Vinschool, các bể bơi trong Hệ thống khách sạn 5 sao của tập đoàn Vingroup, Vườn Vua Resort & Villas, Apec Mandala Wyndham (Mũi Né, Phan Thiết)...

• HVC Group cũng là đơn vị tư vấn thiết kế, thiết kế, thi công, lắp đặt và cung cấp thiết bị đài phun nước nghệ thuật hàng đầu Việt Nam.

Một số dự án đài phun nước nghệ thuật tiêu biểu: Đài phun nước giữa hồ dự án Vinhomes Imperia Hải Phòng, đài phun nước con thuyền Vinhomes Ocean Park, đài phun nước Văn phòng Chính phủ.



✓ THIẾT KẾ THI CÔNG CÔNG VIÊN NƯỚC

- HVC Group giữ vị trí tiên phong về lĩnh vực thiết kế, cung cấp, thi công lắp đặt công viên nước. Tính đến hết năm 2021, HVC Group đã lắp đặt hoàn thiện gần 30 công viên nước, có dự án là công viên nước lớn nhất khu vực Đông Nam Á.
- HVC đã hoàn thành một loạt các công trình như: Công viên nước Mường Thanh tại Nghệ An, công viên nước khu du lịch sinh thái núi Thần Tài (Đà Nẵng), công viên nước lớn nhất Việt Nam tại Vinpearl Phú Quốc, công viên nước hiện đại bậc nhất Đông Nam Á của tập đoàn SunGroup tại thành phố Hạ Long (Quảng Ninh), công viên nước Thái Bình, công viên nước Nam Hội An, công viên nước NovaWorld Water Park Phan Thiết.



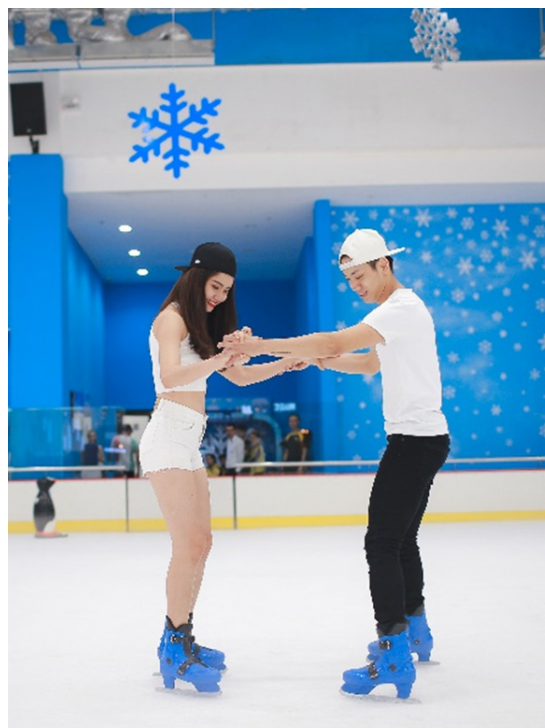
✓ THIẾT KẾ THI CÔNG CÔNG VIÊN GIẢI TRÍ

- Với mục tiêu trở thành đơn vị tiên phong dẫn đầu thị trường thiết bị trò chơi cao cấp, HVC Group đang từng bước khẳng định vị thế bằng việc bắt tay hợp tác cùng các tập đoàn thiết bị vui chơi giải trí hàng đầu thế giới nhằm mang đến cho thị trường Việt Nam những công trình công viên giải trí mang tầm vóc quốc tế và mang đến cho người dân trải nghiệm mới lạ, tuyệt vời.
- Dự án công viên giải trí Phú Cường Land (Kiên Giang), công viên Vinpearl Land Phú Quốc.



✓ THIẾT KẾ THI CÔNG SÂN TRƯỢT BĂNG NGHỆ THUẬT

- Luôn đi tiên phong trong việc phát triển công nghệ mới, HVC Group tự hào là công ty đầu tiên và số 1 tại Đông Nam Á trong tư vấn, thiết kế, cung cấp thiết bị và xây lắp sân trượt băng.
- Các công trình tiêu biểu HVC Group thực hiện có thể kể tên như: Sân trượt băng nghệ thuật tại tòa nhà Lanmark 81 - Dự án Vinhomes Centre Park; tại Vincom Mega Mall Thảo Điền; tại TTTM Vincom Biên Hoà; TTTM Vincom Cần Thơ; TTTM Vincom Đà Nẵng; TTTM Vincom Hạ Long,...



✓ THIẾT KẾ THI CÔNG THỦY CUNG ĐẠI DƯƠNG

- HVC Group tự hào là đơn vị tiên phong và duy nhất ở Việt Nam có đủ năng lực thực hiện tư vấn giải pháp, thiết kế, cung cấp và lắp đặt thiết bị thủy cung đại dương - một lĩnh vực hoàn toàn mới đòi hỏi công nghệ chuyên biệt.
- Chúng tôi rất tự hào là đơn vị thực hiện thủy cung Time City, Thủy cung Vinpearl Phú Quốc - là những thủy cung lớn nhất ở Việt Nam tính đến thời điểm hiện tại.



✓ SẢN XUẤT TỦ ĐIỆN, ỐNG GIÓ, THANG MÁNG CÁP

- Sản phẩm tủ điện, ống gió, thang máng cáp được sản xuất tại Công ty TNHH HVC Hưng Yên (tên gọi tắt: Nhà máy HVC Hưng Yên) - Công ty trực thuộc Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC.
- Nhà máy HVC Hưng Yên có hệ thống dây chuyền sản xuất thiết bị đồng bộ và tự động hóa, đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2000 mọi sản phẩm khi tới tay các nhà thầu đều được kiểm duyệt chặt chẽ qua các kỹ sư chuyên nghiệp, với tay nghề chuyên môn cao. Sản phẩm có mẫu mã, kích thước đa dạng, được thiết kế theo tiêu chuẩn ISO. Các sản phẩm do Công ty sản xuất đã được các bạn hàng trên khắp cả nước tín nhiệm sử dụng cho các công trình lớn của các tập đoàn như: Vingroup, Sungroup, Mường Thanh... ngoài ra các sản phẩm cũng được lắp đặt tại rất nhiều nhà xưởng, nhà máy trong cả nước.



✓ NHẬP KHẨU, PHÂN PHỐI THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC

Với mong muốn góp phần làm nên một Việt Nam xanh - sạch - đẹp, HVC Group đã đang và sẽ nỗ lực hết mình để mang đến cho quý khách hàng những giải pháp công nghệ tiên tiến, hiện đại, kinh tế nhất trong lĩnh vực xử lý nước theo tiêu chuẩn EU và G7.

Hiện công ty đang cung cấp các dịch vụ:

- Tư vấn, cung cấp, lắp đặt các công nghệ xử lý nước như: Hệ thống xử lý nước thải, nước cấp, nước bể bơi, thiết bị công viên nước, thiết bị thủy cung, các thiết bị xử lý nước khác,...
- Cung cấp các loại hóa chất phục vụ xử lý nước thải và làm sạch môi trường.



ĐỊA BÀN KINH DOANH

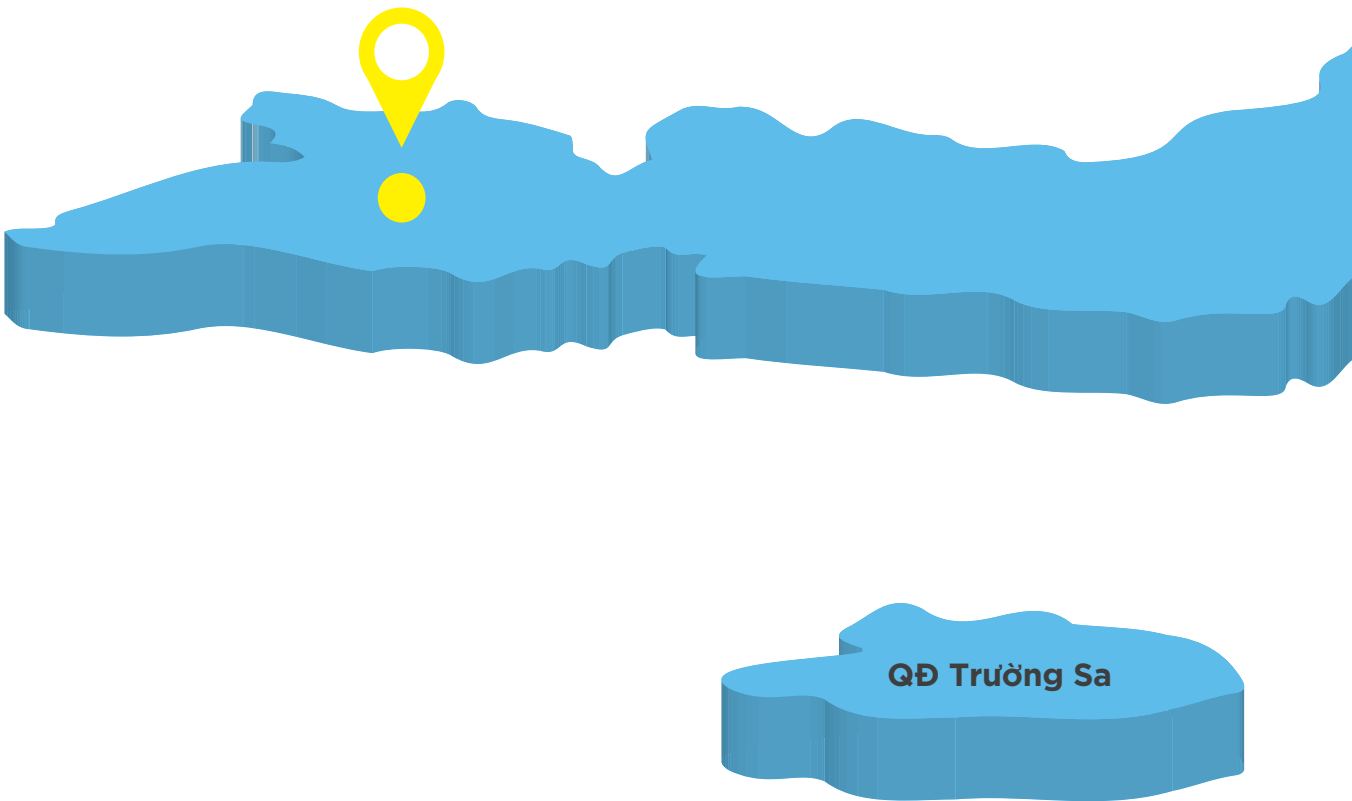
HVC Group hiện đang hoạt động tại các dự án khắp 03 miền đất nước.

Hiện tại, HVC có:

- 1. Trụ sở chính tại: Tầng 8, Tháp C - Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
- 2. Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh: Tầng 2, Số 11 Đường 69, Khu Dân Cư Huy Hoàng, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh
- 3. Nhà máy sản xuất thiết bị: Tân Dân, Khoái Châu, Hưng Yên
- 4. Văn phòng đại diện tại Thành phố Hải Phòng

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Tầng 2, Số 11 Đường 69, Khu Dân Cư Huy Hoàng, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.



Trụ sở chính tại: Tầng 8, Tháp C - Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội



**Nhà máy sản xuất
thiết bị:** Tân Dân,
Khoái Châu, Hưng Yên

Văn phòng đại diện:
Thành phố Hải Phòng



QĐ Hoàng Sa

MÔ HÌNH QUẢN TRỊ VÀ
BỘ MÁY QUẢN LÝ





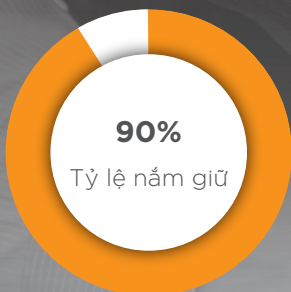
Vốn điều lệ
Ngành nghề

Được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0900982165 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 11/01/2016
60.000.000.000 VNĐ (sáu mươi tỷ đồng).
Sản xuất tủ điện; ống gió và phụ kiện ống gió;
Chế tạo lắp đặt thang mang cáp, máng cáp,...

CÔNG TY TNHH HVC HƯNG YÊN

Địa điểm
Tổng vốn đầu tư

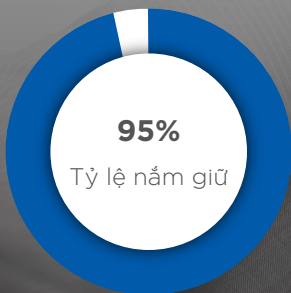
Xã Tân Dân, Huyện Khoái Châu, Tỉnh Hưng Yên
60.000.000.000 (sáu mươi tỷ đồng)



Địa chỉ
Vốn điều lệ

Tầng 8, Tháp C - Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, Phường Mộ Lao,
Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
30.000.000.000 VNĐ (ba mươi tỷ đồng).

CÔNG TY TNHH TỔNG THẦU CƠ ĐIỆN HVC



Địa chỉ
Vốn điều lệ

Tầng 8, Tháp C - Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, Phường Mộ Lao,
Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội
30.000.000.000 VNĐ (ba mươi tỷ đồng).

CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ VUI CHƠI GIẢI TRÍ HVC PARK

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021

1. Tình hình hoạt động kinh doanh

Năm 2021, dịch Covid-19 đã ảnh hưởng sâu rộng đến nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng, việc tuân thủ quy trình kiểm soát dịch bệnh cũng như việc kiểm soát dịch bệnh ở các tỉnh, thành phố ảnh hưởng nặng nề tới hoạt động kinh doanh của Công ty. Toàn bộ các hoạt động xây dựng, hoạt động thi công bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh, việc hạn chế tập trung số lượng người tại địa điểm thi công cũng như việc điều động nhân sự triển khai dự án rất khó khăn. Tuy nhiên trong khó khăn vẫn có những điểm sáng tích cực:

- *Hoạt động Tổng thầu khu vui chơi giải trí cao cấp:* Chịu ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 có những thời điểm các công trường phải ngừng hoạt động nhiều ngày bởi lệnh cách ly xã hội, nhiều hợp đồng phải lùi thời gian ký kết nhưng HVC Group tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu trên thị trường tổng thầu vui chơi giải trí cao cấp tại Việt Nam. Cụ thể: Công ty đã hoàn thành và bàn giao nhiều công viên nước cho chủ đầu tư như Hệ thống bể bơi trường Phenikka; Công nghệ lọc bể cá Koi gần 1000m² tại dự án Vinhomes Ocean Park; Dự án cảnh quan tại Vinhomes Riverside; Công viên nước VinWonder Nha Trang với tổng diện tích hơn 50.000m²; Tổng thầu thiết kế, cung cấp thiết bị, lắp đặt thi công hoàn chỉnh, vận hành và chuyển giao công nghệ hệ thống lọc và xử lý nước công viên nước khu du lịch Sơn Tiên; Tổng thầu cung cấp thiết bị, thi công bể bơi, bể cảnh quan, Jacuzzi, khu vui chơi trong nhà và ngoài trời của dự án Mikazuki Japanese Resort & Spa (Đà Nẵng).... Năm 2021, HVC Group vẫn tiếp tục vị thế tiên phong trong các lĩnh vực tổng thầu khu vui chơi giải trí cao cấp bằng việc ký kết hợp đồng với các chủ đầu tư lớn như: VinGroup, Novaland, Sunshine Group, Sun Group, Apec Group,...

- *Về hoạt động tổng thầu cơ điện M&E:* Năm 2021 HVC Group đang củng cố vững chắc vị trí TOP 5 nhà thầu cơ điện uy tín và chất lượng tại Việt Nam bằng việc hoàn thiện và bàn giao dự án tổng thầu cơ điện khách sạn cao cấp 4 sao thuộc dự án Khu nghỉ dưỡng nước khoáng nóng Mỹ An (My An Hot spring Resort) tại Thừa Thiên - Huế. Năm 2021, HVC Group được chủ đầu tư tín nhiệm ký kết nhiều hợp đồng tổng thầu cơ điện với các dự án lớn, cụ thể: Dự án Vinhomes Grand Park, dự án Danko City Thái Nguyên, dự án Apec Mandala Sky Villas, dự án Sunshine Heritage Resort. Bên cạnh đó, HVC Group tự hào là đơn vị được tập đoàn VinGroup tin tưởng chỉ định thầu nhiều gói thầu cơ điện tại hai dự án Vinhomes Đại An và Vinhomes Dream City tại Hưng Yên.

- *Về hoạt động sản xuất:* Năm 2021, Nhà máy HVC Hưng Yên ổn định sản xuất. Sản phẩm của nhà máy đảm bảo cung cấp cho các dự án HVC Group giúp Công ty hạn chế nhiều rủi ro từ việc biến động nguyên vật liệu đầu vào.

Hệ thống máy móc của nhà máy mới được đầu tư nên chất lượng sản phẩm của nhà máy luôn đáp ứng được những yêu cầu khắt khe từ HVC Group cũng như các đối tác của nhà máy. Kế hoạch năm 2022 của nhà máy tiếp tục đảm bảo về số lượng và chất lượng sản phẩm cung cấp cho HVC Group nhằm hạn chế rủi ro từ việc biến động giá.

- Về hoạt động đầu tư: Năm 2021, HVC Group tiếp tục đầu tư vào công nghệ mới cho sản xuất kinh doanh và các hoạt động quản trị doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp bộ máy quản trị doanh nghiệp, hướng tới mục tiêu bộ máy quản trị hoạt động hiệu quả nhất với chi phí hợp lý nhất.

Năm 2021, HVC Group tiếp tục tìm hiểu cơ hội đầu tư vào dự án bất động sản tại Hòa Bình.

Khảo sát, tìm hiểu đầu tư dự án khu du lịch bất động sản nghỉ dưỡng ven Hà Nội có pháp lý rõ ràng nhằm tận dụng lợi thế kinh nghiệm nhiều năm triển khai nhiều khu du lịch lớn tại Việt Nam.

2. Tổ chức nhân sự

2.1 Danh sách ban điều hành

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Lê Văn Cường	Tổng giám đốc	
2	Trương Thanh Tùng	Phó Tổng giám đốc	
3	Vũ Thị Nga	Phó Tổng giám đốc	

2.2 Những thay đổi trong ban điều hành

Ngày 30/09/2021, bổ nhiệm ông Lê Văn Cường giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC theo quyết định số 22/QĐ-HVC. Bà Vũ Thị Nga giữ chức vụ Phó tổng Giám đốc theo quyết định số 20/QĐ-HVC. Cùng với đó, ông Trương Thanh Tùng cũng chính thức được bổ nhiệm Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Thiết bị vui chơi giải trí HVC Park từ thời điểm ngày 22 tháng 09 năm 2021 theo quyết định số 05/QĐ-HVCPARK.

Ngày 30/09/2021 ông Đỗ Huy Cường từ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc tiếp tục tham gia vào công tác quản trị với cương vị Phó Chủ tịch HĐQT của HVC Group.

2.3 Danh sách cán bộ phụ trách các công ty thành viên

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trương Thanh Tùng	Giám đốc Công ty TNHH Thiết bị vui chơi giải trí HVC Park	
2	Lê Văn Cường	Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH HVC Hưng Yên	
3	Nguyễn Xuân Trường	Giám đốc Công ty TNHH tổng thầu cơ điện HVC	

2.4 Số lượng cán bộ nhân viên

Tổng số nhân viên của HVC Group tính đến ngày 31/12/2021 là 248 người, trong đó khối văn phòng 72 người, nhà máy HVC Hưng Yên 40 người, các công trường trên cả nước 136 người.

2.5 Chính sách với người lao động

Với mục tiêu xây dựng nguồn nhân lực có phẩm chất, kinh nghiệm và trình độ đáp ứng được những yêu cầu của khắt khe của một công ty chuyên về cơ điện và thiết bị vui chơi giải trí cao cấp, tâm huyết với sự phát triển của công ty, HVC Group tiếp tục nhiều chính sách nhằm thu hút, tạo động lực phát triển và gắn bó lâu dài của người lao động với công công ty.

Chính sách tuyển dụng công khai, minh bạch với các tiêu chí đánh giá trình độ, năng lực của các ứng viên dựa trên các chuẩn mực nghề nghiệp để làm căn cứ trong quá trình tuyển dụng.

Việc tuyển chọn nhân sự với tiêu chuẩn cao về năng lực, sức khỏe, đạo đức luôn được HVC Group quan tâm với việc duy trì một phòng ban chuyên phụ trách tuyển dụng, website tuyển dụng trực tuyến, bản tin tuyển dụng nội bộ, thông tin tuyển dụng được phổ biến qua các trang mạng xã hội, đảm bảo tính chuyên nghiệp, minh bạch, công bằng, nâng cao hình ảnh, uy tín của thương hiệu HVC Group trên thị trường lao động.

Chính sách đào tạo và phát triển nhân viên: HVC Group luôn coi nhân lực là tài sản quý giá nhất, lấy con người là trung tâm cho động lực phát triển của HVC Group với chính sách đào tạo, phát triển theo chiến lược kinh doanh của công ty, được xây dựng theo từng nhóm đối tượng.

Công tác đào tạo năm 2021 có nhiều chuyển biến với chương trình đào tạo được thiết kế theo hướng chuẩn chức danh đối với các chức danh chính trong công ty, trọng tâm là các khóa đào tạo về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên sâu và kỹ năng mềm.

Bên cạnh đó, HVC Group cũng tạo điều kiện thuận lợi cho nhân viên tham gia các khóa học đào tạo trực tiếp và trực tuyến bên ngoài để nâng cao năng lực.

Đối với nhân sự mới, ngay sau khi tuyển dụng thành công, HVC Group đã tiến hành tổ chức các khóa đào tạo để trang bị kiến thức chuyên môn cũng như các kỹ năng mềm nhằm hoàn thiện đội ngũ nhân sự theo hướng chuyên nghiệp, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu cao của Ban lãnh đạo công ty, chủ đầu tư tại các dự án. Riêng đối với các kỹ sư mới ra trường, HVC Group tiến hành đào tạo theo lộ trình: lý thuyết - thực hành tại chỗ - vừa học vừa làm tại các dự án của HVC trên toàn quốc. Các khóa đào tạo của HVC được đứng lớp bởi các chuyên gia cao cấp của công ty và giám sát thực hành bởi các chỉ huy trưởng các công trình.

Chính sách tiền lương và chế độ đãi ngộ, chế độ phúc lợi của HVC Group mang tính cạnh tranh với mục tiêu mang lại nguồn thu nhập ổn định để người lao động yên tâm gắn bó với công ty. Xác định giá trị cốt lõi Uy tín - Sáng tạo - Trách nhiệm, những năm qua HVC Group không chỉ khẳng định lợi thế trên thị trường tuyển dụng mà còn là kim chỉ nam cho mọi hoạt động phát triển nguồn nhân lực nỗ lực mỗi ngày để phát huy các thế mạnh đó.

- + Năm 2021, mặc dù gặp khó khăn do dịch bệnh nhưng HVC Group luôn đảm bảo việc làm, chi trả lương đúng ngày và đầy đủ.
- + Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.
- + Tổ chức thăm hỏi, kịp thời hỗ trợ các CBNV gặp khó khăn.
- + Phúc lợi cho CBNV nữ: Giảm giờ làm cho nhân viên có con nhỏ dưới 1 tuổi, đang mang thai...
- + Tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, tri ân có ý nghĩa cho người lao động như: Sinh nhật, 8/3, 20/10, tết Nguyên Đán... nhằm tạo niềm tin, xây dựng sự đoàn kết.

3. Tình hình thực hiện các dự án:

Xác định mục tiêu trở thành tập đoàn tư nhân về thiết bị vui chơi giải trí và tổng thầu cơ điện, HVC Group đã nỗ lực không ngừng để trở thành một công ty phát triển toàn diện, hiệu quả và uy tín.

Năm 2021, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn tới đời sống, sức khỏe, kinh tế. Các hạng mục thi công dự án của HVC Group cũng chịu nhiều tác động, dẫn đến nhiều khó khăn. Tuy nhiên, HVC Group đã hoàn thành và bàn giao một số công trình trọng điểm giúp nâng cao vị thế của Công ty trong ngành như:

- + Thi công bể bơi, hệ thống sauna steam, hệ thống tưới cỏ tự động, phun nước, tiểu cảnh... của dự án Vinpearl Nha Trang.
 - + Tổng thầu cung cấp thiết bị, thi công bể bơi, bể cảnh quan, Jacuzzi, khu vui chơi trong nhà và ngoài trời của dự án Mikazuki Japanese Resort & Spa (Đà Nẵng).
 - + Tổng thầu thiết kế, cung cấp thiết bị, lắp đặt thi công hoàn chỉnh, vận hành và chuyển giao công nghệ hệ thống lọc và xử lý nước cho tất cả các hạng mục trò chơi công viên nước, vịnh sóng thần và dòng sông kỳ diệu; Cung cấp hệ thống công nghệ cấp nước cho các đường trượt thuộc dự án công viên nước khu du lịch Sơn Tiên (Biên Hòa, Đồng Nai).
 - + Tổng thầu cơ điện khách sạn cao cấp 4 sao thuộc dự án Khu nghỉ dưỡng nước khoáng nóng Mỹ An (My An Hot spring Resort) tại Thừa Thiên -Huế.
 - + Thi công hệ thống bể bơi trường Phổ thông liên cấp Phenikaa - Phenikaa School (Hà Nội).
 - + Thi công công nghệ lọc bể cá Koi tại đại dự án Vinhomes Ocean Park.
 - + Thi công bể bơi, đài phun, Sauna-Steam; hệ thống tưới cỏ tại Vinhomes Riverside.
 - + Thi công bể bơi trường phổ thông liên cấp; bể bơi ngoài trời; đài phun nước cảnh quan, đài phun nước cổng chào... dự án Vinhomes Star City Thanh Hoá.
 - + Tổng thầu thi công dự án Công viên nước VinWonder Nha Trang.
 - + Ngoài những dự án trên còn hàng trăm bể bơi lớn nhỏ và nhiều dự án tổng thầu cơ điện khác được hoàn thành bàn giao cho chủ đầu tư đưa vào sử dụng.
- Bên cạnh những dự án đã hoàn thiện và bàn giao, HVC Group vẫn đang tiếp tục thi công hoàn thiện các dự án về cơ điện M&E, thiết kế, cung cấp, lắp đặt thiết bị vui chơi giải trí cao cấp.

Trong đó phải kể đến các dự án lớn như :

+ Vinhomes Grand Park (TP. HCM) là dự án ghi nhận sự chuyển biến lớn nhất với nhiều hạng mục lớn hoàn thành thi công đến 100%, tỉ lệ bàn giao đạt trên 70% vào cuối tháng 12/2021. Đó là: Gói tổng thầu cơ điện hầm A4 đã nghiệm thu bàn giao tiến độ hiện tại đã đạt 95%. Gói tổng thầu cơ điện tòa nhà S7- 03 cũng đã thi công xong vượt tiến độ bất chấp tình hình dịch bệnh kéo dài nhiều tháng tại thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể, HVC Group hiện bàn giao được 70% bao gồm phần các căn hộ, khu shophouse, nhà sinh hoạt cộng đồng,... Một số hạng mục: Khu công cộng, hành lang, phòng kỹ thuật, mái... sẽ nghiệm thu vào dịp sau tết Nguyên Đán theo yêu cầu của chủ đầu tư.

+ Danko City (Thái Nguyên): Tại dự án này, HVC Group trúng thầu hạng mục thi công gói tổng thầu cơ điện với quy mô 1 tầng hầm và 5 tầng nổi của trung tâm thương mại Danko Plaza, rộng 5.000m². Gói thầu bao gồm: Hệ thống điện, điện nhẹ; hệ thống thông gió và điều hoà không khí; hệ thống cấp thoát nước và các thiết bị vệ sinh; hệ thống phòng cháy chữa cháy. Cuối tháng 12/2021, quá trình thi công đang đi đến những giai đoạn cuối cùng của gói thầu, HVC Group dự kiến bàn giao cho chủ đầu tư gói tổng thầu cơ điện Trung tâm thương mại Danko Plaza theo đúng cam kết với chủ đầu tư.

+ Yoko Onsen Quang Hanh (Quảng Ninh): Gói thầu tại Yoko Onsen Quang Hanh, HVC Group cung cấp, lắp đặt hoàn thiện phòng xông hơi nóng và phòng xông hơi tuyết lạnh cho 170 căn villa với tổng giá trị gần 60 tỷ đồng. Cuối tháng 12/2021, HVC Group đã hoàn thiện 90% gói thầu lắp đặt công nghệ xông hơi nóng và phòng xông hơi tuyết lạnh cho 42 căn Villa của giai đoạn 1. Dự kiến giai đoạn 2 (128 căn Villa còn lại) sẽ được hoàn thiện vào ngày 26/3, tiến độ của toàn bộ dự án là 26/04/2022 – trước kỳ nghỉ lễ 30/4 để chủ đầu tư đưa vào khai thác, sử dụng.

+ Apecs Mandala Wyndham Mũi Né (Bình Thuận): Tại Apec Mandala Wyndham Mũi Né, HVC Group được chỉ định là tổng thầu thi công toàn bộ công nghệ bể bơi (64 bể bơi villa căn hộ, 4 bể bơi mái ngoài trời, 1 bể bơi chung) và hệ thống tắm bùn khoáng spa dịch vụ cao cấp. Cuối tháng 12/2021 quá trình thi công vẫn đang được rất ráo triển khai. Gói thầu dự kiến sẽ được bàn giao cho chủ đầu tư vào 30/04/2022.

+ APEC Mandala Sky Villas Hòa Bình: HVC Group là đơn vị cung cấp thiết kế, cung cấp và thi công hệ thống cơ điện, điện nhẹ, cấp thoát nước và phòng cháy chữa cháy cho toàn bộ dự án. Tuy nhiên do tác động của các yếu tố khách quan, vướng mắc khó khăn về công tác phát sinh, vật tư, mặt bằng thi công, bản vẽ thiết kế... dẫn đến tiến độ kéo dài hơn một chút so với dự kiến. Thời điểm cuối tháng 12/2021, tại dự án, hệ điện đã triển khai phần thô các căn hộ, phần điện thô của hành lang đang thi công khẩn trương theo hình thức cuốn chiếu. Hệ thống điều hòa thông gió, phòng cháy chữa cháy đã hoàn thiện thô tại hành lang và tại các căn hộ đang thi công theo trục đúng. Hệ thống cấp thoát nước, HVC Group cũng hoàn thiện các hạng mục thô tại hành lang và một số căn hộ.

+ Công viên nước NovaWorld Phan Thiết: HVC Group được chủ đầu tư Novaland giao thầu thiết kế hạng mục lọc nước, xử lý nước, cung cấp, thi công toàn bộ công

nghe này. Với tinh thần lao động khẩn trương trên toàn công trường, tiến độ tính đến hết tháng 12/2021, HVCGroup đang hoàn thiện phần hạ tầng nổi từ các khu trò chơi về phòng máy với rất nhiều hạng mục hoàn thành trên 65% như: Thi công các tuyến ống từ các điểm trả nước, thu tràn, thu đáy, các bể đổ về 2 phòng lọc. Hoặc như hạng mục thi công các tuyến ống từ các điểm thang khóa dưới các tháp thang về các phòng bơm đạt tiến độ 50%.

+ Vườn Vua Resort & Villas: Tại dự án này, HVC Group sẽ là tổng thầu thiết kế cung cấp lắp đặt hàng trăm bể bơi của hệ thống biệt thự cao cấp. Cuối tháng 12/2021, đã hoàn thiện 95% giai đoạn 1 của dự án với 21 bể bơi Villas + 01 bể bơi khoáng nóng Osen, HVCgroup đang tiến hành giai đoạn tiếp theo của dự án với 20 bể bơi và onsen khu Thanh Liên trên tổng số hàng trăm bể bơi của toàn bộ dự án Vườn Vua Resort & Villas.

Nhìn chung do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 dẫn đến việc giãn cách xã hội, toàn bộ các hoạt động xây dựng, hoạt động thi công bị ảnh hưởng nặng nề, việc hạn chế tập trung số lượng người tại địa điểm thi công cũng như việc điều động nhân sự triển khai dự án rất khó khăn. Thêm vào đó là những yếu tố khách quan từ phía chủ đầu tư như: Vương mắc về công tác phát sinh, vật tư, mặt bằng thi công, bản vẽ thiết kế... cũng ảnh hưởng tới tiến độ thi công. Tuy nhiên HVC vẫn nỗ lực thực, hiện các dự án trên vẫn đang đạt tiến độ thi công theo đúng cam kết với chủ đầu tư.

4. Tình hình tài chính:

Quy mô vốn

TT	Chỉ tiêu	2020	2021	Tăng trưởng 2021/2020
1	Tổng tài sản	469.337.236.836	717.752.877.947	15,3%
2	Vốn điều lệ	219.499.950.000	369.499.950.000	68,3%
3	Vốn chủ sở hữu	317.269.938.055	460.268.587.717	45,1%

Kết quả hoạt động kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	2020	2021	Tăng trưởng 2021/2020
1	Doanh thu thuần	405.245	308.345	
2	Lợi nhuận sau thuế	23.735	11.473	
3	EPS (đồng/cổ phiếu)	1.104	324	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1 Cổ phần:

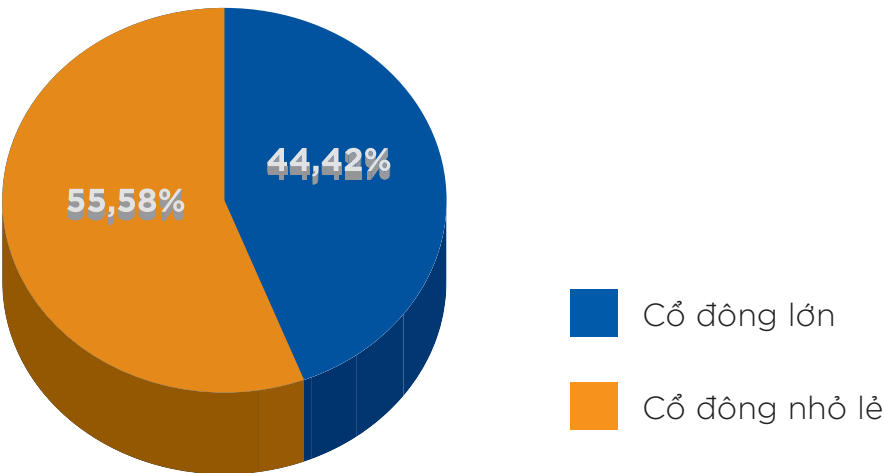
- Tổng số cổ phiếu: 36.949.995 Cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 36.949.995 Cổ phiếu
- Số liệu cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 5.514.209 cổ phiếu
- Số liệu cổ phiếu tự do chuyển nhượng: 31.435.786 cổ phiếu

5.2 Cơ cấu cổ đông

- Theo tiêu chí cổ đông lớn, cổ đông nhỏ:

Cổ đông lớn: 16.414.030 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 44,42% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

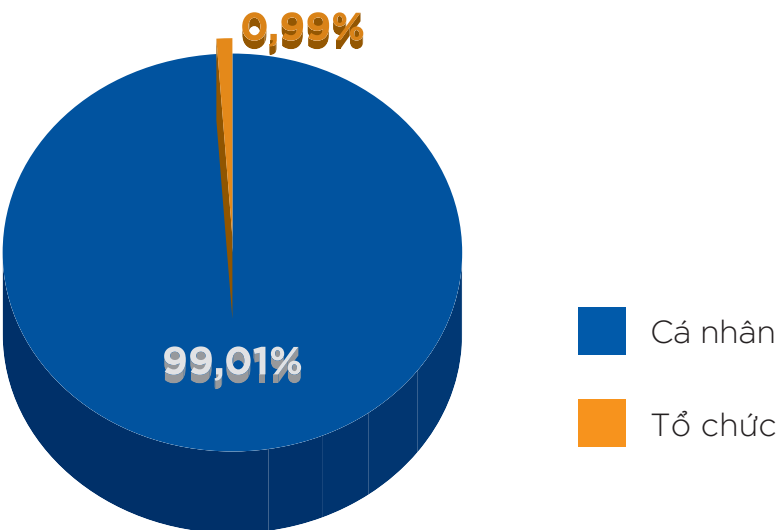
Cổ đông nhỏ lẻ: 20.535.695 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 55,58% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết



- Theo tiêu chí cổ đông tổ chức và cổ đông cá nhân:

Cá nhân: 36.583.120 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 99,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

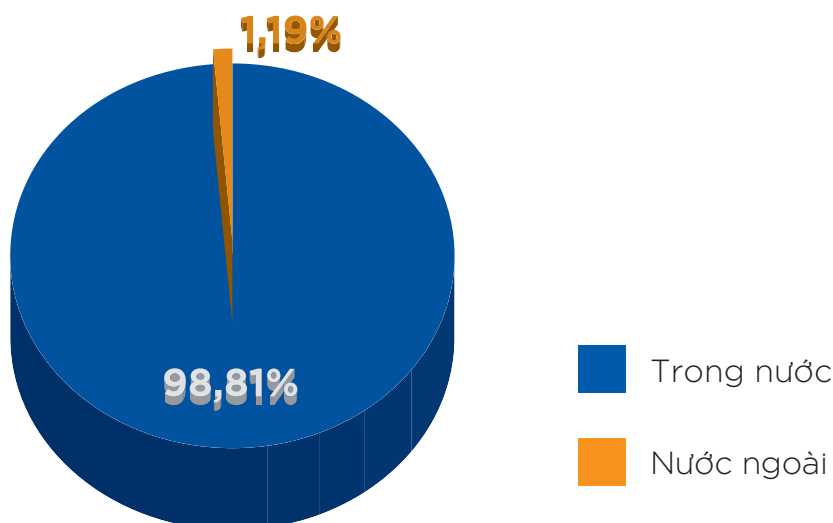
Tổ chức: 366.875 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết



- Theo tiêu chí cổ đông trong nước và cổ đông nước ngoài:

Trong nước: 36.509.430 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 98,81% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

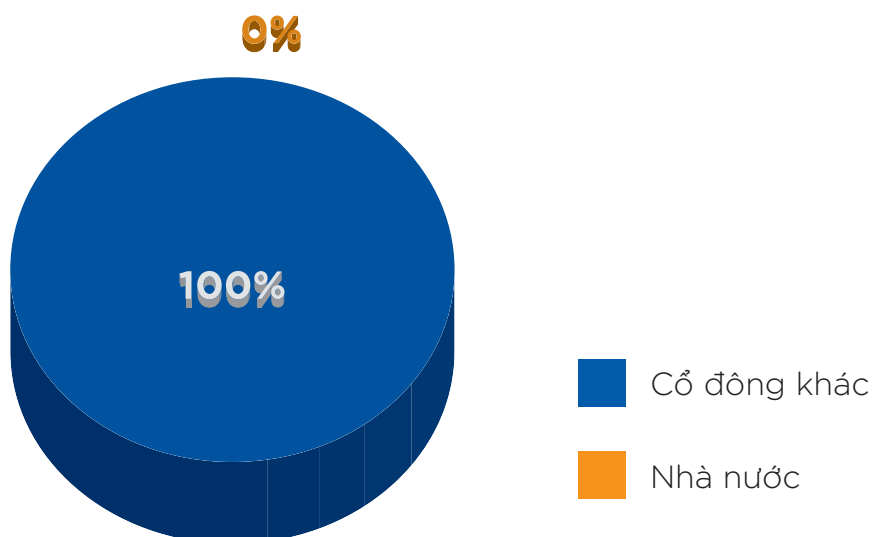
Nước ngoài: 440.565 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 1,19% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết



- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và cổ đông khác:

Nhà nước: 0 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết

Cổ đông khác: 36.949.995 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết



5.3 Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Không có

- Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu: Phát hành 15.000.000 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Giá phát hành 10.000 đồng/1 cổ phiếu.

5.4 Giao dịch cổ phiếu quỹ: Trong năm 2021, HVC Group không phát sinh giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5 Các chứng khoán khác: Không có

TOP NHỮNG DỰ ÁN TIÊU BIỂU HVC GROUP THI CÔNG NĂM 2021

Năm 2021, thị trường bất động sản đã trải qua một năm nhiều biến động, có thời điểm chững lại vì đại dịch, rồi lại nhanh chóng tái khởi động và có nhiều tín hiệu lạc quan về sự hồi phục. HVC Group cũng không nằm ngoài guồng quay đó, năm qua, dù gặp nhiều khó khăn nhưng công ty đã nỗ lực chào thầu và góp mặt tại nhiều dự án lớn trải từ Bắc vào Nam, đặc biệt triển khai nhiều công nghệ mới được đối tác đánh giá cao.

- **Dự án công viên nước NovaWord Phan Thiết**

HVC Group trúng thầu thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công công nghệ công viên nước quy mô có diện tích 7 ha tại dự án này. Khu công viên nước thiết kế như một vương quốc dưới lòng đại dương với những loài sinh vật biển nhiều màu sắc cùng các trò chơi nước đặc sắc.



Mô hình CVN Novaland khi hoàn thành

Dự án NovaWorld Phan Thiết là đại đô thị du lịch nghỉ dưỡng giải trí hiện đại và đẳng cấp quốc tế có quy mô gần 1.000ha do chủ đầu tư Novaland triển khai. NovaWorld Phan Thiết với hệ thống tiện ích đa dạng các loại hình khu vui chơi, giải trí cao cấp: Công viên chủ đề, ngôi làng chủ đề, vườn thú hoang dã (Petting Zoo), khu công viên biển 16 ha, công viên nước (Water Park), bãi biển nhân tạo (Beach Bikini), quảng trường nhạc nước, bến du thuyền, phố ẩm thực, hội chợ trái cây, sân vận động với sức chứa 1.000 người, bãi đáp trực thăng, 02 sân Golf 18 lỗ tiêu chuẩn quốc tế...

- **Dự án Sunshine Heritage Resort (Phúc Thọ - Hà Nội)**

HVC Group là tổng thầu thi công hệ thống cơ điện nhà bán hàng, nhà mẫu, hạ tầng hệ thống điện, thông tin liên lạc - DA khu vườn sinh thái Cẩm Đình - Hiệp Thuận. Cùng với đó, HVC Group cũng là nhà thầu thi công đài phun và bể bơi của dự án này.



Khu vườn sinh thái Cẩm Đình - Hiệp Thuận



Toàn cảnh dự án

Sunshine Heritage Resort là đại dự án nghỉ dưỡng sinh thái do tập đoàn Sunshine Group làm chủ đầu tư với quy mô hơn 200 ha tích hợp các sản phẩm: Biệt thự, liền kề và nhà phố Shophouse đi kèm cơ sở hạ tầng hiện đại, dịch vụ tiện ích cao cấp nằm tại xã Tam Hiệp, huyện Phúc Thọ, TP. Hà Nội. Dự án có vị trí thuận lợi, kết nối thuận tiện, chỉ cách trung tâm thành phố 8,4 km và cách sân bay Nội Bài 31,5 km. Dự Sunshine Heritage Resort sẽ mang đến không gian nghỉ dưỡng đẳng cấp, tinh tế giữa một quần thể sinh thái kết hợp hoàn hảo với mô hình thành phố thông minh thu nhỏ, năng động đầy đủ tiện ích nhưng vẫn giữ được nét văn hóa dân tộc....

- **Dự án khu nghỉ dưỡng Yoko Onsen Quang Hanh - Quảng Ninh**

Bên cạnh quy mô “khủng” thì công nghệ phòng xông hơi tuyết lạnh áp dụng cho tất cả căn villas tại dự án là điểm nhấn đặc biệt của HVC Group tại Yoko Onsen Quang Hanh. Xông lạnh giúp làm dịu lại cơ thể đang nóng để tăng cường hiệu quả trẻ hóa, giúp làm da mịn màng hơn. Phòng xông hơi tuyết được trang bị hệ thống làm lạnh, phát ra ion âm, tạo ra môi trường nhiều oxy tốt cho hệ hô hấp.

Yoko Onsen Quang Hanh là khu nghỉ dưỡng suối khoáng nóng đầu tiên tại Việt Nam được kiến tạo và vận hành dựa trên những tiêu chuẩn khắt khe, giữ đúng tinh thần onsen Nhật Bản. Bên cạnh những thiết kế đậm chất xứ sở Phù Tang như không gian mở với suối đá cạn, cầu gỗ, hồ cá Koi, vườn bonsai cùng những căn villas mang đậm tinh thần Wabi Sabi”.



HVC Group đã triển khai xong 90% giai đoạn 1 (42 căn villa) các hạng mục phòng xông hơi nóng và phòng xông hơi tuyết lạnh - dự kiến hoàn thành vào trung tuần tháng 1 năm 2022, giai đoạn 2 với 128 căn villa dự kiến hoàn thiện vào 26/03/2022, tiến độ bàn giao dự kiến 26/04/2022.

- **Dự án Apec Mandala Wyndham Mũi Né**



Tại Apec Mandala Wyndham Mũi Né, HVC Group được chỉ định là tổng thầu thi công toàn bộ công nghệ bể bơi (64 bể bơi villas căn hộ, 4 bể bơi mái ngoài trời, 1 bể bơi chung) và hệ thống tắm bùn khoáng spa dịch vụ cao cấp.

Apec Mandala Wyndham Mũi Né là tuyệt tác nghỉ dưỡng bên vịnh thiên đường - Condotel 5* quốc tế tiên phong tôn vinh vẻ đẹp sơ khai và nâng tầm du lịch biển Bình Thuận”.

Khác biệt với những dự án nghỉ dưỡng khác, Apec Mandala Wyndham Mũi Né được chủ đầu tư Apec Group áp dụng mô hình “all-in-one” với chuỗi 129 tiện ích, dịch vụ 5* chuẩn quốc tế như hệ thống bể bơi Infinity Ocean View đắt giá, bãi biển riêng chạy dọc vịnh thiên đường, quần thể công viên thác chủ đề Waterfall Park, phòng hội nghị Hologram đầu tiên tại Việt Nam, quảng trường nước độc đáo, khu Beach club, Ocean bar, nhà hàng 5 sao, hệ thống spa, fitness cao cấp...

Gói thầu được HVC Group dự kiến bàn giao cho chủ đầu tư vào 4/2022.

- **Dự án Danko City Thái Nguyên**

Tại dự án Danko City Thái Nguyên, HVC Group đã được chủ đầu tư Danko Group tin tưởng lựa chọn là tổng thầu cơ điện Trung tâm thương mại Danko Plaza - điểm đến mua sắm giải trí đẳng cấp 5* đầu tiên của thành phố.

Danko City Thái Nguyên là dự án tọa lạc tại xã Cao Ngạn, phường Chùa Hàng - vị trí đắt giá tại trung tâm kinh tế hành chính Thái Nguyên. Với nguồn cảm hứng từ kiến trúc Cung điện Versailles, Danko City xứng đáng là biểu tượng mới cho cuộc sống thượng lưu giữa trung tâm thành phố.



Bên cạnh phong cách thiết kế ấn tượng, Danko City sở hữu chuỗi 88+ tiện ích đẳng cấp, lần đầu tiên xuất hiện tại Thái Nguyên như: Quảng trường ánh sáng The Light với cổng chào tráng lệ rộng 5.000m², sân khấu nhạc nước The Harmony với công nghệ trình diễn hiện đại, quảng trường Victoria rộng 3,5ha, bến du thuyền Monaco, công viên Hồ Mắt Rồng, phố đi bộ The Rome, trung tâm thể thao và chăm sóc sức khỏe với quy mô 4.000m²... Đặc biệt Đại lộ chính Champs Elysees rộng 30m, chạy xuyên suốt dự án với đường nét đặc trưng của Châu Âu hứa hẹn trở thành đại lộ mua sắm sầm uất với điểm nhấn là trung tâm thương mại Danko Plaza - nơi cư dân được trải nghiệm những dịch vụ cao cấp nhất như trung tâm hội nghị 5*, khu nhà hàng, café sang trọng...



- **Dự án thi công cải tạo CVN VinWonder Nha Trang**

HVC Group đã sớm hoàn thiện và đã bàn giao nhiều hạng mục cho chủ đầu tư các gói thầu: Thi công lắp đặt công viên nước, cung cấp công nghệ lọc và xử lý nước, thi công cải tạo hệ thống tưới cỏ các căn villas, đổi phát sóng, Event Hall, trung tâm hội nghị, khu VAP... thi công công nghệ bể bơi Villas, Master Villas.



VinWonder (Vinpearl Land) Nha Trang là một trong những địa điểm không thể bỏ qua khi đến với thành phố biển nổi tiếng nhất nước ta. VinWonder Nha Trang tọa lạc trên đảo Hòn Tre với tổng diện tích 200.000m² với 5 khu vực chính: Công viên nước, khu trò chơi trong nhà, khu vui chơi ngoài trời, thủy cung và khu biểu diễn nhạc nước. Trong đó, khu vực công viên nước có tổng diện tích hơn 50.000m², có hệ thống núi nhân tạo rộng 30.000m² với hàng loạt trò chơi hiện đại được chia thành ba khu: Khu trò chơi cảm giác mạnh, khu vui chơi gia đình và trẻ em, vịnh phao nổi với các trò chơi thể thao trên biển độc đáo”.

Dự án Vườn Vua Resort & Villas

HVC Group là tổng thầu cung cấp thiết bị, lắp đặt hàng trăm bể bơi cao cấp tại các biệt thự đảo thuộc dự án Vườn Vua Resort & Villas do Tập đoàn Xây dựng Thăng Long làm chủ đầu tư.

Vườn Vua Resort & Villas đang trở thành điểm hẹn lý tưởng cho nghỉ dưỡng bốn mùa tại miền Bắc thời gian gần đây dựa vào vị trí thuận lợi trên nguồn khoáng nóng thiên nhiên quý hiếm La Phù - Thanh Thủy (Phú Thọ).

Vườn Vua Resort & Villas là dự án cao cấp 5 sao có quy mô gần 120ha. Khu nghỉ dưỡng được phát triển theo ý tưởng là một quần thể văn hóa kiến trúc đa sắc màu đặc trưng nhiều vùng miền, kết nối hài hòa khéo léo cùng cảnh quan thiên nhiên tuyệt đẹp. Nơi đây là một quần thể du lịch sinh thái, công viên vui chơi giải trí ngoài trời và hệ thống biệt thự nghỉ dưỡng với quy mô hơn 300 căn biệt thự, nhà vườn sinh thái. Đi cùng với sự xuất hiện của các thương hiệu vận hành quốc tế là hệ thống nhà hàng ẩm thực sen, du thuyền, tổ hợp các khu thể thao, gần 500 bể bơi, tổ hợp vui chơi, giải trí mua sắm, phố đi bộ, ẩm thực mua sắm, không gian tổ chức sự kiện... hứa hẹn sẽ mang đến những trải nghiệm nghỉ dưỡng thú vị trong suốt 4 mùa.



• **Dự án 5 sao APEC Mandala Sky Villas Hòa Bình**

Tại dự án APEC Mandala Sky Villas Kim Bôi Hòa Bình, HVC Group là đơn vị cung cấp thiết kế, cung cấp và thi công hệ thống cơ điện, điện nhẹ và phòng cháy chữa cháy.

Apec Mandala Sky Villas Kim Bôi Hòa Bình có tổng diện tích là 35,6ha là dự án khu nghỉ dưỡng 5 sao đẳng cấp có nguồn khoáng nóng dẫn vào tận nhà trị giá tỷ USD của chủ đầu tư APEC Group.



Lấy cảm hứng từ cuộc sống xa hoa đẳng cấp nhưng vẫn giữ trọn giá trị gia đình của người Á Đông, Kỳ quan biệt thự - căn hộ nghỉ dưỡng tại Apec Mandala Kim Bôi được thiết kế với diện tích đa dạng, tối ưu hóa không gian chung và khoảng trời riêng cho mỗi thế hệ trong đại gia đình. Dự án nằm trong trung tâm khu khoáng nóng huyện Kim Bôi - Hoà Bình được chú trọng phát triển trở thành khu nghỉ dưỡng và chăm sóc sức khoẻ tốt nhất.

- **Dự án Vinhomes Grand Park - Thành phố Hồ Chí Minh**

HVC Group là tổng thầu cung cấp, lắp đặt M&E tòa nhà cao tầng, tầng hầm, trường liên cấp Vinschool; Hệ thống chiếu sáng cảnh quan; Cung cấp và lắp đặt thiết bị bể bơi, hồ cá Koi,.... tại dự án Vinhomes Grand Park.



Dự án Vinhomes Grand Park do chủ đầu tư Vingroup xây dựng tại phường Long Bình và Long Thạnh Mỹ, Quận 9, TP HCM có quy mô tổng diện tích gần 272 ha gồm phân khu cao tầng và phân khu thấp tầng, tích hợp các loại hình căn hộ cao cấp, shophouse, nhà phố, biệt thự, hệ thống tiện ích như một thành phố thu nhỏ. Vinhomes Grand Park có hệ thống hạ tầng giao thông kết nối thuận lợi và thừa hưởng không gian sống chất lượng được bao bọc bởi hai dòng sông lớn gồm Sông Tắc và Sông Đồng Nai, là đại đô thị thông minh 4.0 đẳng cấp nhất Việt Nam với hệ thống tiện ích đồng bộ, hiện đại gồm 4 trụ cột thông minh ứng dụng công nghệ 4.0 vào vận hành.

Năm 2021 được đánh giá là năm khó khăn nhiều mặt nhưng lại là một năm đặc biệt của HVC Group khi công ty mở rộng thêm nhiều đối tác mới - là những thương hiệu bất động sản hàng đầu Việt Nam. Đây chính là tín hiệu tốt đẹp cho những kế hoạch kinh doanh cho những năm tiếp theo của doanh nghiệp.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. CƠ CẤU QUẢN LÝ CẤP CAO:

THÀNH PHẦN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



1. Ông LÊ VĂN CƯỜNG

Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 30/09/2021)

Năm sinh: 1985

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 10.54%

Quá trình công tác:

8/2008- 4/2012: Công ty CP hỗ trợ phát triển công nghệ DETECH

5/2012 đến nay: Công ty CP Đầu tư và Công nghệ HVC

Chức vụ hiện nay: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Tổng Giám đốc



2. Ông TRƯƠNG THANH TÙNG

Phó Tổng giám đốc

Năm sinh: 1980

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 2.08%

Quá trình công tác:

4/2004 - 4/2012: Công ty CP hỗ trợ phát triển công nghệ DETECH
9/2012- Nay: Công ty CP Đầu tư và Công nghệ HVC

Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc



3. Bà VŨ THỊ NGÀ

Phó Tổng giám đốc (bổ nhiệm ngày 27/09/2021)

Năm sinh: 1982

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 2.72%

Quá trình công tác:

Từ T01/2004 đến T5/2006: Công ty TNHH Hà Yên

Từ T6/2006 đến T5/2011: Công ty CP kiến trúc nội thất VN

Từ T6/2011 đến T5/2014: Công ty CP CONINCO quản lý dự án và đầu tư

Từ T6/2014 đến nay: Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC

Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc
Người phụ trách Quản trị công ty.

Theo đó, cơ cấu Ban Tổng giám đốc đã có sự thay đổi so với năm 2020. HĐQT đã trao quyết định bổ nhiệm ông Lê Văn Cường giữ chức vụ Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC kể từ ngày 30/09/2021, theo quyết định số 22/QĐ-HVC. Bà Vũ Thị Ngà giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc theo quyết định số 20/QĐ-HVC từ ngày 27/09/2021.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC NĂM 2021

1. Các chỉ tiêu và số liệu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	BCTC năm 2021 hợp nhất (trđ)
1	Tổng tài sản	717.761
1.1	Tài sản ngắn hạn	447.918
1.2	Tài sản dài hạn	269.843
2	Tổng nguồn vốn	717.761
2.1	Nợ phải trả	257.484
2.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	460.277
3	Phân tích chỉ số	
3.1	Khả năng thanh toán nhanh	1,24
3.2	Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	0,56
3.3	Vòng quay phải thu	1,46
4	Kết quả kinh doanh	
4.1	Doanh thu thuần	308.345
4.2	Lợi nhuận sau thuế	11.482
4.3	EPS	324

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2021 tăng 2.58% thấp hơn mức tăng 2.91% của năm 2020 đã phản ánh những khó khăn do dịch Covid – 19 tác động tới mọi lĩnh vực trong ngành kinh tế. Tổng số doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường trong năm 2021 giảm 10,7% so với năm 2020. Số doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường tăng 17,8% so với năm 2020 đã phản ánh tác động sâu rộng của đại dịch Covid -19 tác động đến nền kinh tế nói chung và ngành bất động sản du lịch nói riêng. Trong bối cảnh như vậy, mặc dù kết quả kinh doanh của Công ty chỉ đạt 67% so với kế hoạch nhưng các chỉ số tài chính của Công ty đều ở ngưỡng an toàn, cụ thể: Chỉ số thanh toán nhanh của Công ty vẫn đạt 1.24 lần khẳng định tiềm lực tài

chính của Công ty vẫn ổn định và hoàn toàn đủ khả năng thanh toán các khoản nghĩa vụ tài chính. Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu đạt 0,56 lần ở ngưỡng tương đối an toàn, hệ số này cho thấy ban lãnh đạo Công ty đang sử dụng một phần vốn chủ tài trợ cho tài sản ngắn hạn nên mức độ an toàn tài chính của Công ty đang ổn định.

Tại thời điểm 31/12/2021 Công ty có các khoản nợ phải thu quá hạn thanh toán, Công ty đã trính lập dự phòng các khoản phải thu khó đòi theo đúng quy định tại thông tư số 48/2019/TT-BTC. Tại thời điểm 31/12/2021, Công ty không có các khoản phải trả xấu, tài khoản xấu. Ban TGD nhận định việc quản trị rủi ro đối với các khoản nợ phải trả, phải thu xấu, tài khoản xấu là cần thiết, Công ty luôn có phương án dự phòng rủi ro tài chính trong trường hợp bất lợi. Vì vậy các khoản nợ phải trả, phải thu xấu, tài khoản xấu không ảnh hưởng đáng kể đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chi tiết và biến động các khoản nợ hiện tại:

STT	Chi tiết	Năm 2021	Năm 2020
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	235.818.755.099	120.813.226.766
2	Phải trả người bán ngắn hạn	89.314.390.422	58.446.452.188

Năm 2021, phần thu ngắn hạn của khách hàng và phải trả người bán ngắn hạn nhiều hơn năm 2020. Sở dĩ có biến động này là do năm 2021, Công ty ký được nhiều hợp đồng với chủ đầu tư Vinhomes, Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành, Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Trọng Dương, Công ty Cổ phần Vinpearl - Chi nhánh Nha Trang... Do đó nguyên vật liệu cho cung cấp cho quá trình thi công, sản xuất cũng sẽ tăng lên dẫn đến phải trả ngắn hạn cũng cao hơn so với năm 2020.

Ảnh hưởng chênh lệch tỷ giá hối đoái đến kết quả kinh doanh công ty: Hoạt động thanh toán bằng ngoại tệ của Công ty chiếm tỷ trọng không lớn trên tổng hoạt động của Công ty. Chênh lệch tỷ giá có phát sinh tuy nhiên ảnh hưởng không đáng kể đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

Ảnh hưởng chênh lệch lãi vay đến kết quả kinh doanh của công ty: Chi phí lãi vay chiếm tỷ trọng 0,5% trên tổng chi phí. Tỷ trọng chi phí lãi vay trên tổng chi phí nhỏ, chênh lệch lãi vay ảnh hưởng không đáng kể đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Hoạt động quản lý sản xuất kinh doanh

2.1 Công tác đấu thầu

Năm 2021 là một năm đặc biệt đối với HVC Group khi Công ty hoàn thành công tác đấu thầu thành công với tiêu chí: Giữ vững niềm tin với đối tác chiến lược và khẳng định uy tín với các đối tác mới, cụ thể:

- Các siêu dự án của tập đoàn Vingroup: Tiếp tục là tổng thầu tại các dự án lớn của chủ đầu tư Vingroup tại các dự án lớn như: Vinhomes Ocean Park, Vinhomes Smart City, VinWonder Nha Trang, Vinhomes Phú Quốc, Vinhomes Grand Park, Vinhomes Đại An, Vinhomes Dream City,...
- Các dự án lớn của đối tác uy tín: NovaWorld - chủ đầu tư Novaland; Sunshine Heritage Rerost - chủ đầu tư Sunshine Group; Danko City Thái Nguyên - chủ đầu tư Danko Group; Yoko Onsen - chủ đầu tư SunGroup, Wyndham Mũi Né - chủ đầu tư Apec Group,...

2.2 Công tác Quản lý dự án

- Tăng cường công tác quản lý tại dự án và lên phương án quản lý dự án tại các địa phương bùng nổ dịch Covid-19.
- Duy trì và liên tục cải tiến hệ thống quản trị theo hướng hiện đại, phù hợp với yêu cầu phát triển Công ty trong từng thời kỳ.
- Áp dụng các phần mềm quản lý mới nên nâng cao hiệu quả quản lý, giảm thiểu thất thoát, rủi ro, tăng năng suất, đảm bảo chất lượng, tiến độ và sự hài lòng của chủ đầu tư.

2.3 Công tác vệ sinh an toàn lao động

- Năm 2021 là năm Công ty đặc biệt quan tâm đến vệ sinh an toàn lao động trong thời điểm đại dịch Covid -19 bùng nổ, Công ty chỉ đạo thực hiện quyết liệt thông điệp 5K theo chỉ thị 16/CT-TTg.
- Công tác an toàn lao động, vệ sinh công trường được nâng cao. Hình ảnh công trường sạch sẽ hơn, đẹp hơn. Đặc biệt nhận thức của CBCNV được nâng cao, phù hợp với định hướng phát triển bền vững của Công ty.
- Môi trường làm việc tại công trường được cải thiện đáng kể, tác phong làm việc của Cán bộ công nhân viên chuyên nghiệp hơn.

2.4 Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất

- Công tác điều hành sản xuất đảm bảo mục tiêu “kép” vừa đảm bảo việc sản xuất không bị ngưng trệ, vừa đảm bảo việc phòng, chống dịch trong thời điểm đại dịch bùng nổ.
- Xây dựng kế hoạch sản xuất cụ thể tại các địa phương có dịch kèm các phương án triển khai cụ thể phòng, chống dịch Covid -19.
- Công tác chỉ đạo và điều độ sản xuất luôn bám sát nhiệm vụ kế hoạch để chỉ đạo đạt được hiệu quả tốt nhất. Đã xử lý và giải quyết các vướng mắc phát sinh trong quá sản xuất một cách triệt để và khoa học hơn.
- Công tác KCS và kiểm tra kỹ thuật quyết định chính đến nội dung và chất lượng sản phẩm, vì vậy việc thực hiện công tác chỉ đạo kiểm soát đánh giá chất lượng sản phẩm cho tất cả các nhóm sản phẩm theo tiêu chuẩn Công ty đã ban hành luôn thực hiện khắt khe nhằm kiểm soát chất lượng sản phẩm, đảm bảo chất lượng đầu ra.

2.5 Công tác Quản lý và tổ chức nhân sự

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện nghiêm thông điệp 5K của Bộ Y Tế trong toàn thể người lao động.
- Lập kế hoạch test nhanh kháng nguyên SARS – CoV – 2, đồng thời, xây dựng kế hoạch tiêm vacxin cho người lao động.
- Rà soát, đánh giá và khắc phục kịp thời tồn tại trong công tác quản lý, đảm bảo sự thấu hiểu về qui trình công việc từ lãnh đạo đến các nhân viên, thông qua qui trình quản lý của hệ 4 thống ISO 9001: 2015.
- Hoàn thiện và đưa vào áp dụng hồ sơ giao việc từ cấu trúc, mục tiêu, quy trình, quy định và hướng dẫn công việc cho đến các tiêu chí đánh giá năng lực và thành tích cho từng nhân viên.
- Tăng cường công tác đào tạo chuyên môn cho tất cả các cấp bậc để nâng cao năng lực chuyên môn cũng như năng lực quản lý để triển khai các kế hoạch sản xuất kinh doanh đạt được hiệu quả cao.
- Tăng cường phân quyền cho các Phó Tổng giám đốc, trưởng bộ phận để đảm bảo tính hiệu quả, sâu sát và nhanh chóng trong việc triển khai các công việc theo kế hoạch chung.
- Công tác tuyển dụng luôn được đổi mới về phương thức và chất lượng, mọi thông tin tuyển dụng được thông báo rộng rãi trên website của Công ty.
- Về chính sách với người lao động
- Đảm bảo việc làm, chi trả lương đầy đủ và đúng hạn
- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp
- Kịp thời hỗ trợ những hoàn cảnh CBNV gặp khó khăn
- Tổ chức các hoạt động Văn nghệ, thể thao, tri ân có ý nghĩa cho người lao động như: Sinh nhật, 8/3, 20/10, tết Nguyên Đán, tết Trung thu nhằm tạo niềm tin, xây dựng sự đoàn kết.

2.6 Công tác quản lý tài chính

- Chủ động cân đối sử dụng vốn linh hoạt đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn
- Quản lý vốn hiệu quả, xoay vòng vốn nhanh
- Quản lý sát sao công nợ khách hàng phân ra từng nhóm cụ thể để có phương án xử lý riêng đồng thời cũng có cơ sở để xem xét các hạn mức tài chính cho từng khách hàng để giảm rủi ro nợ xấu.
- Thực hiện lập dự toán đối với các dự án, hợp đồng và theo dõi sát việc thực hiện để đảm bảo lãnh đạo Công ty luôn quản lý, nắm bắt được việc triển khai dự án theo đúng mục tiêu ban đầu.

2.7 Công tác Quản lý thương hiệu

- HVC luôn củng cố vị trí là những nhà thầu cơ điện uy tín nhất Việt Nam.
- HVC giữ vững vị thế số 1 trong lĩnh vực Tổng thầu khu vui chơi giải trí cao cấp tại Việt Nam.

3. Khó khăn và tồn tại:

Bên cạnh những kết quả trong năm 2021, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn một số khó khăn, tồn tại cần có biện pháp khắc phục, xử lý:

- Tình hình kinh tế chưa thể phục hồi và tình hình giá đầu vào leo thang có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Năm qua, toàn bộ hoạt động xây dựng, thi công tại các dự án của Công ty đều bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh Covid-19. Việc hạn chế tập trung số lượng người tại địa điểm thi công cũng như việc điều động nhân sự triển khai dự án rất khó khăn. Dẫn đến nhiều dự án phải tạm dừng thi công để tuân thủ quy trình kiểm soát dịch bệnh.
- Doanh thu lợi nhuận chưa hoàn thành kế hoạch đề ra.
- Việc phân công trách nhiệm các bộ phận còn nhiều điểm chưa rõ nét dẫn đến việc phối hợp công việc giữa các bộ phận chưa nhịp nhàng vì vậy còn có sai sót trong quá trình triển khai công việc đặc biệt ở mảng dự án.
- Công tác thanh quyết toán một số công trình chưa đúng tiến độ dẫn đến việc thanh toán chậm. Công tác thu nợ chưa thực sự triệt để và quyết liệt.
- Công tác báo cáo sản xuất, kinh doanh, tài chính, nhân sự còn chưa phản ánh kịp thời với lãnh đạo Công ty để nắm bắt và xử lý những vấn đề phát sinh có liên quan.
- Nhà máy chưa thực sự hoạt động hết công suất. Công tác quản lý chất lượng vẫn còn hiện tượng chưa sát sao, dẫn đến còn một số khiếu nại của khách hàng.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

Căn cứ vào tình hình thực trạng nền kinh tế năm 2022, căn cứ vào nội tại, tiềm lực của Công ty tại thời điểm hiện tại, Ban Tổng giám đốc kính trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022 (tỷ đồng)	Thực hiện năm 2021 (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	386	308.345
2	Lợi nhuận sau thuế	31	11.473
3	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức		-

2. Mục tiêu quản lý năm 2022:

2.1 Công tác điều hành quản lý

- Nâng cao hiệu quả công tác quản trị của cán bộ quản lý thông qua tăng cường công tác kiểm soát và tinh thần, thái độ làm việc. Mỗi cấp quản lý chủ động hoạch định và giao việc cho từng tháng, quý, năm đến từng cá nhân trong bộ phận cũng như đến bộ phận liên quan. Chú trọng công tác lập kế hoạch hành động, giao việc và kiểm tra đánh giá kết quả hoàn thành công việc.
- Tiếp tục áp dụng hệ thống lương, thưởng trên cơ sở giao kế hoạch và đánh giá việc thực hiện kế hoạch. Từ đó khuyến khích người lao động cải tiến và phát huy tối đa hiệu suất công việc, đồng thời kích thích tinh thần lao động tích cực của nhân viên.
- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ đội ngũ nhân viên đảm bảo hoàn thành tốt nhất yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Phối hợp với tổ chức Công đoàn, bộ phận nhân sự duy trì đối thoại với người lao động và quan tâm sâu sắc hơn đến đời sống người lao động

2.2 Công tác đầu tư phát triển

- Áp dụng các công nghệ mới vào thi công - Quản trị theo năng lực của Công ty.
- Tăng cường đầu tư trang thiết bị đáp ứng kịp thời yêu cầu sản xuất và nâng cao năng lực sản xuất.

2.3 Công tác đấu thầu

- Không ngừng khai thác các công trình, dự án trong nước đảm bảo đạt tốc độ tăng trưởng doanh thu hàng năm.
- Tiếp tục bám sát, giữ chính sách giá linh hoạt và đàm phán thành công các dự án.

2.4 Công tác sản xuất

- Tiêu chuẩn hóa quy trình sản xuất, vận hành thiết bị, đổi mới, đầu tư nâng cấp thiết bị hiện có đảm bảo chất lượng sản phẩm. Đào tạo nâng cao tay nghề công nhân để tăng tính hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm
- Tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả tránh lãng phí, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng lao động hợp lý để giảm giá thành sản xuất tăng tính cạnh tranh của sản phẩm
- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng xuất, chất lượng của sản phẩm để hạ giá thành sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm tăng tính cạnh tranh.

2.5 Công tác tài chính

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, tồn kho và dư nợ, cơ cấu các khoản vay để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển trong kế hoạch năm 2021.
- Tăng cường trách nhiệm và vai trò của các cấp kiểm soát tại Công ty.

- Tiếp tục xử lý các khoản nợ quá hạn, khó đòi, vật tư, tài sản chậm luân chuyển không sử dụng/ sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Quản lý chặt chẽ chi phí giá thành, giảm giá vốn hàng bán, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

IV. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ LIÊN QUAN ĐẾN TRÁCH NHIỆM MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Năm 2021, HVC Group tiếp tục các mục tiêu phát triển bền vững, trong đó phát triển kinh doanh song hành cùng trách nhiệm môi trường và xã hội.

Về trách nhiệm với môi trường: Trong quá trình thi công, vận hành, làm việc, HVC Group hết sức chú trọng tới công tác vệ sinh, bảo vệ môi trường. HVC Group xác định chiến lược phát triển bền vững không chỉ có tăng trưởng tài chính, quy mô, hiệu quả các dự án mà còn thực hiện khai thác hợp lý, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ và nâng cao được chất lượng môi trường sống.

Hoạt động đào tạo, tuyên truyền tiếp tục được chú trọng nhằm nâng cao nhận thức cho CBCNV về bảo vệ môi trường nơi làm việc, nâng cao ý thức, sử dụng hiệu quả, tiết kiệm nguyên vật liệu, năng lượng và các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

Về trách nhiệm với xã hội: Thiện nguyện từ lâu được xem là một hoạt động thường xuyên không thể thiếu của HVC Group, thể hiện tính nhân văn trong giá trị cốt lõi của Doanh nghiệp.

Năm 2021 hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ, thông qua Cục thuế Hà Nội và Hội Doanh nghiệp trẻ Hà Nội, HVC Group đã ủng hộ 40 triệu đồng vào Quỹ Vắc-xin phòng chống Covid-19 nhằm chung tay đóng góp, quyết tâm cùng cả nước sớm chiến thắng đại dịch.

Nhằm chung sức cùng cộng đồng trong công cuộc phòng chống dịch Covid -19, với tinh thần không ai bị bỏ lại phía sau, HVC Group đã đồng hành cùng Hội Doanh nghiệp trẻ Hà Nội triển khai hai chương trình hết sức thiết thực: “Triệu bữa cơm - Tầm lòng doanh nghiệp trẻ Hà Nội” và “Siêu thị mini 0 đồng - Hà Nội trái tim hồng”.

Đối với người lao động, HVC Group luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về chế độ việc làm, tiền lương, bảo hiểm và hoàn thiện, bổ sung các chế độ phúc lợi cạnh tranh mỗi ngày. Xây dựng môi trường lao động nhân văn, truyền cảm hứng để tăng năng suất làm việc và phát huy tối đa năng lực của bản thân. Công tác công đoàn, đảng được đẩy mạnh, giải quyết kịp thời các quyền và nghĩa vụ cũng như nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động.

Chi tiết báo cáo liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội mời Quý vị xem mục Phát triển bền vững trang số 84 -87.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động trong năm 2021

• Các chỉ tiêu và số liệu về tài chính:

TT	Chỉ tiêu	BCTC năm 2021 hợp nhất (trđ)
1	Tổng tài sản	717.761
1.1	Tài sản ngắn hạn	447.918
1.2	Tài sản dài hạn	269.843
2	Tổng nguồn vốn	717.761
2.1	Nợ phải trả	257.484
2.2	Nguồn vốn chủ sở hữu	460.277
3	Phân tích chỉ số	
3.1	Khả năng thanh toán nhanh	1,24
3.2	Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu	0,56
3.3	Vòng quay phải thu	1,46
4	Kết quả kinh doanh	
4.1	Doanh thu thuần	308.345
4.2	Lợi nhuận sau thuế	11.482
4.3	EPS (đồng/cổ phiếu)	324

Năm 2021, dịch Covid-19 đã ảnh hưởng sâu rộng đến nền kinh tế thế giới nói chung và nền kinh tế Việt Nam nói riêng, việc tuân thủ quy trình kiểm soát dịch bệnh cũng như việc kiểm soát dịch bệnh ở các tỉnh, thành phố ảnh hưởng nặng nề tới hoạt động của Công ty. Toàn bộ các hoạt động xây dựng, hoạt động thi công bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch bệnh, việc hạn chế tập trung số lượng người tại địa điểm thi công cũng như việc điều động nhân sự triển khai dự án rất khó khăn. Trước những khó khăn và thách thức, Hội đồng quản trị đã trực tiếp đôn đốc chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện giảm thiểu những tác động đến hoạt động công ty. Kết

quả năm 2021 tuy doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt đạt 66,16% và 30,84% so với kế hoạch, tuy nhiên, năm 2021 quy mô hoạt động của Công ty không thu hẹp các công trường nhà máy vẫn hoạt động ổn định đảm bảo công ăn việc làm và đời sống cho CBCNV.

Chỉ số thanh toán nhanh của Công ty vẫn đạt 1.46 lần khẳng định tiềm lực tài chính của Công ty vẫn ổn định và hoàn toàn đủ khả năng thanh toán các khoản nghĩa vụ tài chính. Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu đạt 0,56 lần ở ngưỡng tương đối an toàn, hệ số này cho thấy ban lãnh đạo Công ty đang sử dụng một phần vốn chủ tài trợ cho tài sản ngắn hạn nên mức độ an toàn tài chính của Công ty đang ổn định.

• **Chi tiết về một số hoạt động sản xuất kinh doanh chính:**

- *Hoạt động Tổng thầu khu vui chơi giải trí cao cấp:* Chịu ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid-19 có những thời điểm các công trường phải ngừng hoạt động nhiều ngày bởi lệnh cách ly xã hội, nhiều hợp đồng phải lùi thời gian ký kết nhưng HVC Group tiếp tục khẳng định vị thế dẫn đầu trên thị trường tổng thầu vui chơi giải trí cao cấp tại Việt Nam. Cụ thể: Công ty đã hoàn thành và bàn giao nhiều công viên nước cho chủ đầu tư như Hệ thống bể bơi trường Phenikka; Công nghệ lọc bể cá Koi gần 1.000m² tại dự án Vinhomes Ocean Park, dự án cảnh quan tại Vinhomes Riverside, Công viên nước VinWonder Nha Trang với tổng diện tích hơn 50.000m².... Năm 2021, HVC Group vẫn tiếp tục vị thế tiên phong trong các lĩnh vực tổng thầu khu vui chơi giải trí cao cấp bằng việc ký kết hợp đồng với các chủ đầu tư lớn như: VinGroup, Novaland, Sunshine Group, Sun Group, Apec Group,...

- *Về hoạt động tổng thầu cơ điện M&E:* Năm 2021 HVC Group đang củng cố vững chắc vị trí TOP 5 nhà thầu cơ điện uy tín và chất lượng tại Việt Nam bằng việc ký kết với nhiều hợp đồng tổng thầu cơ điện với các dự án lớn, cụ thể: Dự án Vinhomes Grand Park, dự án Danko City Thái Nguyên, dự án Apec Mandala Sky Villas, dự án Sunshine Heritage Resort... Bên cạnh đó, HVC Group tự hào là đơn vị được tập đoàn Vingroup tin tưởng chỉ định thầu nhiều gói thầu cơ điện tại hai dự án Vinhomes Đại An và Vinhomes Dream City.

- *Về hoạt động sản xuất:* Năm 2021, Nhà máy HVC Hưng Yên ổn định sản xuất. Sản phẩm của nhà máy đảm bảo cung cấp cho các dự án HVC Group giúp Công ty hạn chế nhiều rủi ro từ việc biến động nguyên vật liệu đầu vào.

Hệ thống máy móc của nhà máy mới được đầu tư nên chất lượng sản phẩm của nhà máy luôn đáp ứng được những yêu cầu khắt khe từ HVC Group cũng như các đối tác của nhà máy. Kế hoạch năm 2022 của nhà máy tiếp tục đảm bảo về số lượng và chất lượng sản phẩm cung cấp cho HVC Group nhằm hạn chế rủi ro từ việc biến động giá.

- *Về hoạt động đầu tư:* Năm 2021, HVC Group tiếp tục đầu tư vào công nghệ mới cho sản xuất kinh doanh và các hoạt động quản trị doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp bộ máy quản trị doanh nghiệp, hướng tới mục tiêu bộ máy quản trị hoạt động hiệu quả nhất với chi phí hợp lý nhất.

Năm 2021, HVC Group tiếp tục tìm hiểu cơ hội đầu tư vào dự án Bất động sản tại Hòa Bình.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Hoạt động giám sát của HĐQT với cơ quan điều hành được thực hiện thường xuyên hàng ngày, kịp thời can thiệp những vấn đề phát sinh, đảm bảo cơ quan điều hành thực hiện đúng các chỉ đạo của HĐQT nhằm hoàn thành mục tiêu đề ra.

Theo đó, hàng tháng HĐQT đều đánh giá năng lực quản lý điều hành của cán bộ quản lý thông qua kết quả SXKD và dự kiến kế hoạch SXKD tháng kế tiếp của từng bộ phận, phòng ban. HĐQT chỉ đạo bộ phận kiểm soát nội bộ tiến hành các cuộc thanh tra, kiểm tra thường kỳ và bất thường đối với các phòng ban hoạt động chưa hiệu quả. Đồng thời chỉ đạo Ban Tổng giám đốc đặc biệt Trung tâm triển khai dự án phải tập trung cao độ để hỗ trợ công việc thiết kế, thi công lắp đặt của các cán bộ công nhân viên tại các dự án và trên các công trường.

Kết quả của hoạt động giám sát đối với cơ quan điều hành, HĐQT đã yêu cầu chấn chỉnh, xử lý một số sai phạm trong hoạt động quản lý tài chính, đưa ra các quy định nhằm mục đích minh bạch trong hoạt động quản trị Công ty.

Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Đầu năm, HĐQT cùng Ban Tổng giám đốc đã tiến hành 01 buổi họp chung nhằm đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và phương hướng sản xuất kinh doanh năm 2022. Đồng thời, HĐQT đã có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp đến Ban Tổng giám đốc và tiếp tục theo dõi, giám sát, định hướng và chỉ đạo đối với việc quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc trong thời gian tới.

HĐQT giám sát việc thực hiện các Nghị quyết/ Quyết định và kế hoạch kinh doanh đã được HĐQT và ĐHĐCĐ thông qua.

HĐQT thường xuyên giám sát các nhiệm vụ mà HĐQT giao cho Ban Tổng giám đốc, kịp thời chỉ đạo và xử lý các vấn đề phát sinh trong thẩm quyền, tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc giải quyết nhanh các vấn đề có liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Tháng 6 năm 2021, HĐQT cùng với Ban Tổng giám đốc đã tiến hành 01 buổi họp chung nhằm đánh giá, nhận xét tình hình thực hiện kế hoạch 6 tháng đầu năm 2021 và phương hướng triển khai hoạt động kinh doanh 6 tháng cuối năm.

Đồng thời, HĐQT cũng đã có những ý kiến chỉ đạo trực tiếp đến Ban Tổng giám đốc và tiếp tục theo dõi, giám sát, định hướng và chỉ đạo đối với việc quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc trong thời gian tới.

HĐQT đã thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT, giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc, bộ máy giúp việc cho Tổng Giám đốc và người đại diện phần vốn góp tại các công ty có vốn góp của HVC.

HĐQT trực tiếp chỉ đạo Tổng giám đốc thực hiện một số nội dung chính như sau:

Xây dựng bảng kế hoạch đầu tư, lợi nhuận và kế hoạch trả cổ tức từ năm 2021 - năm 2022.

Xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh trong bối cảnh tuân thủ nghiêm ngặt qui định về phòng chống dịch bệnh.

Xây dựng kế hoạch mua nguyên vật liệu đầu vào nhằm đảm bảo nhập được nguyên vật liệu với chi phí hợp lý trong bối cảnh giá nguyên vật liệu biến động bất thường.

Xây dựng kế hoạch tài chính nhằm đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh, đồng thời dự phòng các rủi ro thanh toán trong bối cảnh dịch bệnh có dấu hiệu phức tạp.

Đánh giá tình hình dịch bệnh để có biện pháp triển khai hoạt động kinh doanh trong các kịch bản dịch bệnh khác nhau.

Đánh giá, phân tích, dự báo tình hình SXKD theo từng tháng, quý để có biện pháp chỉ đạo kịp thời cho Ban Tổng giám đốc huy động có hiệu quả các nguồn lực của Công ty.

3. Kế hoạch định hướng phát triển HVC trong năm 2022

HDQT rất thận trọng trong việc xây dựng kế hoạch và giải pháp tổ chức thực hiện sau khi tiếp thu các ý kiến của các cổ đông tại Đại hội. HDQT dự kiến kế hoạch SXKD năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2022 (tỷ đồng)	Thực hiện năm 2021 (tỷ đồng)
1	Tổng doanh thu	386	308.345
2	Lợi nhuận sau thuế	31	11.473
3	Dự kiến tỷ lệ chia cổ tức		-

Cơ sở để HDQT đưa ra kế hoạch này dựa trên các yếu tố sau:

1. Dựa trên doanh số công ty đã ký hợp đồng năm 2021 và Quý I/2022: Tổng doanh số dự án Công ty đã ký hợp đồng trong năm 2021 bao gồm cả thuế GTGT là 452.306 triệu đồng, tuy nhiên doanh số thực hiện hoàn thành xuất hóa đơn được trong năm 2021 đạt 93.960 triệu đồng do vậy phần doanh số được chuyển tiếp từ năm 2021 sang 2022 là 358.346 triệu đồng.
2. Ngoài ra, Quý I/2022 công ty đã ký tiếp doanh số xấp xỉ 50 tỷ đồng với một số chủ đầu tư, cụ thể là: Công ty CP Vinhomes; Công ty CP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long; Tập đoàn Vingroup; Công ty CP Thương mại và Du lịch Kim Bôi...
3. Chú trọng đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ công nhân viên đặc biệt là những vị trí chủ chốt. Phần đầu nâng cao năng suất lao động dựa trên cơ sở tốc độ tăng trưởng của Công ty sẽ cao hơn mức tăng trưởng nhân sự.

4. Tiếp tục cải tiến các quy trình quản lý chất lượng ISO, đánh giá hiệu quả công việc KPIs để phù hợp với quy mô và mô hình hoạt động của HVC Group, tích cực áp dụng công nghệ thông tin để tăng hiệu quả công việc và giảm rủi ro.

5. Giữ vững các đầu mục văn hóa doanh nghiệp dựa trên giá trị là tinh thần đoàn kết và trách nhiệm đã đạt được năm 2020 và tiếp tục xây dựng văn hóa doanh nghiệp dựa trên tinh thần đoàn kết và trách nhiệm.

6. Tiếp tục giữ vững vị thế hàng đầu Việt Nam về lĩnh vực tổng thầu thiết bị vui chơi giải trí cao cấp, phấn đấu năm 2023 lọt TOP 3 tổng thầu cơ điện uy tín của Việt Nam.

7. Nhà máy HVC Hưng Yên sẽ sản xuất ra các thiết bị phục vụ cho lĩnh vực cơ điện với chất lượng tốt, đảm bảo tiến độ cung cấp hàng cho HVC Group thực hiện dự án.

8. Thực hiện việc mở rộng cơ chế khoán công việc cho cán bộ công nhân viên để nâng cao tinh thần trách nhiệm và sẽ nâng cao được hiệu quả công việc. Các cán bộ công nhân viên cũng sẽ có thu nhập cao hơn và gắn bó hơn với HVC Group.”

Trên đây là báo cáo của Hội đồng Quản trị về hoạt động năm 2021 và kế hoạch kinh doanh năm 2022. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.



V. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



1. Ông TRẦN HỮU ĐÔNG

Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Không tham gia điều hành công ty (bổ nhiệm ngày 20/03/2017)

Năm sinh: 1982

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 21.39%

Quá trình công tác: 7/2005- 6/2012: Công ty CP hỗ trợ phát triển công nghệ DETECH

7/2012 đến nay: Công ty CP Đầu tư và Công nghệ HVC

Chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng Quản trị



2. Ông ĐỖ HUY CƯỜNG

Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị - Không tham gia điều hành công ty (bổ nhiệm ngày 20/03/2017)

Năm sinh: 1977

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 12.48%

Quá trình công tác:

7/2001- 8/2003: Công ty TNHH YAZAKI Vietnam

9/2003-5/2004: Công ty CP Thép Việt Nhật

6/2004-12/2006: Công ty TNHH KONYA PAPER Vietnam

1/2007- 5/2008: Viện nghiên cứu cơ khí

6/2008- 6/2010: Công ty CP CPKT ELCOM

7/2010- 7/2012: Công ty CP Công nghệ môi trường

8/2012 đến nay: Công ty CP Đầu tư và Công nghệ HVC

Chức vụ hiện nay: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị



3. Ông LÊ VĂN CƯỜNG

TV Hội đồng Quản trị - Tham gia điều hành công ty (bổ nhiệm ngày 20/03/2017)

Năm sinh: 1985

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 10.54%

Quá trình công tác: 8/2008- 4/2012: Công ty CP hỗ trợ phát triển công nghệ DETECH

5/2012 đến nay: Công ty CP Đầu tư và Công nghệ HVC

Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng Quản trị

Tổng Giám đốc

THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



4. Ông ĐÀO THANH SƠN

TV Hội đồng Quản trị độc lập (bổ nhiệm ngày 17/03/2018)

Năm sinh: 1988

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

Quá trình công tác:

10/2010- 2/2017: Công ty TNHH Công nghệ và Đầu tư Thái Sơn
3/2017 đến nay: Công ty CP Đầu tư và Công nghệ HVC

Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng Quản trị
Trưởng Phòng Quản lý Chất lượng và Bảo hành



5. Ông HAIHUI LIU

TV HĐQT độc lập (bổ nhiệm ngày 20/04/2019)

Năm sinh: 1984

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0%

Quá trình công tác:

2008-2012: Human Oil Pump Stock
2012-2014: Filand - SAWO INC
2014- Nay: Hong Kong- Clock Group

Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng Quản trị



6. Ông TRƯƠNG THANH TÙNG

Thành viên HĐQT - Tham gia điều hành công ty (bổ nhiệm ngày 24/06/2020)

Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 2.08%

Quá trình công tác:

- Từ 04/2014- 8/2012: Công ty CP hỗ trợ phát triển công nghệ DETECH
- Từ 9/2012 đến nay: Công ty CP Đầu tư và Công nghệ HVC

Chức vụ hiện nay: Thành viên Hội đồng Quản trị
Phó Tổng giám đốc

• **Thay đổi thành viên HĐQT:**

Năm 2021, HVC Group không có sự thay đổi thành viên HĐQT.

1. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

Hội đồng quản trị của HVC Group không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Bởi vì:

- HĐQT nhận thấy, đối với Quy mô hiện tại của Công ty các thành viên HĐQT đảm bảo được hoạt động của HĐQT hiệu quả. Nên việc thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT phải căn cứ vào tình hình thực tiễn của Công ty. Các tiểu ban trực thuộc sẽ được thành lập nếu HĐQT xét thấy cần thiết.

- Công ty đã bổ nhiệm Người phụ trách quản trị nội bộ. Người phụ trách quản trị nội bộ của Công ty có trách nhiệm giúp việc cho HĐQT trong các hoạt động của HĐQT.

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị được Đại hội cổ đông bầu và trao quyền để thực hiện việc quản trị HVC Group. Trong năm 2021, HĐQT thực hiện 12 cuộc họp. Trong đó, ông Trần Hữu Đông, ông Đỗ Huy Cường, ông Lê Văn Cường, ông Đào Thanh Sơn, ông Trương Thanh Tùng tham gia 100%. Riêng ông Haihui Liu do lý do cá nhân tỷ lệ tham dự họp 91,7%. Năm 2021, các thành viên HĐQT không tham gia các chương trình về Quản trị công ty vì vậy không có chứng chỉ đào tạo.

Các cuộc họp và các nghị quyết được ban hành của HĐQT năm 2021

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2021/NQ-HĐQT/HVC	01-02-2021	Nghị quyết HĐQT điều chỉnh thời gian chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu
2	02/HVC/2021/NQHĐQT	19-02-2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc điều chỉnh loại chứng khoán từ loại “chuyển nhượng có điều kiện” sang loại “Tự do chuyển nhượng” cho cổ đông.
3	03/HVC/NQ-HĐQT/2021	04-03-2021	Nghị quyết HĐQT về việc Thông qua việc xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống, cổ phiếu dôi dư trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
4	04/HVC/NQ-HĐQT/2021	08-03-2021	Nghị quyết HĐQT thông qua việc điều chỉnh thời gian xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn xuống, cổ phiếu dôi dư trong đợt phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu.
5	05/HVC/NQ-HĐQT/2021	10-03-2021	Nghị quyết HĐQT thông qua kết quả chào bán Cổ phiếu trong đợt chào bán ra công chúng.

STT	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
6	06/HVC/NQ-HĐQT/2021	03-04-2021	Nghị quyết thông báo thời gian họp đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và tạm ứng cổ tức năm 2020
7	07/HVC/NQ-HĐQT/2021	27-04-2021	Nghị quyết về nội dung đại hội đồng cổ đông thường niên 2021
8	08/HVC/NQ-HĐQT/2021	11-05-2021	Nghị quyết về việc thay đổi thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
9	09/HVC/NQ-HĐQT/2021	08-06-2021	Nghị quyết về thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 và bổ sung nội dung Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
10	10/HVC/NQ-HĐQT/2021	30-06-2021	Nghị quyết về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập
11	10/HVC/NQ-HĐQT/2021	07-09-2021	Nghị quyết Về việc soạn dự thảo quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của BKS
12	11/HVC/NQ-HĐQT/2021	27-09-2021	Nghị quyết về việc xem xét đơn từ nhiệm và bổ nhiệm các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

HĐQT nhiệm kỳ 2017 - 2022 đã luôn phát huy tinh thần đoàn kết, nỗ lực hoàn thành tốt công tác quản trị, xây dựng chiến lược và định hướng hoạt động cho Ban Điều hành đưa công ty hoạt động an toàn, bền vững, hiệu quả.

Năm 2021, HĐQT của HVC Group gồm 6 thành viên (trong đó có 2 thành viên độc lập) đã tổ chức 12 cuộc họp định kỳ trong năm theo quy định. Ngoài các cuộc họp nêu trên, HĐQT thường xuyên biểu quyết thông qua việc lấy ý kiến bằng văn bản để giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các quyết định của HĐQT định hướng và chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh trong năm 2021.

Hoạt động giám sát của HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng thành viên HĐQT, mỗi thành viên HĐQT được giao thực hiện công tác quản trị, giám sát theo từng lĩnh vực hoạt động trọng yếu của công ty. Trong quá trình thực thi, Chủ tịch HĐQT luôn quán triệt các thành viên HĐQT xác lập rõ mục tiêu, kế hoạch hành động cụ thể, sát sao trong việc đưa ra các giải pháp và đôn đốc, giám sát để kịp thời có ý kiến chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc điều chỉnh các hoạt động kinh doanh phù hợp theo từng giai đoạn, hoàn thành các kế hoạch đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Cùng với đó Tổng Giám đốc cũng là thành viên HĐQT luôn đảm bảo sự kết nối và đúng định hướng của HĐQT trong hoạt động điều hành. Tại các phiên họp thường kỳ của HĐQT, Tổng Giám đốc có báo cáo về mọi mặt hoạt động của công ty, báo cáo triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các Nghị quyết của HĐQT, báo cáo một số chuyên đề theo yêu cầu của HĐQT.

HĐQT thường xuyên tham gia các cuộc họp với Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, các chỉ huy trưởng tại các dự án để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh của đơn vị, kịp thời tháo gỡ khó khăn, tạo động lực thúc đẩy kinh doanh, đảm bảo phát triển an toàn, hiệu quả và bền vững.

Với định hướng chiến lược phát triển rõ ràng, xác định nguyên lý kinh doanh lấy khách hàng làm trung tâm. Xác định mục tiêu sẽ trở thành tập đoàn kinh tế tư nhân mạnh của Việt Nam, qua đó mang lại quyền lợi cho nhà đầu tư, lãnh đạo công ty và toàn thể cán bộ công nhân viên của công ty. HĐQT công ty luôn tìm hiểu và đưa những công nghệ mới vào thi công, nâng cao chất lượng các công trình, dự án.

Thông qua các cuộc họp năm 2021, HĐQT ban hành 12 Nghị quyết liên quan đến chuyển nhượng quyền mua, đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu của cổ đông hiện hữu; Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập; Soạn dự thảo quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế hoạt động của BKS; Xem xét đơn từ nhiệm và bổ nhiệm các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng...

3. Hoạt động của các thành viên HĐQT độc lập:

Công ty hiện có 2 thành viên HĐQT độc lập là ông Đào Thanh Sơn và ông Haihui Liu. Năm 2021, ông Đào Thanh Sơn và ông Haihui Liu đều tham gia các hoạt động chính sau:

- Tham gia các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến biểu quyết về các quyết định của Hội đồng quản trị.
- Tham gia kiểm tra, giám sát việc thực thi các nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- Tham gia một số cuộc họp của Ban Tổng giám đốc.
- Báo cáo, triệu tập họp HĐQT trong các trường hợp nhận thấy cần thiết.
- Nghiên cứu đánh giá tình hình, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong từng thời kỳ và đóng góp ý kiến vào sự phát triển chung của Công ty.
- Đóng góp việc xây dựng cơ cấu tổ chức Công ty, hệ thống quản trị của Công ty hướng tới mục tiêu hoạt động hiệu quả.

THÀNH PHẦN BAN KIỂM SOÁT



1. Bà NGUYỄN THỊ HOA

Trưởng ban kiểm soát (bầu bổ sung ngày 24/06/2020. Miễn nhiệm ngày 19/06/2021)

Quá trình công tác:

9/2008 đến 6/2009: Công ty TNHH kiểm toán ASCO
7/2009 đến nay: Công ty Bảo hiểm BIDV



2. Bà ĐỖ THỊ LÊ

Trưởng Ban kiểm soát (bổ nhiệm 23/06/2021)
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,04%

Quá trình công tác:

8/2011- 10/2015: Công ty Hợp danh Kiểm toán Việt Nam
Công ty TNHH Kiểm toán CPA Việt Nam
11/2015 - 4/2017: Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương
5/2017- 2/2019: Công ty CP tập đoàn Quản lý tài sản Trí Việt
Công ty CP Kiểm toán Trí Việt
3/2019 - nay: Công ty CP Đầu tư và Thương mại Inbus



3. Bà ĐÀO THỊ DUNG

Thành viên Ban kiểm soát
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0,05%

Quá trình công tác:

08/2001 - 05/2014: Công ty TNHH Tư vấn công nghệ mới Việt Nam
06/2014 - nay: Công ty CP Đầu tư và Công nghệ HVC



4. Bà PHẠM THỊ THẢO

Thành viên Ban kiểm soát (bổ nhiệm ngày 19/06/2021)
Tỷ lệ sở hữu cổ phần: 0 %

Quá trình công tác:

06/2009 - 05/2011: Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương Mại HK
05/2012 - 09/2017: Công ty TNHH Đầu tư thương mại và Du lịch Quốc Anh
10/2017 - nay: Công ty CP Đầu tư và Công nghệ HVC.

Theo đó, cơ cấu Ban kiểm soát đã có sự thay đổi so với năm 2020. Cụ thể ngày 19/06/2021 HĐQT đã chấp thuận đơn từ nhiệm vị trí Trưởng Ban kiểm soát của bà Nguyễn Thị Hoa. Đồng thời bổ nhiệm bổ sung bà Phạm Thị Thảo làm thành viên Ban kiểm soát. Ngày 23/06/2021, bà Đỗ Thị Lê được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát.

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT

I. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2021 BKS tiến hành 5 cuộc họp:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Đỗ Thị Lê	5	100%	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Hoa	2	66.67%	100%	Miễn nhiệm ngày 19/6/2021
3	Bà Đào Thị Dung	5	100%	100%	
4	Bà Phạm Thị Thảo	3	60%	100%	Bầu bổ sung ngày 19/6/2021

- Tại các cuộc họp trong năm 2021, Ban kiểm soát công ty đã tiến hành triển khai theo đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.
- Với 5 cuộc họp được tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát đã được thông qua với những nội dung chính sau:
 - + Họp Ban kiểm soát ngày 15/01/2021: Đánh giá kết quả những công việc Ban kiểm soát đã thực hiện trong Quý IV-2020; đề ra phương hướng nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong Quý I-2021.
 - + Họp Ban kiểm soát ngày 29/04/2021: Đánh giá kết quả những công việc Ban kiểm soát đã thực hiện trong Quý I-2021; đề ra phương hướng nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong Quý II-2021.
 - + Họp Ban kiểm soát ngày 23/06/2021: Các thành viên Ban kiểm soát cùng bàn bạc, thảo luận và thống nhất 100% việc bầu bà Đỗ Thị Lê làm trưởng Ban kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC từ ngày 23/06/2021. Tiến hành phân công lại nhiệm vụ cho các thành viên và triển khai các công việc của Ban kiểm soát sau khi cơ cấu lại.
 - + Họp Ban kiểm soát ngày 23/07/2021: Đánh giá kết quả những công việc Ban kiểm soát đã thực hiện trong Quý II-2021; đề ra phương hướng nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong Quý III-2021.
 - + Họp Ban kiểm soát ngày 01/10/2021: Đánh giá kết quả những công việc Ban kiểm soát đã thực hiện trong Quý III-2021; đề ra phương hướng nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong Quý IV-2021.

Trên tinh thần thống nhất nội dung trong các cuộc họp, Ban kiểm soát đã hoàn thành kế hoạch và phương hướng nhiệm vụ công tác đề ra trong năm 2021 và trong từng Quý. Cụ thể các hoạt động chính đã hoàn thành tốt như sau:

- 1) Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty. Kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ của hoạt động SXKD năm 2021 theo nghị quyết hội đồng cổ đông thường niên năm 2021. Kết quả các cuộc họp cho thấy tất cả các thành viên đều nhất trí với quá trình kiểm tra, giám sát việc quản lý và thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành công ty.
- 2) Kiểm tra, giám sát việc ban hành nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban điều hành công ty.
- 3) Cử thành viên tham dự đầy đủ các buổi họp của HĐQT công ty hàng quý, năm. Ban kiểm soát đã đóng góp ý kiến về những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của công ty tại các cuộc họp của HĐQT.
- 4) Kiểm tra sổ sách kế toán, các tài liệu khác và các công việc quản lý, điều hành hoạt động của HVC Group.
- 5) Cập nhật kịp thời danh sách cổ đông lớn và những người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, các cổ đông tổ chức và các cổ đông cá nhân khác của HVC Group tham gia góp vốn cổ phần theo quy định của pháp luật và điều lệ của HVC Group.
- 6) Thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng Giám đốc công ty và thẩm định báo cáo tài chính của công ty 6 tháng, cả năm 2021 của công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh, đảm bảo phản ánh trung thực tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của công ty tại thời điểm báo cáo.

II. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông:

- Năm 2021, HĐQT công ty đã tiến hành các phiên họp định kỳ và bất thường nhằm kịp thời nắm bắt tình hình thực hiện các nhiệm vụ và đưa ra các chỉ đạo phù hợp dựa trên cơ sở kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội cổ đông thông qua.
- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.
- Quan hệ với cổ đông: Mọi thông tin về hoạt động của công ty đều được cung cấp cho cổ đông đầy đủ khi có yêu cầu. Năm 2021, không có văn bản nào của cổ đông hoặc nhóm cổ đông gửi về Ban kiểm soát yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc và các mặt hoạt động của công ty.
- Công bố thông tin: Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và thông tin bất thường của công ty đảm bảo các thông tin được công bố một cách đầy đủ và kịp thời đến các cơ quan quản lý và các Cổ đông.

III. Kết quả giám sát đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý:

Trong năm 2021, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý đã thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ điều hành của mình trong khuôn khổ pháp lý theo đúng quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông trên nguyên tắc vì lợi ích chung, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông của công ty, cụ thể:

- HĐQT đã chỉ đạo và kiểm tra giám sát Tổng Giám đốc điều hành trong việc thực hiện và áp dụng các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành. Sửa đổi, bổ sung kịp thời các văn bản quản lý nội bộ đảm bảo phù hợp với pháp luật hiện hành và tình hình phát triển của công ty.
- Các nghị quyết của HĐQT đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2021 và có tính thực thi cao, tuân thủ theo đúng pháp luật và điều lệ công ty.
- Ban kiểm soát thống nhất với Báo cáo đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban lãnh đạo trong năm 2021 về các mặt hoạt động của công ty, trong đó nêu rõ những khó khăn tác động trong năm; những kết quả, tiến bộ đã đạt được, đồng thời nêu rõ những vấn đề còn tồn tại chưa hoàn thành và đề ra các giải pháp thực hiện trong năm 2022.

IV. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021:

Đơn vị tính: tỷ

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2021 (ĐHĐCĐTN 2021)	TH năm 2021	TH/KH (%)
1	Doanh thu	466.000	308.345	66,16%
2	Lợi nhuận sau thuế	37.200	11.473	30,84%
3	Cổ tức	10%		

Năm 2021, Công ty chưa hoàn thành kế hoạch các chỉ tiêu về kinh tế, tài chính mà ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đề ra. Doanh thu thực hiện năm 2021 đạt trên 308,3 tỷ đạt 66,16% kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra, Lợi nhuận sau thuế thực hiện 11,4 tỷ đạt 30,84% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đề ra. Tình hình kinh tế thế giới và trong nước năm 2021 gặp nhiều biến động tiêu cực do ảnh hưởng của dịch Covid-19 do lệnh giới nghiêm hạn chế giao thương giữa các nước, do cuộc chiến thương mại Mỹ - Trung dẫn đến thực hiện năm 2021 không đạt như kỳ vọng. Tuy nhiên, năm 2021 Công ty có những điểm sáng là tuy tình hình kinh tế khó khăn đặc biệt ngành dịch vụ và ngành xây dựng nhưng xét về quy mô Công ty không những không sụt giảm mà có khuynh hướng mở rộng để chuẩn bị đón làn sóng dịch chuyển đầu tư sang Việt Nam. Tổng giá trị hợp đồng dự án Công ty ký được trong năm 2021 đạt trên 452 tỷ , ngoài ra Công ty vẫn tiếp tục duy trì chế độ lương thưởng đảm bảo lợi ích cho Cán bộ công nhân viên Công ty hình thành lên một tập thể đoàn kết và vững mạnh. Năm 2021, HVC group đã hoàn thành và bàn giao một số công trình trọng điểm giúp nâng cao vị thế của Công ty trong ngành như:

Thi công bể bơi, hệ thống sauna steam, hệ thống tưới cỏ tự động, phun nước, tiểu cảnh... của dự án Vinpearl Nha Trang.

Tổng thầu cung cấp thiết bị, thi công bể bơi, bể cảnh quan, Jacuzzi, khu vui chơi trong nhà và ngoài trời của dự án Mikazuki Japanese Resort & Spa (Đà Nẵng)

Tổng thầu thiết kế, cung cấp thiết bị, lắp đặt thi công hoàn chỉnh, vận hành và chuyển giao công nghệ hệ thống lọc và xử lý nước cho tất cả các hạng mục trò chơi công viên nước, vịnh sóng thần và dòng sông kỳ diệu; Cung cấp hệ thống công nghệ cấp nước cho các đường trượt thuộc dự án công viên nước khu du lịch Sơn Tiên (Biên Hòa, Đồng Nai).

Tổng thầu cơ điện khách sạn cao cấp 4 sao thuộc dự án Khu nghỉ dưỡng nước khoáng nóng Mỹ An (My An Hot spring Resort) tại Thừa Thiên - Huế.

Thi công hệ thống bể bơi trường Phổ thông liên cấp Phenikaa - Phenikaa School (Hà Nội).

Thi công công nghệ lọc bể cá Koi tại đại dự án Vinhomes Ocean Park.

Thi công bể bơi, đài phun, sauna-Steam; hệ thống tưới cỏ tại Vinhomes Riverside.

Thi công bể bơi trường phổ thông liên cấp; bể bơi ngoài trời; đài phun nước cảnh quan, đài phun nước cổng chào dự án Vinhomes Star City Thanh Hoá.

Tổng thầu thi công dự án Công viên nước VinWonder Nha Trang.

+ Ngoài những dự án trên còn hàng trăm bể bơi lớn nhỏ và nhiều dự án tổng thầu cơ điện khác được hoàn thành bàn giao cho chủ đầu tư đưa vào sử dụng.

Ngoài ra, còn một số tồn tại như:

+ Công tác hoàn thiện hồ sơ thanh quyết toán đã cải thiện tuy nhiên vẫn còn hồ sơ quyết toán của một số công trình chậm gây khó khăn trong việc thu hồi công nợ từ phía chủ đầu tư.

+ Dưới tác động của dịch Covid-19, nhân sự chất lượng cao mảng M&E bị thiếu hụt dẫn đến việc quản lý vật tư và thi công tại công trường chưa được chặt chẽ.

+ Công trình trải dài trên mọi miền đất nước nên chi phí quản lý còn cao.

+ Công tác quản lý chi phí đã được chú trọng, tuy nhiên hiệu quả chưa cao.

+ Hiện tại với giá trị hợp đồng đã ký đang thi công và các hợp đồng dự kiến sắp ký, Ban Kiểm soát nhận thấy vốn lưu động của Công ty có thể sẽ thiếu hụt so với nhu cầu.

V. Thẩm định báo cáo tài chính của công ty năm 2021

Căn cứ báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH PKF Việt Nam - Chi Nhánh Thành phố Hồ Chí Minh, số liệu cụ thể như sau:

1. Tổng tài sản: 717 tỷ đồng, trong đó:

- Tài sản ngắn hạn: 447 tỷ đồng, chiếm 62,3% tổng tài sản
- Tài sản dài hạn: 270 tỷ đồng, chiếm 37,7% tổng tài sản

2. Tổng nguồn vốn: 717 tỷ đồng, trong đó:

- Nợ phải trả: 257 tỷ đồng, chiếm 35,8% tổng nguồn vốn
- Vốn chủ sở hữu: 460 tỷ đồng, chiếm 64,2% tổng nguồn vốn

3. Kết quả kinh doanh:

- Tổng doanh thu: 308 tỷ đồng;

- Lợi nhuận trước thuế: 13,8 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế: 11,4 tỷ đồng.
- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu: 0,56 lần
- Khả năng thanh toán nhanh: 1,24 lần (TSNH/NNH)

Từ các chỉ tiêu tài chính cơ bản nêu trên, sau khi xem xét báo cáo kiểm toán do Công ty TNHH PKF Việt Nam - Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh phát hành, Ban kiểm soát có nhận xét như sau:

- + Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu 0,56 lần cho thấy Công ty đã sử dụng đòn bẩy tài chính để có thể mở rộng hoạt động Sản xuất kinh doanh và hệ số này không cao cho thấy việc sử dụng đòn bẩy tài chính thấp ở mức an toàn.
- + Khả năng thanh toán nhanh đến hạn ở mức 1,24 lần lớn hơn 1 cho thấy Công ty luôn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn.

VI. Kiến nghị của Ban kiểm soát:

- Công ty có thể sử dụng đòn bẩy tài chính là công cụ tài chính dài hạn như trái phiếu để thay thế các đòn bẩy tài chính ngắn hạn giúp ổn định nguồn vốn tránh phụ thuộc vào Ngân hàng để mở rộng quy mô sản xuất.
- Đề nghị HĐQT công ty tiếp tục đốc thúc thu hồi khoản nợ của Ban quản lý dự án đảm bảo vốn lưu động của công ty.
- HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tập trung đảm bảo giá trị dở dang phù hợp, để đáp ứng nhu cầu về vốn phục vụ SXKD và đầu tư nâng cao hiệu quả sử dụng vốn của công ty.
- Bố trí nguồn lực, nâng cao công tác quản lý chất lượng công trình, tập trung chỉ đạo điều hành đảm bảo tiến độ các công trình trọng điểm.
- Tiếp tục thực hiện tốt yêu cầu khách hàng đối với mảng dịch vụ thiết kế, lắp đặt công nghệ bể bơi.
- Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ chi phí giá thành, xây dựng các quy chế tài chính và thực hiện nghiêm túc công tác tiết kiệm chi phí quản lý tại công ty.

VII. Nhiệm vụ kiểm soát năm 2022

- Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh quản trị và điều hành công ty. Tiến hành kiểm soát các mặt hoạt động theo từng Quý. Nếu có dấu hiệu vi phạm chế độ và điều lệ công ty, Ban kiểm soát sẽ tiến hành làm việc đột xuất để báo cáo cổ đông theo điều lệ và quy định của pháp luật.
- Kiểm soát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn; soát xét báo cáo tài chính hàng quý, bán niên, năm;
- Đảm bảo đại diện Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động SXKD của công ty, đồng thời đưa ra các cảnh báo kịp thời đảm bảo lợi ích của cổ đông;
- Đảm bảo Công bố thông tin đến các cổ đông kịp thời, chính xác.
- Kiểm soát tình hình góp vốn và hiệu quả vốn góp tại các công ty con, các công ty tham gia góp vốn.

CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BAN KIỂM SOÁT

- Lương, thưởng, thù lao và các khoản lợi ích:
- + Năm 2021, chi thù lao HĐQT và Ban kiểm soát: 0 đồng

Họ và tên	Thù lao năm 2021 (VNĐ)	Kế hoạch thù lao năm 2022 (VNĐ)
Ông Trần Hữu Đông	Không nhận thù lao	50 triệu
Ông Đỗ Huy Ông Cường	Không nhận thù lao	25 triệu
Ông Lê Văn Cường	Không nhận thù lao	25 triệu
Ông Đào Thanh Sơn	Không nhận thù lao	25 triệu
Ông Haihui Liu	Không nhận thù lao	25 triệu
Ông Trương Thanh Tùng	Không nhận thù lao	25 triệu

- + Chi lương Ban Tổng Giám đốc năm 2021 là: 804.093 triệu đồng.
 - Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có
 - Hợp đồng hoặc dịch vụ với cổ đông nội bộ: Không có
 - Các hoạt động quan hệ với chủ đầu tư: Trong năm 2021 HVC Group luôn chủ động cung cấp, công khai thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng như kênh báo chí, mạng xã hội Facebook, website hvccgroup, hvccpark và hvccme.
- Cũng trong năm qua, HVC Group đã tham gia các chương trình hội nghị của chủ đầu tư. Tháng 2/2021, tại dự án Vườn Vua & Villas, công ty đã ký thỏa thuận hợp tác chiến lược với đại diện chủ đầu tư Thăng Long Invest Group. Đồng thời công ty luôn cử đại diện thường xuyên có những buổi trao đổi thông tin, ký hợp đồng làm việc với các chủ đầu tư: Vingroup, Apec Group, Novaland, Danko...
- Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các quy định về quản trị công ty theo quy định của pháp luật, không xảy ra sai phạm.
 - Hàng tháng, Quý, HĐQT công ty đã họp thường kỳ hoặc bất thường để xem xét hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty cũng như đưa ra các quyết sách, định hướng phát triển. Trong đó, có 3 quyết định lớn có tác động lớn đến việc duy trì tốc độ phát triển ổn định của Công ty, giúp công ty vượt qua khó khăn, trụ vững trong cơn khủng hoảng của tình hình dịch bệnh đó là:
 - + Quyết định về đổi mới công tác quản trị Công ty, quyết định về việc bổ sung cơ cấu tổ chức công ty, quyết định điều động, bổ nhiệm, tinh giảm bộ máy nhân sự cho phù hợp với tình hình mới.
 - + Quyết định chiến lược đầu tư, thi công triển khai các dự án.
 - + Quyết định về việc ứng dụng công nghệ vào thiết kế công trình nhằm nâng cao chất lượng, tiêu chuẩn thi công tại các dự án.

VI. CÁC SỰ KIỆN HOẠT ĐỘNG BỨT PHÁ NĂM 2021

Năm Covid thứ 2 với nhiều ảnh hưởng phức tạp từ dịch bệnh, dẫu vậy, HVC Group vẫn nỗ lực vượt đại dịch để bảo vệ thương hiệu, đảm bảo đời sống cho cán bộ nhân viên (CBNV) và đạt được thành tựu ở 1 số khía cạnh nhất định.



TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

- Ngày 06/04/2021, HVC Group đã tăng thành công vốn điều lệ lên hơn 369 tỷ đồng bằng hình thức phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Với số vốn điều lệ được điều chỉnh, HVC Group sẽ thực hiện các kế hoạch kinh doanh dài hơi hơn hướng đến sự phát triển bền vững đồng thời tăng cường uy tín đối với các khách hàng, đối tác.
- HVC Group là TOP 5 doanh nghiệp tổng thầu cơ điện uy tín nhất Việt Nam (năm 2020), Top 500 doanh nghiệp có tốc độ phát triển nhanh nhất





TỔ CHỨC THÀNH CÔNG ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Tại đại hội, HVC Group đặt mục tiêu lợi nhuận tăng trưởng 57% trong năm 2021. Năm 2020, HVC Group đạt 405,24 tỷ đồng doanh thu hợp nhất và 23,73 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, tương đương hoàn thành 78% và 74,1% kế hoạch đã đề ra song ban lãnh đạo chia sẻ, nhìn chung quy mô hoạt động không thu hẹp, các công trường nhà máy vẫn hoạt động ổn định.
- Đại hội được 19/6/2021, tại Vườn Vua Resort & Villas, Phú Thọ trong bối cảnh dịch bệnh trên cả nước diễn biến phức tạp, nhiều địa phương trên cả nước thực hiện giãn cách xã hội diện rộng.



HỢP TÁC CÙNG CÁC NHÀ THẦU LỚN

- Những “cú bắt tay mới” trong năm 2021 với các doanh nghiệp bất động sản (BDS) lớn trên thị trường như: Sunshine Group, Novaland, Apec, Thăng Long Invest, Danko, Phenikaa bên cạnh việc tập trung củng cố, duy trì, phát triển quan hệ hợp tác đối tác với các đối tác lâu năm: Vingroup, Sun Group,... là tiêu điểm đáng chú ý trong hoạt động sản xuất kinh doanh của HVC Group.
- Việc liên tục ký kết duy trì hợp tác cùng các đối tác chiến lược và mở rộng khách hàng là các chủ đầu tư mới đều có danh tiếng, uy tín trên thị trường khẳng định uy tín, năng lực cũng như sự nỗ lực không ngừng của HVC Group trên hành trình vươn tầm trở thành đơn vị tổng thầu cơ điện hàng đầu và khẳng định vị thế là nhà thầu thiết bị vui chơi giải trí cao cấp số 1 tại thị trường Việt Nam.

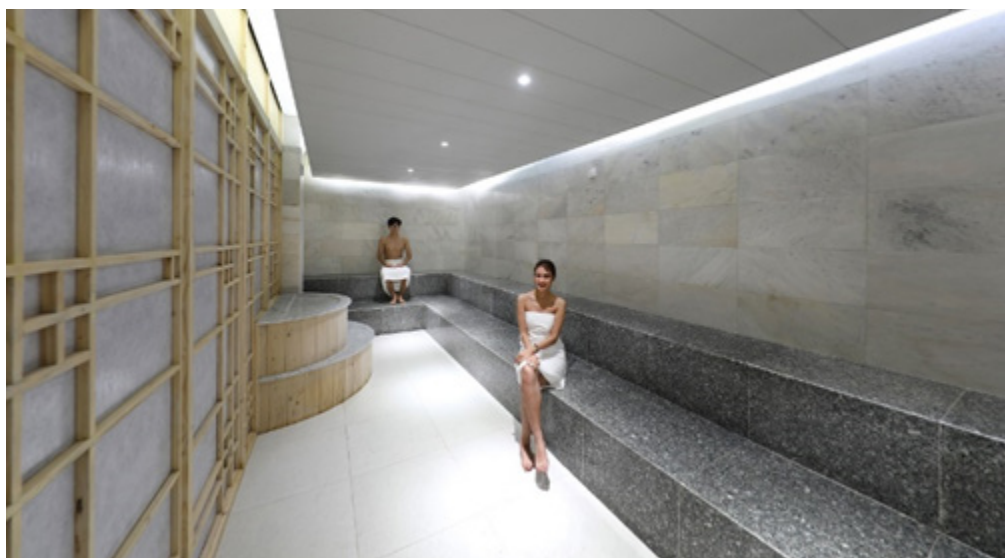


Một dự án công viên nước HVC Group hợp tác với tập đoàn Novaland



PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ MỚI NÂNG CAO SỨC CẠNH TRANH CÁC NGÀNH CHỦ LỰC

• Việc không ngừng tìm kiếm công nghệ mới đáp ứng nhu cầu của thị trường bên cạnh nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ là điều tất yếu tạo nên sự phát triển bền vững, cũng như đánh dấu sự trưởng thành vượt bậc của một doanh nghiệp. HVC Group đang làm tốt điều đó với việc liên tục cập nhật công nghệ mới nhất. Về cơ điện, nhanh chóng áp dụng công nghệ BIM trong thiết kế, thi công dự án. Về công nghệ giải trí cao cấp, HVC Group là đơn vị hàng đầu tại Việt Nam đưa những công nghệ mới về như nhà tuyết nhân tạo di động, công nghệ thực tế ảo VR và gần đây là công nghệ xông hơi tuyết lạnh.



Phòng xông hơi tuyết lạnh - Công nghệ xông hơi mới do HVC Group thi công tại dự án Yoko Onsen Quang Hanh - Quảng Ninh



CHUNG TAY CÙNG CỘNG ĐỒNG PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19

- Đồng hành cùng Hội Doanh nghiệp trẻ Hà Nội, HVC Group đã triển khai những hoạt động thiện nguyện vô cùng ý nghĩa góp cho công tác phòng dịch như hỗ trợ những hoàn cảnh gặp khó khăn vì Covid-19 thông qua hai chương trình hết sức thiết thực: “Triệu bữa cơm - Tầm lòng doanh nghiệp trẻ Hà Nội” và “Siêu thị mini O đồng - Hà Nội trái tim hồng”, ủng hộ quỹ Vaccine quốc gia.
- Bên cạnh đó, HVC Group đặc biệt quan tâm chăm lo sức khỏe cho CBNV: Tìm kiếm, tiếp cận nguồn Vaccine sớm, xây dựng tủ thuốc phòng và điều trị Covid-19 miễn phí; tuyên truyền, cung cấp tài liệu phòng dịch; đảm bảo nguồn thu nhập,...
- Nếu năm 2020, dịch đến bất ngờ và hầu như không có một phương án chuẩn bị nào để tiên liệu nhưng HVC Group vẫn an toàn vượt dịch thì năm 2021, doanh nghiệp đã vững vàng hơn nhiều về tâm thế, về nguồn lực, những thành tựu ở nhiều khía cạnh đã khẳng định bản lĩnh và khả năng chống chịu, sức sáng tạo của HVC Group trong trạng thái bình thường mới.



VII. THÀNH TÍCH VÀ SỰ CÔNG NHẬN CỦA XÃ HỘI

Hơn 10 năm hình thành và phát triển, HVC Group luôn duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, bền vững, xứng đáng với niềm tin của khách hàng, cổ đông và nhà đầu tư. Những năm qua mặc dù phải đối diện với nhiều khó khăn, thách thức nhưng bằng sự nỗ lực đổi mới và thích ứng, linh hoạt trong kinh doanh, làm tốt công tác quản trị, HVC Group đã gặt hái nhiều thành công bằng nhiều phần thưởng cao quý của nhà nước, giải thưởng danh giá của các tổ chức uy tín trong nước và quốc tế. Cụ thể như: 3 lần nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố Hà Nội, Top 5 nhà thầu cơ điện Việt Nam uy tín, Giải thưởng sao vàng Đất Việt, Top 50 nhãn hàng hàng đầu Việt Nam...





VIII. BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Đại dịch Covid-19 kéo dài đã đẩy kinh tế thế giới rơi vào trạng thái khủng hoảng trầm trọng nhất kể từ năm 1930, kéo tăng trưởng xuống mức âm 3,1% năm 2020 do gián đoạn chuỗi cung ứng, các biện pháp phòng vệ trước dịch bệnh và ảnh hưởng của nó đến các hoạt động kinh tế trên quy mô toàn cầu.

Đứng trước bối cảnh đó, các quốc gia đã có những nỗ lực để phục hồi nền kinh tế và bảo đảm sức khỏe, an sinh xã hội đối với người dân. Hiệu quả của các nỗ lực này được thể hiện khi năm 2021 kinh tế thế giới được dự báo tăng trưởng trở lại. Tuy nhiên, giữa các khu vực trên thế giới sự phục hồi không đồng đều. Các quốc gia phát triển trên thế giới được dự báo có mức tăng trở lại cao, như Mỹ với 5,9%, Trung Quốc với mức 8,0%. Khu vực Liên minh châu Âu (EU) cũng được dự báo tăng trưởng trở lại. Trong khi đó các quốc gia tại khu vực Đông Nam Á chỉ được dự báo tăng trưởng ở mức 3,0%. Quỹ đạo tăng trưởng quay trở lại nhờ các biện pháp can thiệp khác nhau vào nền kinh tế của từng khu vực.

Tính đến hết tháng 10-2021, các gói hỗ trợ tài khóa và tiền tệ toàn cầu là 18.272 tỷ USD, tương đương với 16,4% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) toàn cầu, trong đó các nước phát triển có quy mô hỗ trợ trung bình đạt 19,4% GDP; các nước đang phát triển và mới nổi là 7,51% GDP, trong khi các nước thu nhập thấp quy mô các gói chỉ trung bình là 4,3% GDP. Việc can thiệp với quy mô khác nhau tùy thuộc vào bối cảnh của mỗi quốc gia là nguyên nhân dẫn đến việc tăng trưởng không đồng đều giữa các khu vực và điều này tạo ra những lo ngại về việc các quốc gia thu nhập thấp có khả năng “lỡ nhịp” so với sự phục hồi của thế giới.

Đại dịch Covid-19 gây ra nhiều lo ngại đối với tỷ lệ lạm phát tăng cao bởi các nguyên nhân chính sau: 1- Các biện pháp can thiệp của chính phủ các quốc gia trong chính sách tài khóa và tiền tệ làm gia tăng các hoạt động kinh tế hoặc thu hẹp các khoảng cách đối với các sản phẩm đầu ra nhằm giải phóng nhu cầu bị dồn nén và tiết kiệm tích lũy trong thời gian bị ngưng trệ bởi đại dịch; 2- Giá hàng hóa thế giới tăng nhanh đối với một số mặt hàng thiết yếu và nguyên, nhiên, vật liệu sử dụng trong sản xuất do gián đoạn chuỗi cung ứng hoặc do chi phí vận tải gia tăng; 3- Sự thiếu hụt cả đầu vào và đầu ra trong chuỗi cung ứng khi các quốc gia thực hiện các biện pháp giãn cách, hạn chế các hoạt động kinh tế. Theo đó, Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế (OECD) cảnh báo nền kinh tế toàn cầu năm 2021 nhiều khả năng sẽ chịu mức lạm phát 3,5% (cao hơn 2% so với lạm phát năm 2020).

Năm 2021, mặc dù dịch bệnh diễn biến phức tạp, nghiêm trọng dẫn tới kinh tế Việt Nam phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức nhưng nhờ việc đẩy nhanh tiến trình bao phủ vaccine, việc linh hoạt điều chỉnh chiến lược chống dịch giúp cân bằng hơn giữa việc đảm bảo sức khỏe người dân và phục hồi; tăng trưởng kinh tế cả năm duy trì đà tăng trưởng dương và đang phục hồi nhanh, lạm phát ở mức thấp nhất trong 6 năm, xuất nhập khẩu đạt mức kỷ lục, thu hút đầu tư nước ngoài hồi phục... Đây là tiền đề quan trọng giúp nền kinh tế hồi phục và bật tăng mạnh mẽ trong năm 2022.

Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam còn đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp; sức cầu tiêu dùng còn yếu; thu ngân sách thiếu bền vững; giải ngân đầu tư công không đạt mục tiêu cả năm; hoạt động doanh nghiệp còn nhiều khó khăn; rủi ro đứt gãy chuỗi cung ứng, gián đoạn sản xuất vẫn còn; nợ xấu đang gia tăng. Điều này đòi hỏi cần có những chính sách, biện pháp trúng, đúng, kịp thời hơn nữa, hỗ trợ doanh nghiệp và người dân, nhằm phục hồi và phát triển kinh tế bền vững. (Nguồn: Tạp chí Đảng Cộng sản)

Thực trạng năm 2021 và triển vọng năm 2022 ngành bất động sản

Thực trạng năm 2021: Năm 2021 khép lại thêm đầy dẫy khó khăn đối với lĩnh vực bất động sản (BDS), thị trường tiếp tục mất cân đối cung - cầu, “sốt đất” xảy ra sau mỗi đợt dịch Covid-19, nhiều cơ chế mới giúp “khởi thông” thị trường và kết thúc một năm nhiều biến động với việc đất đấu giá ở Thủ Thiêm (TP Hồ Chí Minh) đạt mức kỷ lục chưa từng có.

“Sốt đất” trên diện rộng: Số liệu tổng hợp báo cáo từ Hiệp hội BDS Việt Nam, những tháng đầu năm 2021, đặc biệt trong quý I tình trạng “sốt đất” xảy ra từ Bắc vào Nam, ở khắp các khu vực trên cả nước, mức tăng bình quân từ 30 - 100%, như: Hòa Bình (tăng 102%), Ba Vì - Hà Nội (75%), Bắc Giang tăng 37%, Bắc Ninh 28%, Hải Dương 19%. Tương tự, các tỉnh phía Nam cũng chứng kiến sự leo thang của thị trường nhà, đất đặc biệt là đất nền: Thanh Hóa (76%), Đà Nẵng (32%), Kiên Giang (38%), Bà Rịa - Vũng Tàu (24%), TP Hồ Chí Minh tăng bình quân 25%... Đáng chú ý một số địa bàn còn ghi nhận mức tăng kỷ lục từ 150 - 300%, như đất dự án tại huyện Việt Yên, Yên Dũng, Lục Nam... (tỉnh Bắc Giang) tăng gấp 2 - 3 lần so với thời điểm cuối năm 2020.

Lý giải nguyên nhân diễn ra cơn “sốt đất” khắp nơi, các chuyên gia nhận định cơ bản do 3 nguyên nhân chính: Thông tin quy hoạch, phát triển hạ tầng khiến nhiều nhà đầu tư kỳ vọng như quy hoạch ven sông Hồng, một số huyện ở Hà Nội lên quận, quy hoạch Đà Nẵng, quy hoạch Thủ Đức (TP Hồ Chí Minh) lên thành phố...; Dòng vốn đầu tư nước ngoài đổ mạnh vào phát triển công nghiệp kéo theo nhu cầu cơ sở hạ tầng gia tăng khiến giá đất nhiều vùng trũng ở nhiều địa phương tăng vọt; Ngoài ra, sốt đất còn do giới đầu nậu, cò đất thổi giá.

Giá nhà tăng do vật liệu leo thang: Thống kê của Bộ Xây dựng, nửa đầu năm 2021 chỉ số giá xây dựng tăng gần 4% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó tác động chính là do sự tăng giá của các loại vật liệu xây dựng (VLXD) đầu vào như: giá thép xây dựng tăng 30 - 40% (mức tăng này được xem là không theo quy luật thông thường), giá nhựa đường 9 - 10%, giá xi măng 3 - 5%... Không chỉ dừng lại ở đó, đến đầu quý IV, thị trường tiếp tục ghi nhận đợt tăng giá mới của VLXD, các đơn vị cung cấp đồng loạt tăng giá với mức 5 - 20%. Một số nhà thầu xây dựng cho hay tháng nào cũng nhận được báo giá mới, có tháng tăng giá 2 - 3 lần.

Đại diện Hiệp hội BDS Việt Nam cho biết, VLXD tăng giá có tác động trực tiếp đến giá nhà. Cụ thể, chi phí về đất (chiếm 15% đối với nhà chung cư, nhà phố 30% và biệt thự 50%); chi phí xây dựng (vật liệu, nhân công, lắp đặt thiết bị...) chiếm khoảng 60% giá thành xây dựng của BDS, vì vậy giá nhà trong năm 2021 bị đẩy tăng thêm 10 - 15% so với năm 2020.

Cổ phiếu bất động sản “nổi sóng”: Chưa khi nào thị trường chứng khoán Việt Nam lại chứng kiến sự tăng trưởng vượt bậc như năm 2021. Môi trường lãi suất thấp, nhu cầu tìm kiếm kênh đầu tư mới trong giai đoạn phải giãn cách toàn xã hội do dịch Covid-19, cùng với sức hấp dẫn bởi tỷ lệ sinh lời cao, giúp chứng khoán trở thành lựa chọn hàng đầu của nhà đầu tư. Số nhà đầu tư mới tăng liên tục, thể hiện qua số tài khoản mở mới mỗi tháng cao kỷ lục, đặc biệt VN-Index lần đầu vượt ngưỡng 1.500 điểm vào tháng 11, thiết lập kỷ lục cao nhất từ trước đến nay. Trên thị trường chứng khoán, mã cổ phiếu BĐS trở thành cái tên thu hút nhiều nhà đầu tư và là “điểm nhấn” của thị trường. Mặc dù kết quả kinh doanh các DN BĐS không quá nổi trội, nhưng trong bối cảnh dòng tiền lớn đổ vào thị trường khiến cổ phiếu BĐS trở nên hấp dẫn.

Giới phân tích nhận định, sức hút của DN BĐS không nhìn từ kết quả kinh doanh mà kỳ vọng thị trường sẽ tích cực hơn trong thời gian tới. Ngoài ra, một số DN sở hữu quỹ đất lớn được thị trường đón nhận, thông qua các phiên đấu giá đất kỷ lục gần đây. Bên cạnh những mã chứng khoán CEO, DIG, QCG, HQC, PTL, SCR, ITA... tăng phi mã, thị trường cũng chứng kiến nhiều mã đang ở mức cao, như: VHM, NVL, SCR, NLG, DXG, KDH... có sự bứt phá mạnh mẽ. Khoảng một tháng trở lại đây, nhóm cổ phiếu BĐS ghi nhận mức tăng trung bình từ 50 - 200%, nhiều mã đang giao dịch ở mức chót vót từ 100.000 - 200.000 đồng/cổ phiếu. “Con sóng” này vẫn chưa có dấu hiệu kết thúc khi nhiều mã BĐS vẫn tiếp tục chuỗi phiên kịch trần.

Nhiều chính sách tác động đến thị trường: Năm 2021 là năm đầu tiên thực thi hàng loạt những luật, bộ luật mới sửa đổi, bổ sung liên quan đến thị trường BĐS, như: Luật Đầu tư, Luật Kinh doanh BĐS, Luật Nhà ở, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Thuế thu nhập DN... kết hợp với Luật Xây dựng (sửa đổi) đảm bảo sự đồng bộ của hệ thống pháp luật liên quan đến việc chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư, công nhận chủ đầu tư dự án nhà ở, BĐS).

Cùng với đó, hàng loạt Nghị định, Thông tư thay thế, sửa đổi, bổ sung được ban hành với mục tiêu tháo gỡ tối đa khó khăn, vướng mắc cho cộng đồng DN nói chung và DN BĐS nói riêng. Đáng chú ý, như: Thông tư 09/2021/TT-BTNMT quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, nhiều điểm mới liên quan đến sổ đỏ, giúp giải quyết phần nào vướng mắc, bất cập trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thời gian qua.

Nghị định số 69/2021/NĐ-CP về cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư, quy định chi tiết về việc kiểm định đánh giá chất lượng nhà chung cư, lập, phê duyệt kế hoạch cải tạo, xây dựng lại. Yêu cầu về quy hoạch đối với khu vực cải tạo hay việc lựa chọn chủ đầu tư dự án... Những điểm mới này kỳ vọng sẽ giải quyết cơ bản vướng mắc giúp việc cải tạo chung cư cũ thoát khỏi tình trạng chậm tiến độ bởi chính những “rào cản” chính sách. Nghị định 54/2021/NĐ-CP quy định về đánh giá sơ bộ tác động môi trường; Nghị định 25/2020/NĐ-CP đã tháo gỡ “điểm nghẽn” của các dự án BĐS về thủ tục giao đất cho nhà đầu tư trúng đấu thầu; Nghị định 68/2020/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với DN có giao dịch liên kết; Nghị định 49/2021/NĐ-CP thể Nghị định 100/2015/NĐ-CP về phát triển và quản lý nhà ở xã hội.

Bộ Xây dựng cũng ban hành nhiều chính sách góp phần dần hoàn thiện hệ thống pháp lý cho thị trường BĐS, như: Thông tư 01/2021/TT-BXD quy định quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng; Thông tư 02/2021/TT-BXD an toàn cháy cho nhà, công trình; Thông tư 03/2021/TT-BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia nhà chung cư; Thông tư 06/2021/TT-BXD phân cấp công trình xây dựng, hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng; Thông tư 07/2021/TT-BXD xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của các địa phương...

Dự báo bất động sản 2022: Theo nhiều chuyên gia, bước sang năm 2022 kinh tế dự báo phục hồi nhanh, khi thực hiện tốt chương trình phục hồi kinh tế, trong đó có gói tín dụng về nhà ở xã hội đề xuất là 65.000 tỷ đồng; Chiến lược phát triển nhà ở Bộ Xây dựng đang gấp rút hoàn thành trình Chính phủ phê duyệt; Đầu tư công, đặc biệt vấn đề pháp lý được tháo gỡ mạnh thời gian qua, sắp tới sẽ sửa đổi Luật Đất đai. Chính phủ cũng đang sửa Nghị định về nhà ở cho công nhân khu công nghiệp... những điều đó sẽ tác động tích cực đến thị trường BĐS.

Trong phân khúc bất động sản nhà ở, các khu đô thị sẽ phát triển mạnh. Xu hướng là các nhà đầu tư và các đơn vị phát triển bất động sản sẽ chuyển sang tìm kiếm những khu đô thị vệ tinh, khi mà nguồn cung nhà ở tại các thành phố lớn như Hà Nội, TP.HCM đang thiếu hụt. Trong khi đó, hạ tầng làm cầu nối giữa các thành phố lớn với các khu đô thị đang hoàn thiện dần giúp việc di chuyển của người dân cũng dễ dàng hơn.

Bên cạnh đó, các chuyên gia cũng dự báo với sự tăng trưởng của dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam đã mở ra cơ hội rất lớn cho các doanh nghiệp trong phân khúc bất động sản khu công nghiệp. Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài năm 2021 đạt 31,15 tỉ USD, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm ngoái. 71 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư được cấp phép mới tại Việt Nam trong năm 2021.

BĐS công nghiệp và logistics sẽ tiếp tục tăng vọt trong năm 2022. Các tỉnh như Bắc Ninh, Bắc Giang, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên... được dự báo tiếp tục giữ vững phong độ trong phân khúc bất động sản công nghiệp. Với 15 dự án, năm 2021, Bắc Ninh đang dẫn đầu miền Bắc với tổng diện tích khu công nghiệp là 5.797 ha và đạt tỉ lệ lấp đầy trung bình năm là 99%.

Cũng trong năm 2021, bên cạnh Bắc Ninh, Hà Nội có tỉ lệ lấp đầy tăng nhẹ 1%, đạt 91% với 13 dự án. Hải Dương với sức tăng là 5% so với cùng kỳ năm ngoái, đạt tỉ lệ lấp đầy là 86% với 10 dự án. Vĩnh Phúc và Hưng Yên cùng ở mức cao hơn là 88%. Đây là các con số cho thấy bất động sản công nghiệp vẫn còn nhiều tiềm năng.

BĐS du lịch nghỉ dưỡng trong thời gian qua đã chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19. Thanh khoản của các sản phẩm bất động sản nghỉ dưỡng như condotel, shophouse hay biệt thự biển giảm mạnh. Bước sang năm 2022, phân khúc này kỳ vọng sẽ “bật dậy” sau những nỗ lực khôi phục, mở cửa du lịch của Chính phủ, các bộ ngành, địa phương.

HVC GROUP PHÁT TRIỂN AN TOÀN VÀ BỀN VỮNG

Hai năm liên tiếp chịu sự tác động của dịch Covid - 19 nhưng HVC Group vẫn vững vàng vượt qua sóng gió, kiên định phát triển theo hướng bền vững trên cơ sở duy trì vị thế ngành Tổng thầu thiết bị vui chơi giải trí cao cấp, hướng tới TOP 3 ngành tổng thầu cơ điện uy tín nhất Việt Nam; đẩy mạnh đầu tư phát triển khoa học công nghệ bên cạnh việc duy trì nguồn vốn an toàn, đảm bảo đời sống người lao động và thực hiện trách nhiệm với xã hội. Cụ thể như sau:

❖ Ngành thiết bị vui chơi giải trí cao cấp



Hơn 10 năm kể từ khi thành lập, HVC Group luôn giữ vị thế tiên phong trong ngành Tổng thầu thiết bị vui chơi giải trí tại Việt Nam với việc là tổng thầu thiết kế, cung cấp, lắp đặt hàng nghìn bể bơi trên khắp Việt Nam; gần 30 công viên nước, gần 10 sân trượt băng nghệ thuật quy mô biểu diễn, thi đấu; các thủy cung đại dương lớn nhất nước,....

Định hướng cho thời gian tới, HVC tiếp tục phát huy thế mạnh về nhân sự và công nghệ trong ngành, chào thầu tham gia vào các đại dự án để khẳng định vị thế. HVC Group cũng định hướng phát triển các công nghệ giải trí mới tại Việt Nam phù hợp với xu thế phát triển của thế giới.

❖ Ngành tổng thầu cơ điện



- Từ khi gia nhập thị trường vào tháng 9/2018, ngành tổng thầu cơ điện của HVC Group đã có chỗ đứng vững chắc trên thị trường nhiều cạnh tranh với vị thế TOP 5 tại Việt Nam.
- HVC Group hiện là tổng thầu thi công đa dạng các loại hình cơ điện M&E bao gồm: Cơ điện tòa nhà cao tầng, cơ điện hạ tầng, cơ điện trung tâm thương mại, Cơ điện các khách sạn cao cấp, ...
- HVC Group hiện là nhà thầu của nhiều dự án lớn như: Vinhomes Grand Park; Khu đô thị Vân Canh An Lạc, Khách sạn cao cấp 4 sao Mỹ An (Huế), Vinhomes Riverside The Harmony, Vinmart - Vincom Hà Tĩnh, Vinpearl Cửa Sốt, Vinhomes Golden River, Vinhomes Imperia Hải Phòng, Vinpearl Nam Hội An, Trường Quốc tế song ngữ Học viện Anh quốc - UK Academy (UKA) Hạ Long, Thi công cơ điện hạ tầng và tổng thầu cơ điện tòa tháp căn hộ tại đại dự án Vincity Ocean Park; Vinhomes Tây Mỗ - Đại Mỗ, Danko City Thái Nguyên, APEC Mandala Sky Villas Hòa Bình...
- Mục tiêu đến năm 2023, HVC Group sẽ chinh phục Top 3 nhà thầu cơ điện uy tín tại Việt Nam.

❖ Ngành sản xuất thiết bị

HVC Group kiên định mục tiêu tăng trưởng không thể tách rời chiến lược phát triển bền vững và sản xuất sạch, gắn với bảo vệ môi trường. Phát triển hài hòa sản xuất, tiêu thụ, tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận.

Trong năm 2021 nói riêng và trong suốt quá trình thành lập, phát triển tại nhà máy sản xuất thiết bị HVC Hưng Yên, HVC Group triển khai tăng cường công nghệ mới sử dụng máy móc, dây chuyền sản xuất với công nghệ hiện đại, tiết kiệm nhiều năng lượng nhằm bảo vệ môi trường sinh thái.

HVC Hưng Yên đảm bảo sản xuất đáp ứng được các đơn hàng dự án HVC Group thực hiện và cung cấp cho thị trường với mục tiêu tăng trưởng bền vững hàng năm.



❖ Văn hóa doanh nghiệp và Quản trị nhân sự

Văn hóa doanh nghiệp:

Đề cao tinh thần đoàn kết: Trong bất cứ hoàn cảnh, môi trường, điều kiện làm việc nào, mỗi cá nhân của HVC Group đều nâng cao tinh thần đoàn kết. Tinh thần đoàn kết là sự gắn kết bền chặt giữa các cá nhân với nhau trong một tập thể, giúp mọi người gần nhau hơn, giúp cho con người không cảm thấy bản thân lạc lõng, cô độc, bị bỏ lại phía sau, tạo động lực để cùng nhau phát triển, hướng tới những giá trị tốt đẹp.

Tinh thần trách nhiệm: Trách nhiệm với môi trường, xã hội, pháp luật, công việc và bản thân là một nét văn hóa luôn được đề cao tại HVC Group.



Đề cao tinh thần tương thân tương ái: Phát huy tinh thần mọi thành viên của HVC Group không ai bị bỏ lại phía sau trong lúc khó khăn. Trong suốt chặng đường hình thành và phát triển, bên cạnh trách nhiệm với cộng đồng, HVC Group luôn quan tâm tới đời sống của CBCNV, chia sẻ tới những hoàn cảnh đặc biệt của các thành viên trong mái nhà chung. Đây cũng là một trong những sứ mệnh mà suốt những năm tháng qua HVC Group vẫn luôn hướng tới.

Quản trị nhân sự:

Coi con người là yếu tố tiên quyết mang lại thành công cho mỗi doanh nghiệp, Ban lãnh đạo HVC luôn tạo điều kiện để mỗi cá nhân có cơ hội phát triển, nâng cao năng lực bản thân. Các biện pháp được áp dụng như: Đào tạo chuyên môn, cải thiện môi trường làm việc, tăng cường thể lực...

Chính sách thăng tiến và phát triển nghề nghiệp:

+ Với mục tiêu lựa chọn những hạt nhân xuất sắc trong nội bộ để đào tạo thành vị trí quản lý, năm 2021 HVC Group đã thành công trong việc bố trí nhân sự tại những vị trí cấp trung và cao. Những người được tin tưởng giao trọng trách đều là những người hiểu văn hóa doanh nghiệp, hiểu quy trình làm việc và có quá trình thử thách chuyên môn.

+ Các nhân sự của HVC được đánh giá định kì qua tiêu chuẩn đánh giá KPIs, qua đó cụ thể hóa được mục tiêu công việc của mỗi cá nhân và đánh giá khách quan kết quả làm việc.

Chính sách đãi ngộ và phúc lợi xã hội:

- + Công đoàn công ty được ra mắt để chăm lo cho đời sống CBCNV
- + Định kỳ điều chỉnh lương theo hiệu quả công việc, các trường hợp có thành tích xuất sắc được tăng lương và khen thưởng kịp thời.
- + Thường định kỳ hoặc đột xuất cho CBCNV có thành tích nổi bật.
- + Được quyền góp vốn tại công ty con mới thành lập, mua cổ phiếu ưu đãi.
- + Các chế độ phúc lợi về nghỉ mát, sinh nhật, bảo hiểm, thất nghiệp, hiếu, hỉ... đều đầy đủ.
- + Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, lành mạnh, an toàn cho người lao động.



❖ **Đảm bảo trách nhiệm với cộng đồng**

Thiện nguyện từ lâu được xem là một hoạt động thường xuyên không thể thiếu của HVC Group, thể hiện tính nhân văn trong giá trị cốt lõi của Doanh nghiệp. Trong những năm qua, HVC Group đã tích cực tham gia nhiều chương trình vì cộng đồng: Xây nhà tình nghĩa, ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, ủng hộ đồng bào lũ lụt thiên tai, đóng góp các quỹ phát triển cộng đồng.





Năm 2021 hưởng ứng lời kêu gọi của Chính phủ, thông qua Cục thuế Hà Nội và Hội Doanh nghiệp trẻ Hà Nội, HVC Group đã ủng hộ 40 triệu đồng vào Quỹ Vắc-xin phòng chống Covid-19 nhằm chung tay đóng góp, quyết tâm cùng cả nước sớm chiến thắng đại dịch.

Nhằm chung sức cùng cộng đồng trong công cuộc phòng chống dịch Covid -19, với tinh thần không ai bị bỏ lại phía sau, HVC Group đã đồng hành cùng Hội Doanh nghiệp trẻ Hà Nội triển khai hai chương trình hết sức thiết thực: “Triệu bữa cơm - Tầm lòng doanh nghiệp trẻ Hà Nội” và “Siêu thị mini O đồng - Hà Nội trái tim hồng”.

❖ An toàn lao động và Bảo vệ môi trường

HVC Group luôn đảm bảo cho người lao động có quyền làm việc trong điều kiện an toàn và vệ sinh. Đồng thời đào tạo, hướng dẫn để người lao động đang làm việc tại đơn vị phải có kiến thức về bảo hộ lao động, các tiêu chuẩn về ATLĐ, VSLĐ (An toàn lao động, vệ sinh lao động) có liên quan đến công việc và nhiệm vụ của mình.

- Trước khi mỗi dự án, Công ty hành kiểm tra sức khỏe, huấn luyện kỹ thuật ATLĐ và biện pháp đảm bảo ATLĐ . Sau khi huấn luyện xong lập danh sách mua bảo hiểm và cấp thẻ ATLĐ cho từng người đã được huấn luyện.

- Mua bảo hiểm cho máy móc thiết bị thi công các công trình phục vụ thi công theo quyết định số 663TC/QĐ-TCNH ngày 24-06-1995 của bộ tài chính.



- Toàn thể cán bộ, công nhân viên và những người lao động làm việc trên công trường luôn luôn tuân thủ các quy định về ATLĐ theo TCVN 5308-91 về qui phạm kỹ thuật an toàn trong xây dựng và các tiêu chuẩn về ATLĐ theo qui định hiện hành của Nhà nước cụ thể như sau :
- Tổ chức treo các biển báo ATLĐ đặt ở những nơi dễ nhìn, dễ thấy và ở những vị trí có thể xảy ra tai nạn để nhắc nhở người lao động thường xuyên chú ý quan tâm đến công tác ATLĐ là quan tâm đến cuộc sống của chính mình.
- Phải kiểm tra tình trạng máy móc thiết bị, phương tiện phục vụ thi công trước khi vận hành. Những người không có trách nhiệm, chưa được học tập qui trình kỹ thuật vận hành, chưa được giao nhiệm vụ thi công thì không được tùy tiện vận hành sửa chữa máy móc thiết bị thi công.
- Để đảm bảo an toàn trong lao động, các trang bị bảo hộ cá nhân cần phải được kiểm tra kỹ trước khi sử dụng. Cán bộ kỹ thuật hoặc tổ trưởng sản xuất chịu trách nhiệm hướng dẫn cách sử dụng cho người lao động.
- Cán bộ, công nhân khi không được tự ý mang theo chất nổ, chất gây cháy, vũ khí vào công trường. Không được mang theo hoặc sử dụng rượu bia, chất kích thích, tổ chức nấu nướng trong công trường.
- Đường điện, nước phục vụ thi công phải bố trí gọn gàng không gây trở ngại cho người, xe cộ và các phương tiện phục vụ thi công trên công trường.
- Có tủ thuốc cấp cứu tại hiện trường, có danh bạ điện thoại các số khẩn cấp của các cơ quan chức năng đóng trên địa bàn.
- Năm 2021 là năm Công ty đặc biệt quan tâm đến vệ sinh an toàn lao động trong thời điểm đại dịch Covid -19 bùng nổ, Công ty chỉ đạo thực hiện quyết liệt thông điệp 5K theo chỉ thị 16/CT - TTg.

- Với mục tiêu kép: Vừa hạn chế tác động của dịch bệnh Covid-19 đến sản xuất kinh doanh vừa đảm bảo an toàn sức khỏe cho người lao động và chung tay chống dịch cùng cộng đồng, năm 2021, HVC Group đã chủ động tăng cường các biện pháp phòng chống dịch. Đặc biệt Công ty đã chuẩn bị nhiều “kịch bản” sẵn sàng đối phó trong bối cảnh các biến thể của bệnh ngày càng nguy hiểm.

Tăng cường công tác tuyên truyền phòng chống dịch là hoạt động được Ban Lãnh đạo công ty chú trọng triển khai trên nhiều kênh truyền thông bao gồm: Tuyên truyền trực tiếp tại các điểm sinh hoạt chung như sảnh chờ, khu vực Checkin, khu Canteen,...; tuyển truyền thường xuyên trên hệ thống thư điện tử (Email); trên Fanpage; đặc biệt trên hệ thống mạng xã hội GapoWork. Các nội dung tuyên truyền thiết thực chú trọng khuyến cáo thực hiện thông điệp 5K, 5T của Bộ Y tế, khuyến cáo CBNV tạm thời hạn chế đến những vùng có dịch, vùng nguy cơ cao, các thông tin hỗ trợ đường dây nóng, tài liệu hướng dẫn chăm sóc sức khỏe phòng và chữa bệnh, cập nhật tin tức dịch bệnh tại địa phương và trên toàn quốc...

HVC Group chủ động tìm kiếm và tiếp cận nguồn vaccine để tiêm phòng cho toàn thể CBNV nhiều tháng trước khi diễn ra chiến dịch tiêm chủng toàn dân với tiêu chí: Vắc xin tiêm sớm nhất là vắc xin tốt nhất, phòng bệnh sớm nhất cho CBNV HVC nhằm đảm bảo “tài sản con người”. Tháng 9/2021, toàn bộ CBNV của Công ty đã được tiêm vaccine mũi 1.

Tại văn phòng, Công ty lắp đặt hệ thống đo nhiệt độ và sát khuẩn tay tự động ngay trước sảnh văn phòng đồng thời thực hiện check mã Qrcode. Để đảm bảo an toàn, Công ty quy định trường hợp phát hiện có các triệu chứng giống mắc Covid sẽ được bộ phận Hành chính gửi bộ test nhanh để kiểm tra, kết quả âm tính mới tiếp tục đến văn phòng, nhà máy làm việc.

Về thời gian làm việc, HVC Group thực hiện linh hoạt theo quy định của chính phủ bao gồm làm việc Online trong thời gian giãn cách xã hội, ở trạng thái bình thường mới: thực hiện làm việc luân phiên để hạn chế lượng người tập trung tại văn phòng.

Việc trang bị tủ thuốc phòng bệnh Covid được thực hiện từ những ngày đầu có dịch, được liên tục bổ sung vật tư mới bao gồm: Cồn sát khuẩn; bộ test nhanh, thuốc giảm sốt, vitamin tăng đề kháng,...

Ban Lãnh đạo đã chủ động nguồn lực tài chính để mua thuốc chữa bệnh Covid 19 miễn phí cho CBNV nếu không may nhiễm bệnh, đồng thời liên hệ với các trung tâm hỗ trợ, để được tư vấn sức khỏe trong thời gian chữa bệnh”.

CÔNG TÁC VỆ SINH MÔI TRƯỜNG:

Bảo vệ môi trường là nhiệm vụ của mọi cá nhân, tổ chức trong xã hội. Môi trường là bao gồm tất cả những điều kiện đảm bảo sự sống cho con người và có tác động trực tiếp tới đời sống và sức khỏe. Nếu điều kiện môi trường không được đảm bảo; sức khỏe và đời sống của mỗi cá nhân sinh sống tại môi trường đó đều chịu ảnh hưởng và tác động trực tiếp. Do vậy trong quá trình thi công, vận hành, làm việc, HVC Group hết sức chú trọng tới công tác vệ sinh, bảo vệ môi trường. HVC Group xác định chiến lược phát triển bền vững không chỉ có tăng trưởng tài chính, quy mô, hiệu quả các dự án mà còn thực hiện khai thác hợp lý, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ và nâng cao được chất lượng môi trường sống.

1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

HVC Group là đơn vị tổng thầu cơ điện và thiết kế, thi công lắp đặt thiết bị vui chơi giải trí cao cấp, vì vậy nguyên vật liệu chính cho quá trình kinh doanh bao gồm giấy in, mực in, văn phòng phẩm, dung môi, bao bì kim loại, gang tay, giẻ lau.

Tổng chi phí sử dụng vật liệu của HVC Group hàng năm thay đổi theo quy mô hoạt động kinh doanh, tình hình phát triển các dự án của công ty. Tổng nguyên vật liệu sử dụng để sản xuất, thi công các dịch vụ chính của công ty trong năm 2021:

- Tại Nhà máy HVC Hưng Yên :
 - + Bao bì kim loại: 20kg
 - + Gang tay, giẻ lau: 20kg
 - + Dung môi: 688kg
 - + Giấy: 10kg
- Tại trụ sở VP làm việc:

Đơn vị: Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2020	Năm 2021
Chi phí văn phòng phẩm, giấy in, mực in	306.497.100	179.724.749

Nhiều biện pháp được HVC Group sử dụng nhằm tiết kiệm nguồn nguyên vật liệu, công cụ lao động, giảm thiểu ô nhiễm môi trường như:

- Định hướng trở thành công ty phát triển hiện đại, đưa công nghệ 4.0 vào quản lý và vận hành, HVC Group cố gắng giảm thiểu quy trình sử dụng giấy tờ rườm rà, tiết kiệm thời gian làm việc, chi phí văn phòng phẩm. Các quy trình tài liệu phần lớn chuyển sang phê duyệt online vì vậy số lượng giấy tờ, bút mực... đã giảm đáng kể đặc biệt trong năm 2021.
- Năm 2021, do tác động của dịch bệnh Covid-19 nên văn phòng trụ sở chính của HVC Group tại Hà Nội chuyển sang làm việc online từ cuối tháng 7/2021 – 9/2021, từ tháng 10/2021 – 12/2021 làm luân phiên. Việc trao đổi thông tin công việc, họp, phỏng vấn tuyển dụng... đều chuyển qua trực tuyến. Các bản tin nội bộ, tình hình kinh doanh được cập nhật trên website, fanpage, Gapo - mạng xã hội riêng của HVC Group nên góp phần lớn vào giảm thiểu lượng giấy tờ in ấn.

- Tái sử dụng giấy đã in 1 mặt, phân loại văn phòng phẩm theo các dạng cấp 1 lần, cấp theo đề nghị hàng tháng và có theo dõi, so sánh việc sử dụng định kỳ.
- Hoạt động truyền thông nội bộ của công ty cũng dành nhiều nội dung để tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ công nhân viên trong việc in ấn tài liệu nhằm giảm thiểu lượng giấy in thừa và tăng cường trao đổi thông tin, công văn, báo cáo qua email nội bộ, tái sử dụng các văn phòng phẩm cũ.
- Tái sử dụng các nguyên vật liệu tại Nhà máy HVC Hưng Yên. Khi không còn giá trị tái sử dụng, nguyên vật liệu được Công ty Cổ phần Môi trường đô thị và Công nghiệp 11 – URENCO11 vận chuyển đến nơi xử lý.

2. Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng sử dụng cho quá trình hoạt động kinh doanh tại HVC Group chủ yếu là điện phục vụ cho việc thắp sáng, duy trì hoạt động của máy tính, máy móc thiết bị sản xuất và thi công.

Trước những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu gây ảnh hưởng không chỉ hiện tại mà còn đến thế hệ tương lai, HVC Group luôn chú trọng giám sát việc sử dụng nguồn năng lượng và tài nguyên thiên nhiên. Qua đó góp phần giảm thiểu cường độ phát thải khí nhà kính và các tác động đến môi trường.

Tiêu thụ điện trực tiếp và gián tiếp năm 2021:

- Lượng điện tiêu thụ tại Trụ sở VP: 150.000.000 đồng.
- Lượng điện tiêu thụ tại Nhà máy HVC Hưng Yên: 398.464.644 đồng.

3. Tiêu thụ nước

HVC Group chủ yếu sử dụng nước cho hoạt động sinh hoạt, sản xuất, thi công như nước uống, vệ sinh, lau rửa sàn nhà, công cụ lao động,... Đối với trụ sở văn phòng làm việc tại tòa nhà Hồ Gươm Plaza thì đơn vị cung cấp nước là Công ty TNHH MTV Nước sạch Hà Đông và Công ty CP Viwaco. Lượng tiêu thụ nước trung bình là 400.000 đồng/tháng. Nước thải sinh hoạt được đưa về một nơi tập trung xử lý theo quy định của tòa nhà.

Chi phí nước uống cho cán bộ, nhân viên và tiếp khách do HVC Group chi trả trên tinh thần tiết kiệm nhất có thể như rót nước vừa đủ uống, sử dụng bình nước nhỏ trong các cuộc họp nội bộ, tiếp khách.

Đối với công trường thi công nước thải được tập trung xử lý theo quy định của dự án và chủ đầu tư.

Đối với nhà máy HVC Hưng Yên đóng trên địa bàn thôn Thọ Bình, xã Tân Dân (huyện Khoái Châu, Hưng Yên), đơn vị cung cấp nước là Nhà máy cấp nước Dạ Trạch (Công ty CP Huy Phát). Tổng lượng nước thải phát sinh của nhà máy không đến 600m³/năm. Chất thải sinh hoạt của cán bộ vận hành không nhiều sẽ được xử lý bằng hệ thống tự hoại được xây dựng trong nhà điều hành và nhà nghỉ ca của cán bộ công nhân viên. Tại khu vực nhà máy, nhà nghỉ ca đều được xây dựng nhà vệ sinh tự hoại đủ quy mô và kỹ thuật môi trường. Nước thải sinh hoạt của nhân viên sẽ được thu gom vào bể tự hoại. Sau khi lắng đọng và phân hủy sinh học, nước thải sẽ chảy vào hệ thống thoát nước của trạm và hòa vào hệ thống thoát nước chung trong khu vực.

Thành phần nước thải sinh hoạt chứa các chất cặn bã, chất lơ lửng, chất hữu cơ (BOD5, COD), các chất dinh dưỡng (N, P) và các sinh vật gây bệnh có thể gây ô nhiễm nguồn nước và nước ngầm trong khu vực nếu không được thu gom hợp lý. Chính vì vậy trong năm 2021, đối với môi trường nước thải, HVC đã thực hiện 04 đợt quan trắc tại nhà máy. Thời gian thực hiện đợt 1: 17/3/2021, đợt 2: 11/06/2021, đợt 3: 23/09/2021, đợt 4: 26/12/2021. Qua so sánh kết quả phân tích nước thải sinh hoạt tại nhà máy HVC Hưng Yên trong năm 2021 với QCVN 14-MT:2008/BTNMT cho thấy: Tất cả giá trị các thông số đều nằm trong ngưỡng cho phép của Quy chuẩn hoặc thấp hơn giới hạn của phương pháp.

4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Do tuân thủ chặt chẽ luật pháp và các quy định về môi trường nên HVC Group chưa từng bị xử phạt trong vấn đề này. Tổng số tiền xử phạt là 0 đồng.

- Tại văn phòng làm việc: HVC Group luôn nhắc nhở cán bộ công nhân viên nâng cao ý thức bảo vệ môi trường, xả rác đúng nơi quy định, phân loại rác thải thành 3 loại gồm: hữu cơ, vô cơ và có chứa thành phần chất thải nguy hại. Rác thải được xử lý theo tiêu chuẩn của đơn vị vận hành tòa nhà Hồ Gươm Plaza.

100% nhân viên HVC Group có ý thức giữ gìn vệ sinh, tiết kiệm điện, nước tại văn phòng với các hành động như: tắt các thiết bị điện không cần thiết khi ra khỏi phòng hoặc hết giờ làm việc, tiết kiệm nước, quét dọn, lau chùi góc làm việc cá nhân, đổ rác sau giờ làm, không để rác qua đêm tại căn phòng làm việc, chăm sóc cây xanh tạo môi trường trong lành.

- Đối với nhà máy HVC Hưng Yên: Công tác vệ sinh môi trường luôn đặt lên hàng đầu. Nước thải công nghiệp và sinh hoạt được xử lý theo đúng yêu cầu của Bộ Tài nguyên & Môi trường trước khi được xả thải. Xả thải đúng nơi quy định.

+ Nhà máy luôn áp dụng các biện pháp giảm thiểu và xử lý bụi, khí thải, không để rò rỉ, phát tán ra môi trường. Hạn chế tiếng ồn gây ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.

+ Khí thải đối với dung môi hữu cơ từ quá trình sơn sản phẩm nội thất không nhiều được xử lý bằng biện pháp hấp thụ than hoạt tính. Hơi dung môi hữu cơ được thu gom bằng hệ thống chụp hút, theo các đường ống kín dẫn về hệ thống thiết bị hấp thụ bằng than hoạt tính. Tại đây nhờ bề mặt của than hoạt tính là các lỗ rỗng có khả năng giữ lại các phân tử dung môi hữu cơ. Không khí sạch sẽ thoát ra ngoài qua ống phóng không. Năm 2021, lượng khí thải phát sinh không đến 1.000m³/năm. Đối với khí thải, HVC thực hiện 3 lần quan trắc tại nhà máy, cụ thể ngày 17/3/2021, 11/06/2021, 26/12/2021. Qua so sánh phân tích kết quả khí thải tại nhà máy trong năm 2021 với QCVN 19:2019/BTNMT, QCVN 20:2019/BTNMT cho thấy: Tất cả các giá trị các thông số đều nằm trong giới hạn cho phép của Quy chuẩn Việt Nam.

+ Số lượng cán bộ công nhân viên hiện tại làm việc tại nhà máy: 40 người. Chất thải sinh hoạt phát sinh chủ yếu túi nilon, bao bì carton, thực phẩm dư thừa... Những chất thải này được thu gom, một phần bán phế liệu (bìa carton, vật liệu nhựa) và phần rác hữu cơ được Công ty Cổ phần Môi trường đô thị và Công nghiệp 11 - URENCO11 vận chuyển đưa đi xử lý. Chất thải nguy hại tại nhà máy như bóng đèn, giẻ lau thiết bị được thu gom và lưu trữ trong các thùng chứa tại kho lưu trữ CTNH của nhà máy phân loại và được Công ty Cổ phần Môi trường đô thị và Công nghiệp 11 - URENCO11 vận chuyển đến nơi xử lý.

- Đối với các công trường thi công: HVC Group xây dựng hệ thống quản lý bảo vệ môi trường, có những quy định cụ thể. Cán bộ phụ trách ATLĐ thường xuyên trực tiếp đến công trường để kiểm tra công tác ATLĐ, tổ chức hướng dẫn thực hiện tốt công tác ATLĐ và VSMT. Những cá nhân nào vi phạm phải được xử lý thích đáng, thực hiện tốt được biểu dương và tổ chức khen thưởng.

Bên cạnh đó, để giảm thiểu tiếng ồn cho các công trình, HVC Group luôn kiểm tra, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ cho máy móc, thiết bị thi công. Đào tạo kỹ sư, công nhân công trình nâng cao ý thức trong quá trình thi công. Kiểm tra mức độ ồn, rung trong quá trình làm việc và đặt ra lịch thi công phù hợp với lịch sinh hoạt của cư dân xung quanh để hạn chế mức thấp nhất các tác động của tiếng ồn. Luôn đảm bảo mức ồn ở mức cho phép theo TCVN 5949-1998.

Những năm qua, HVC Group luôn chú trọng đến các biện pháp nhằm giảm thiểu ô nhiễm không khí và khí thải, bảo vệ môi trường bằng cách che chắn những khu vực phát sinh bụi trong quá trình thi công; thường xuyên rửa xe trước khi ra khỏi công trình; lập hàng rào cách ly khu vực nguy hiểm, nơi chứa hóa chất hoặc vật liệu dễ cháy nổ; trong quá trình vận chuyển thiết bị, vật liệu luôn che chắn, phủ kín để ngăn bụi; không dung nhiều máy móc, thiết bị thi công có khả năng gây phát sinh bụi bẩn lớn trên công trường.

Việc giảm thiểu ô nhiễm nguồn nước cũng là điều HVC Group quan tâm tại các công trường: Không xả nước thải chưa qua xử lý trực tiếp xuống hệ thống thoát nước xung quanh khu vực công trình xây dựng. Thu gom và bố trí bãi rác trung chuyển. Sau khi thi công hoàn tất luôn tập kết và chở vật liệu, chất thải đúng nơi quy định...

Ngoài ra, HVC Group thấu hiểu được tác hại của khí nhà kính và hiệu ứng nhà kính đến môi trường nên đã cử nhân viên tham gia các Hội thảo Khí nhà kính. Nguồn phát thải khí nhà kính của HVC Group chủ yếu là phát thải gián tiếp: sử dụng các vật liệu mua về, vận hành máy móc, phương tiện giao thông chuyên chở vật tư, thiết bị. Bên cạnh việc xử lý phát thải theo đúng Quy chuẩn Việt Nam, HVC Group còn tuyên truyền tới từng cá nhân về tác hại của khí nhà kính, tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, phân loại rác thải, tạo môi trường nhiều cây xanh tại nơi làm việc, bảo vệ môi trường sống và lao động.







BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán
cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021



MỤC LỤC

	Trang
1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 6
2. Báo cáo kiểm toán độc lập	7 - 8
3. Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán	
- Bảng cân đối kế toán hợp nhất	9 - 12
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	13
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	14 - 15
- Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất	16 - 53

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC (dưới đây gọi tắt là "Công ty mẹ") trình bày báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty và các Công ty con ("Nhóm Công ty") bao gồm Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC ("Công ty mẹ") và ba công ty con: Công ty TNHH HVC Hưng Yên ("Công ty con"); Công ty TNHH Tổng thầu Cơ điện HVC ("Công ty con") và Công ty TNHH Thiết bị Vui chơi Giải trí HVC Park ("Công ty con") đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên độc lập.

1. Thông tin chung

Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC là doanh nghiệp thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104606490, đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 04 năm 2010, đăng ký thay đổi lần 22 (lần gần nhất) ngày 30 tháng 09 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 369.499.950.000 đồng.

Mã chứng khoán của Công ty là HVH.

Hoạt động của Công ty là:

- Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Bán lẻ đồ gia dụng, giường, tủ, bàn ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh. Chi tiết: bán lẻ thiết bị gia dụng trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Khai thác, xử lý và cung cấp nước;
- Thoát nước và xử lý nước thải (trừ loại Nhà nước cấm);
- Bán buôn thực phẩm;
- Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Hoạt động dịch vụ xây dựng chuyên dụng khác;
- Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác;
- Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác;
- Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu. Chi tiết: tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn tài chính và tư vấn pháp luật);
- Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: dịch vụ chuyển giao công nghệ;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: dịch vụ ủy thác mua bán hàng hóa (Doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép);
- Bán buôn kim loại và quặng kim loại;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng;
- Đại lý môi giới, đấu giá;
- Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan;
- Hoàn thiện công trình xây dựng;
- Hoạt động thiết kế chuyên dụng. Chi tiết: dịch vụ trang trí nội thất công trình xây dựng;
- Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao;

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

- Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu. Chi tiết: hoạt động của các khu giải trí, bãi biển bao gồm cho thuê các phương tiện như nhà tắm, tủ có khóa, ghế tựa, dù che;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản).

2. Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng Giám đốc

Các thành viên của Hội đồng Quản trị của Công ty trong suốt năm tài chính và đến ngày lập báo cáo này bao gồm các vị như sau:

<u>Họ và tên:</u>	<u>Chức vụ:</u>
- Ông Trần Hữu Đông	Chủ tịch
- Ông Đỗ Huy Cường	Phó Chủ tịch
- Ông Lê Văn Cường	Thành viên
- Ông Trương Thanh Tùng	Thành viên
- Ông Đào Thanh Sơn	Thành viên độc lập
- Ông Haihui Liu	Thành viên độc lập

Các thành viên của Ban Kiểm soát của Công ty trong suốt năm tài chính và đến ngày lập báo cáo này bao gồm các vị như sau:

<u>Họ và tên:</u>	<u>Chức vụ:</u>
- Bà Đỗ Thị Lê	Trưởng ban [miễn nhiệm chức danh Thành viên và bổ nhiệm chức danh Trưởng ban từ ngày 23/06/2021]
- Bà Nguyễn Thị Hoa	Trưởng ban [miễn nhiệm ngày 19/06/2021]
- Bà Đào Thị Dung	Thành viên
- Bà Phạm Thị Thảo	Thành viên [bổ nhiệm ngày 19/06/2021]

Ban Tổng Giám đốc Công ty và Kế toán trưởng đã điều hành hoạt động của Công ty trong suốt năm tài chính và đến ngày lập báo cáo này là:

<u>Họ và tên:</u>	<u>Chức vụ:</u>
- Ông Lê Văn Cường	Tổng Giám đốc – người đại diện theo pháp luật [miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc và bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc từ ngày 27/09/2021]
- Ông Đỗ Huy Cường	Tổng Giám đốc [miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc từ ngày 27/09/2021]
- Ông Trương Thanh Tùng	Phó Tổng Giám đốc
- Bà Vũ Thị Ngà	Phó Tổng Giám đốc [miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc từ ngày 27/09/2021]
- Bà Nguyễn Thị Thúy Lan	Kế toán trưởng [bổ nhiệm từ ngày 27/09/2021]

3. Trụ sở

Công ty có trụ sở tại Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

4. Tình hình tài chính hợp nhất và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất hợp nhất

Chi tiết tình hình tài chính hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Nhóm Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán đính kèm.

5. Các sự kiện quan trọng phát sinh trong niên độ

Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/HVC/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 24 tháng 06 năm 2020 về việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông số 02/2020/HVC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc thông qua chi tiết phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Cụ thể số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành là 15.000.000 cổ phiếu tương ứng 150.000.000.000 đồng và tăng vốn điều lệ của Công ty lên 369.499.950.000 đồng. Tại ngày 10 tháng 03 năm 2021 Công ty đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Ngày 19 tháng 04 năm 2021 Công ty đã nhận quyết định số 223/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM về việc thay đổi đăng ký niêm yết bổ sung, theo đó số lượng chứng khoán sau khi thay đổi niêm yết là 36.949.995 cổ phiếu tương ứng giá trị chứng khoán niêm yết sau khi thay đổi niêm yết là 369.499.950.000 đồng.

Ngoài sự việc nêu trên, Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng không có sự kiện quan trọng nào xảy ra trong năm tài chính cần trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.

6. Các khoản bất thường và sự kiện phát sinh sau niên độ

Hiện nay tình hình COVID-19 tiếp tục có những diễn biến khó lường và có những sự không chắc chắn. Trên thế giới, dịch bệnh vẫn đang có những diễn biến xấu và chưa được kiểm soát. Sự không chắc chắn này đặt ra các câu hỏi về sự suy giảm giá trị của một số tài sản nhất định và gây ảnh hưởng tiêu cực tới tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Nhóm Công ty. Do tình hình diễn biến phức tạp nên sự ảnh hưởng của dịch bệnh vẫn chưa được đánh giá đầy đủ. Tuy nhiên rất có thể đại dịch COVID - 19 sẽ tiếp tục ảnh hưởng đáng kể tới doanh thu và kết quả hoạt động trong giai đoạn tiếp theo của Nhóm Công ty, mức độ cụ thể phụ thuộc vào thời gian kéo dài của dịch bệnh và tình hình kiểm soát của Chính phủ.

Ngoài sự việc nêu trên, Ban Tổng Giám đốc Công ty cho rằng không có sự kiện nào có thể làm cho các số liệu và thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Nhóm Công ty bị phản ánh sai lệch.

7. Công ty kiểm toán

Công ty TNHH PKF Việt Nam được chỉ định là kiểm toán viên thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Nhóm Công ty.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

8. Công bố trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính hợp nhất và đảm bảo Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày của Nhóm Công ty. Để lập Báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc Công ty được yêu cầu:

- Xây dựng và duy trì kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc công ty xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- Lựa chọn phù hợp và áp dụng nhất quán các chính sách kế toán;
- Thực hiện các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán được áp dụng có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong Báo cáo tài chính hợp nhất hay không;
- Lập và trình bày các Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở tuân thủ các Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Lập Báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở hoạt động liên tục trừ khi giả thuyết Nhóm Công ty sẽ tiếp tục hoạt động không còn phù hợp.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất và nhận thấy không có vấn đề bất thường xảy ra có thể ảnh hưởng đến khả năng hoạt động liên tục của doanh nghiệp.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo sổ kế toán được ghi chép đầy đủ, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty và đảm bảo Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty được lập phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho các tài sản và đã thực hiện các biện pháp phù hợp để ngăn ngừa và phát hiện sai sót và các trường hợp vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc Công ty xác nhận rằng Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Nhóm Công ty đã được lập theo đúng các yêu cầu nêu trên.

Ngoài ra, Ban Tổng Giám đốc Công ty cam kết rằng Công ty không vi phạm nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 Năm 2021 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

9. Ý kiến của Ban Tổng Giám đốc

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Công ty, Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán (đính kèm) đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2021, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất trong năm tài chính kết thúc cùng ngày và được lập phù hợp các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

PHÊ DUYỆT CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC phê duyệt Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Công ty.

Tp. Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

THAY MẶT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



Lê Văn Cường
Tổng Giám đốc

Tp. Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2022

THAY MẶT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trần Hữu Đông
Chủ tịch Hội đồng Quản trị



Số: 033/2022/BCKT-PKF.HCM

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2022

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC ("Công ty mẹ") và các công ty con (gọi tắt là "Nhóm Công ty"), được lập ngày 28 tháng 03 năm 2022, từ trang 09 đến trang 53, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán này không nhằm phản ánh tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước khác ngoài Việt Nam.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Nhóm Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh • Tel: +84 28 39 333 444 • Fax: +84 28 3930 8769 • Email: pkf.hcm@pkf.com.vn • Website: www.pkf.com.vn
28 Nguyễn Thị Diệu • Phường Võ Thị Sáu • Quận 3 • Thành Phố Hồ Chí Minh • Việt Nam

PKF Việt Nam là công ty thành viên của Tập đoàn PKF Quốc tế, mạng lưới của các công ty độc lập và không thừa nhận bất kỳ trách nhiệm hoặc nghĩa vụ nào cho các hành động hoặc việc không hành động của bất kỳ công ty hoặc các công ty thành viên khác

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

Đại diện cho Công ty TNHH PKF Việt Nam.



Trương Quang Trung

Giám đốc Chi nhánh

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 1752-2018-242-1

Nguyễn Thị Hoàng Vân

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số 1561-2022-242-1



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		447.918.255.913	242.780.771.281
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5.1	49.576.553.563	5.182.296.893
Tiền	111		20.553.649.640	4.772.296.893
Các khoản tương đương tiền	112		29.022.903.923	410.000.000
Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	14.800.000.000
Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh (*)	122		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	-	14.800.000.000
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		260.385.557.403	162.212.332.969
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	235.818.755.099	120.813.226.766
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4	21.207.498.553	30.497.068.633
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5a	10.507.153.599	15.534.898.554
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	5.6	(7.147.849.848)	(4.632.860.984)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
Hàng tồn kho	140		129.670.022.426	56.855.692.787
Hàng tồn kho	141	5.7	129.670.022.426	56.855.692.787
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)	149		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	150		8.286.122.521	3.730.448.632
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.8a	11.204.545	15.791.667
Thuế GTGT được khấu trừ	152		8.267.269.645	3.603.265.642
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	5.15a	7.648.331	111.391.323
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
TÀI SẢN DÀI HẠN	200		269.843.454.766	226.556.465.555
Các khoản phải thu dài hạn	210		46.000.000	92.400.000
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
Phải thu dài hạn khác	216	5.5b	46.000.000	92.400.000
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi (*)	219		-	-
Tài sản cố định	220		57.954.589.582	61.084.345.284
Tài sản cố định hữu hình	221	5.9	57.925.789.580	61.084.345.284
- Nguyên giá	222		71.955.441.012	71.425.409.035
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(14.029.651.432)	(10.341.063.751)
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	226		-	-
Tài sản cố định vô hình	227	5.10	28.800.002	-
- Nguyên giá	228		32.000.000	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(3.199.998)	-
Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		-	-
Tài sản dở dang dài hạn	240		91.199.697.364	45.030.767.364
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
Chi phí XD/CB dở dang	242	5.11	91.199.697.364	45.030.767.364
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		119.831.332.638	119.820.000.000
Đầu tư vào công ty con	251		-	-
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252	5.12	119.831.332.638	119.820.000.000
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
Tài sản dài hạn khác	260		811.835.182	528.952.907
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.8b	811.835.182	528.952.907
Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262		-	-
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
Tài sản dài hạn khác	268		-	-
Lợi thế thương mại	269		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		717.761.710.679	469.337.236.836

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
NỢ PHẢI TRẢ	300		257.484.290.230	152.067.298.781
Nợ ngắn hạn	310		257.484.290.230	152.067.298.781
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.13	89.314.390.422	58.446.452.188
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.14	61.109.543.932	19.325.048.007
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.15b	3.398.959.668	4.823.215.682
Phải trả người lao động	314		2.508.511.013	3.331.258.615
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.16	8.420.876	116.166.667
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
Phải trả theo tiến độ KH hợp đồng xây dựng	317		-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.17	11.074.082.090	7.390.627
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.18	87.943.477.516	65.691.495.680
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	5.19	2.126.904.713	326.271.315
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		-	-
Quỹ bình ổn giá	323		-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
Nợ dài hạn	330		-	-
Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
Phải trả dài hạn khác	337		-	-
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		-	-
Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (Tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		460.277.420.449	317.269.938.055
Vốn chủ sở hữu	410	5.20	460.277.420.449	317.269.938.055
Vốn góp của chủ sở hữu	411		369.499.950.000	219.499.950.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		369.499.950.000	219.499.950.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
Thặng dư vốn cổ phần	412		(4.390.693.200)	(4.390.693.200)
Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
Cổ phiếu quỹ (*)	415		-	-
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		77.237.771.552	85.179.864.420
- LNST chưa PP lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		66.704.866.920	62.777.000.332
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		10.532.904.632	22.402.864.088
Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		17.930.392.097	16.980.816.835
Nguồn kinh phí	430		-	-
Nguồn kinh phí	431		-	-
Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		717.761.710.679	469.337.236.836

Ngày 28 tháng 03 năm 2022

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Mận

Nguyễn Thị Thúy Lan

Lê Văn Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	6.1	308.345.518.644	405.245.025.996
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	6.1	308.345.518.644	405.245.025.996
Giá vốn hàng bán	11	6.2	258.633.971.167	336.073.079.657
Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		49.711.547.477	69.171.946.339
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.3	1.402.519.399	1.506.562.227
Chi phí tài chính	22	6.4	1.478.524.796	885.136.057
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		1.473.446.314	884.543.038
Phản lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh	24		11.332.638	-
Chi phí bán hàng	25	6.5	7.191.941.879	6.748.257.983
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.6	27.243.661.474	34.131.319.274
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		15.211.271.365	28.913.795.252
Thu nhập khác	31	6.7	124.697.236	206.966.609
Chi phí khác	32	6.8	1.470.909.062	542.963.850
Lợi nhuận khác	40		(1.346.211.826)	(335.997.241)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		13.865.059.539	28.577.798.011
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	6.10	2.382.579.645	4.796.195.024
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	6.11	-	46.322.043
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		11.482.479.894	23.735.280.944
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông của công ty mẹ	61		10.532.904.632	22.402.864.088
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	62		949.575.262	1.332.416.856
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.12	324	1.104
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	6.12	324	635

Ngày 28 tháng 03 năm 2022

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG





Nguyễn Thị Mận

Nguyễn Thị Thúy Lan

Lê Văn Cường

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Theo phương pháp gián tiếp)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

KHOẢN MỤC	Mã số	Năm 2021	Năm 2020
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Lợi nhuận trước thuế	01	13.865.059.539	28.577.798.011
Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	3.691.787.679	3.787.728.217
- Các khoản dự phòng	03	4.247.156.806	3.813.647.117
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	161.192.171	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.188.246.394)	(1.399.736.594)
- Chi phí lãi vay	06	1.473.446.314	884.543.038
- Các khoản điều chỉnh khác	07	-	-
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	22.250.396.115	35.663.979.789
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(66.974.594.727)	(48.056.619.947)
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	(72.814.329.639)	2.357.876.558
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	44.793.550.346	36.490.562.145
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(278.295.153)	878.207.630
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13	-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14	(1.501.192.105)	(848.376.371)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(4.424.704.367)	(11.847.095.867)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16	-	-
- Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17	-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	(78.949.169.530)	14.638.533.937
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	(46.730.961.977)	(45.901.277.029)
Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn	22	-	-
Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(29.000.000.000)	(29.500.000.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác	24	43.800.000.000	25.915.070.000
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	(119.820.000.000)
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	22.470.820.000
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.496.506.930	653.050.143
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(30.434.455.047)	(146.182.336.886)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (Theo phương pháp gián tiếp)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Đơn vị: VND

KHOẢN MỤC	Mã số	Năm 2021	Năm 2020
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31	150.000.000.000	4.109.306.800
Tiền chi trả vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32	-	-
Tiền thu từ đi vay	33	192.878.229.351	124.833.877.713
Tiền trả nợ gốc vay	34	(170.626.247.515)	(59.150.382.033)
Tiền trả nợ thuê tài chính	35	-	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(18.474.997.500)	(9.750.000.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	153.776.984.336	60.042.802.480
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM			
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	5.182.296.893	76.683.297.361
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	896.911	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	49.576.553.563	5.182.296.893

Ngày 28 tháng 03 năm 2022

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TỔNG GIÁM ĐỐC





Nguyễn Thị Mận

Nguyễn Thị Thúy Lan

Lê Văn Cường

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

1 ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là doanh nghiệp thành lập tại Việt Nam theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0104606490, đăng ký lần đầu ngày 23 tháng 04 năm 2010, đăng ký thay đổi lần 22 (lần gần nhất) ngày 30 tháng 09 năm 2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp.

Vốn điều lệ của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 369.499.950.000 đồng.

Mã chứng khoán của Công ty là HVH.

Ngành nghề kinh doanh và hoạt động chính

Trong năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 hoạt động cung cấp, lắp đặt các thiết bị vui chơi, giải trí cao cấp như: sân trượt băng nghệ thuật, thủy cung đại dương, công viên nước, bể bơi và hoạt động lắp đặt hệ thống M&E có ảnh hưởng đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Nhóm Công ty.

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường của Công ty được thực hiện trong thời gian không quá 12 tháng.

Cấu trúc doanh nghiệp

Công ty có trụ sở tại Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Các đơn vị trực thuộc của Công ty tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 gồm:

Tên	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC – Hải Phòng	Thôn 4, xã Thủy Sơn, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng
Chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC – Thành phố Hồ Chí Minh	Số 47/4/6 đường số 2, khu phố 2, phường Bình An, quận 2, thành phố Hồ Chí Minh

Tổng số các công ty con: 03 (ba) công ty

Trong đó:

Số lượng các công ty con được hợp nhất: 03 (ba) công ty

Số lượng các công ty con không được hợp nhất: 0 (không)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Danh sách các công ty con quan trọng được hợp nhất

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty TNHH HVC Hưng Yên	Thôn Thọ Bình, xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	Sản xuất sản phẩm bằng kim loại	84,86%	84,86%
Công ty TNHH Tổng thầu Cơ điện HVC	Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	90,00%	90,00%
Công ty TNHH Thiết bị Vui chơi Giải trí HVC Park	Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí	95,00%	95,00%

Danh sách các công ty liên kết được hợp nhất

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Ngành nghề kinh doanh	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Chí Thành (*)	Xóm Bùi Trám, xã Hòa Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Xây dựng nhà để ở	42,59%	45,00%

(*) Công ty Cổ phần Chí Thành là Công ty liên kết của Công ty mẹ do tỷ lệ biểu quyết trực tiếp là 20% và tỷ lệ biểu quyết gián tiếp thông qua Công ty TNHH HVC Hưng Yên (là Công ty con mà Công ty mẹ nắm giữ 84,86% quyền biểu quyết) là 10,00%, Công ty TNHH Tổng thầu Cơ điện HVC (là Công ty con mà Công ty mẹ nắm giữ 90,00% quyền biểu quyết) là 3,00% và Công ty TNHH Thiết bị Vui chơi Giải trí HVC Park (là Công ty con mà Công ty mẹ nắm giữ 95,00% quyền biểu quyết) là 12,00%. Theo đó, tỷ lệ biểu quyết của Công ty mẹ tại Công ty Cổ phần Chí Thành là 45,00% và tỷ lệ lợi ích là 42,59%.

2 CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT**Chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**

Công ty mẹ và các Công ty con áp dụng Chế độ kế toán doanh nghiệp được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 hướng dẫn Chế độ kế toán doanh nghiệp.

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập và trình bày phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC, Thông tư số 202/2014/TT-BTC và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam.

3 NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 năm dương lịch.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

4 TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN QUAN TRỌNG

Các chính sách kế toán đã được áp dụng trong việc trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất này là nhất quán với các chính sách kế toán đã được áp dụng để trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Nhóm Công ty.

4.1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

4.2. Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC ("Công ty mẹ") và ba công ty con: Công ty TNHH HVC Hưng Yên ("Công ty con"); Công ty TNHH Tổng thầu Cơ điện HVC ("Công ty con") và Công ty TNHH Thiết bị Vui chơi Giải trí HVC Park ("Công ty con") (dưới đây gọi tắt là "Nhóm Công ty"). Công ty con là đơn vị chịu sự kiểm soát của Công ty mẹ. Sự kiểm soát tồn tại khi Công ty mẹ có khả năng trực tiếp hay gián tiếp chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của Công ty con để thu được các lợi ích kinh tế từ các hoạt động này. Khi đánh giá quyền kiểm soát có tính đến quyền biểu quyết tiềm năng hiện đang có hiệu lực hay sẽ được chuyển đổi.

Kết quả hoạt động kinh doanh của các Công ty con được mua lại hoặc bán đi trong năm được trình bày trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất từ ngày mua hoặc cho đến ngày bán khoản đầu tư ở Công ty con đó.

Trong trường hợp chính sách kế toán của Công ty con khác với chính sách kế toán được áp dụng thống nhất trong Nhóm Công ty thì Báo cáo tài chính của Công ty con sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Số dư các tài khoản trên Bảng cân đối kế toán hợp nhất giữa các Công ty trong cùng Nhóm Công ty, các giao dịch nội bộ, các khoản lãi nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Các khoản lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch nội bộ cũng được loại bỏ trừ khi chi phí tạo nên khoản lỗ đó không thể thu hồi được.

Lợi ích của cổ đông thiểu số thể hiện phần lợi nhuận và tài sản thuần của Công ty con không nắm giữ bởi các cổ đông của Công ty mẹ và được trình bày ở mục riêng trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và Bảng cân đối kế toán hợp nhất. Lợi ích của cổ đông thiểu số bao gồm giá trị các lợi ích của cổ đông thiểu số tại ngày hợp nhất kinh doanh ban đầu và phần lợi ích của cổ đông thiểu số trong biến động của vốn chủ sở hữu kể từ ngày hợp nhất kinh doanh. Các khoản lỗ tương ứng với phần vốn của cổ đông thiểu số vượt quá phần vốn của họ trong vốn chủ sở hữu của Công ty con được tính giảm vào phần lợi ích của Nhóm Công ty trừ khi cổ đông thiểu số có nghĩa vụ ràng buộc và có khả năng bù đắp khoản lỗ đó.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

4.3. Ước tính kế toán

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Nhóm Công ty tuân thủ theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, yêu cầu Ban Tổng Giám đốc phải có những ước tính và giả định ảnh hưởng đến số liệu báo cáo về công nợ, tài sản và việc trình bày các khoản công nợ và tài sản tiềm tàng tại ngày kết thúc năm tài chính cũng như các số liệu báo cáo về doanh thu và chi phí trong suốt năm tài chính. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất thực tế có thể khác với các ước tính, giả định đặt ra.

4.4. Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, các khoản tiền gửi ngân hàng (không kỳ hạn).

Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng có khả năng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong chuyển đổi thành tiền kể từ ngày mua khoản đầu tư đó tại thời điểm báo cáo.

4.5. Các giao dịch ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Nhóm Công ty VND được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty chỉ định khách hàng thanh toán;
- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty dự kiến giao dịch; và
- Giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thực hiện thanh toán.

Tại ngày kết thúc năm kế toán, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán theo nguyên tắc sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch; và
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Nhóm Công ty thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá thực tế phát sinh trong năm và chênh lệch do đánh giá lại số dư tiền tệ có gốc ngoại tệ cuối năm được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

4.6. Nợ phải thu

Các khoản phải thu trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo giá trị ghi sổ phải thu từ khách hàng của Nhóm Công ty và các khoản phải thu khác cộng với dự phòng nợ phải thu khó đòi. Tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Khoản phải thu có thời gian thu hồi hoặc thanh toán dưới 1 năm (hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh) được phân loại là Tài sản ngắn hạn;
- Khoản phải thu có thời gian thu hồi hoặc thanh toán trên 1 năm (hoặc nhiều hơn một chu kỳ sản xuất kinh doanh) được phân loại là Tài sản dài hạn;

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản phải thu không được khách hàng thanh toán phát sinh đối với số dư các khoản phải thu vào ngày kết thúc năm tài chính.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên hoặc các khoản phải thu mà khách nợ khó có khả năng thanh toán do bị thanh lý, phá sản hay các khó khăn tương tự (không bao gồm những khách hàng đã quá hạn trên nhưng đang tiến hành thanh toán hoặc có cam kết thanh toán trong thời gian tới).

4.7. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được thể hiện là giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại;
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang: Bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp của các công trình đang thực hiện.

Giá trị thuần có thể thực hiện được của hàng tồn kho được xác định bằng giá bán ước tính trừ đi các chi phí ước tính để tiêu thụ được hàng tồn kho.

Công ty áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho với giá trị được xác định theo phương pháp bình quân gia quyền.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho các vật tư, hàng hóa tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được theo quy định tại Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 02 "Hàng tồn kho" và Thông tư 48/2019/TT-BTC ban hành ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ phải thu khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

4.8. Tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế.

Tài sản cố định hữu hình

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử. Các chi phí nâng cấp tài sản cố định hữu hình được vốn hóa, ghi tăng nguyên giá tài sản cố định; các chi phí bảo trì, sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do thanh lý tài sản cố định hữu hình đều được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Khấu hao TSCĐ hữu hình được tính theo phương pháp đường thẳng, áp dụng cho tất cả các tài sản theo tỷ lệ được tính toán để phân bổ nguyên giá trong suốt thời gian ước tính sử dụng và phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định, Thông tư số 147/2016/TT-BTC ngày 13/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC và Thông tư số 28/2017/TT-BTC ngày 12/04/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2013/TT-BTC và thông tư số 147/2016/TT-BTC.

Thời gian trích khấu hao tài sản cố định hữu hình của công ty như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc	25 – 50 năm
- Máy móc, thiết bị	05 – 07 năm
- Phương tiện vận tải, truyền dẫn	06 – 08 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý	04 – 06 năm

4.9. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

Chi phí xây dựng cơ bản dở dang bao gồm các khoản chi phí đầu tư hình thành tài sản cố định (chi phí mua sắm tài sản cố định, đầu tư xây dựng cơ bản) và chi phí sửa chữa tài sản cố định còn chưa hoàn thành tại ngày kết thúc kỳ tài chính. Chi phí xây dựng cơ bản được ghi nhận theo giá gốc. Tài sản sau khi kết thúc quá trình đầu tư sẽ được trích khấu hao giống như các tài sản cố định khác, bắt đầu từ khi tài sản được đưa vào sử dụng.

4.10. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản đầu tư tài chính được kế toán theo phương pháp giá gốc. Công ty chỉ hạch toán vào thu nhập trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh khoản được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của bên nhận đầu tư phát sinh sau ngày đầu tư. Các khoản khác mà Công ty/Công ty mẹ nhận được ngoài lợi nhuận được chia được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc khoản đầu tư.

Các khoản đầu tư tài chính tại thời điểm báo cáo, nếu:

- (i) Có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 90 ngày kể từ ngày mua khoản đầu tư đó được coi là “tương đương tiền”;

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

- (ii) Có thời hạn thu hồi vốn dưới 1 (một) năm hoặc trong 1 (một) chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản ngắn hạn;
- (iii) Có thời hạn thu hồi vốn trên 1 (một) năm hoặc trên 1 (một) chu kỳ kinh doanh được phân loại là tài sản dài hạn (các khoản đầu tư tài chính dài hạn).

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn nắm giữ đến ngày đáo hạn với mục đích thu lãi hàng kỳ.

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc bao gồm giá mua và các chi phí liên quan đến giao dịch mua các khoản đầu tư. Sau khi ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi.

Khi có các bằng chứng chắc chắn cho thấy một phần hoặc toàn bộ khoản đầu tư có thể không thu hồi được và số tổn thất được xác định một cách đáng tin cậy thì tổn thất được ghi nhận vào chi phí tài chính trong kỳ và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết

Công ty liên kết

Công ty liên kết là doanh nghiệp mà Nhóm Công ty có ảnh hưởng đáng kể nhưng không có quyền kiểm soát đối với các chính sách tài chính và hoạt động. Ảnh hưởng đáng kể thể hiện ở quyền tham gia vào việc đưa ra các quyết định về chính sách tài chính và hoạt động của doanh nghiệp nhận đầu tư nhưng không kiểm soát các chính sách này.

Các khoản đầu tư vào các công ty liên kết được ghi nhận theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Theo đó, khoản đầu tư vào công ty liên kết được thể hiện trên Báo cáo tài chính hợp nhất theo chi phí đầu tư ban đầu và điều chỉnh cho các thay đổi trong phần lợi ích trên tài sản thuần của công ty liên kết sau ngày đầu tư. Nếu lợi ích của Nhóm Công ty trong khoản lỗ của công ty liên kết lớn hơn hoặc bằng giá trị ghi sổ của khoản đầu tư thì giá trị khoản đầu tư được trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất là bằng không trừ khi Nhóm Công ty có các nghĩa vụ thực hiện thanh toán thay cho công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ kế toán với Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty. Khi chính sách kế toán của công ty liên kết khác với chính sách kế toán áp dụng thống nhất trong Nhóm Công ty thì Báo cáo tài chính của công ty liên kết sẽ có những điều chỉnh thích hợp trước khi sử dụng cho việc lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

Các khoản lãi, lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với các công ty liên kết được loại trừ tương ứng với phần thuộc về Nhóm Công ty khi lập Báo cáo tài chính hợp nhất.

4.11. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm công cụ dụng cụ, giá trị của các tài sản không có đủ tiêu chuẩn là TSCĐ, chi phí sửa chữa lớn tài sản cố định và các chi phí trả trước khác. Chi phí trả trước sẽ được phân bổ dần vào chi phí sản xuất kinh doanh trong thời gian hợp lý kể từ khi phát sinh.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

4.12. Nợ phải trả

Các khoản phải trả trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất theo giá trị ghi sổ phải trả cho nhà cung cấp của Nhóm Công ty và các khoản phải trả khác và được chi tiết cho từng đối tượng phải trả. Tại thời điểm báo cáo, nếu:

- Khoản phải trả có thời hạn thanh toán dưới 1 năm (hoặc trong một chu kỳ sản xuất kinh doanh) được phân loại là ngắn hạn;
- Khoản phải trả có thời hạn thanh toán trên 1 năm (hoặc nhiều hơn một chu kỳ sản xuất kinh doanh) được phân loại là dài hạn.

4.13. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả bao gồm giá trị các khoản chi phí đã được tính vào chi phí hoạt động kinh doanh trong năm tài chính, nhưng chưa được thực chi vào thời điểm kết thúc năm tài chính, bao gồm các chi phí liên quan đến giá vốn cung cấp dịch vụ và chi phí quản lý doanh nghiệp. Khi các chi phí đó phát sinh thực tế, nếu có chênh lệch với số đã trích, kế toán tiến hành ghi bổ sung hoặc ghi giảm chi phí tương ứng với phần chênh lệch.

4.14. Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận vào chi phí khi phát sinh. Trường hợp chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang cần có một thời gian đủ dài (trên 12 tháng) để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc bán thì chi phí đi vay này được vốn hóa.

Đối với các khoản vốn vay chung trong đó có sử dụng cho mục đích đầu tư xây dựng hoặc sản xuất tài sản dở dang thì chi phí đi vay vốn hóa được xác định theo tỷ lệ vốn hóa đối với chi phí lũy kế bình quân gia quyền phát sinh cho việc đầu tư xây dựng cơ bản hoặc sản xuất tài sản đó. Tỷ lệ vốn hóa được tính theo tỷ lệ lãi suất bình quân gia quyền của các khoản vay chưa trả trong năm, ngoại trừ các khoản vay riêng biệt phục vụ cho mục đích hình thành một tài sản cụ thể.

4.15. Dự phòng phải trả

Nguyên tắc ghi nhận dự phòng phải trả: Dự phòng phải trả được ghi nhận khi thỏa mãn các điều kiện sau:

- Doanh nghiệp có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) do kết quả từ một sự kiện đã xảy ra;
- Sự giảm sút về những lợi ích kinh tế có thể xảy ra dẫn đến việc yêu cầu phải thanh toán nghĩa vụ nợ; và
- Đưa ra được một ước tính đáng tin cậy về giá trị của nghĩa vụ nợ đó.

Khoản dự phòng phải trả được lập tại thời điểm lập Báo cáo tài chính hợp nhất. Trường hợp số dự phòng phải trả cần lập ở kỳ kế toán này lớn hơn số dự phòng phải trả đã lập ở kỳ kế toán trước chưa sử dụng hết thì số chênh lệch được ghi nhận vào chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ kế toán đó. Trường hợp số dự phòng phải trả lập ở kỳ kế toán này nhỏ hơn số dự phòng phải trả đã lập ở kỳ kế toán trước chưa sử dụng hết thì số chênh lệch phải được hoàn nhập ghi giảm chi phí sản xuất, kinh doanh của kỳ kế toán đó.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Dự phòng phải trả của Công ty bao gồm: Chi phí bảo hành công trình xây lắp. Đây là khoản dự phòng cho bảo hành sản phẩm được lập cho từng công trình xây lắp có cam kết bảo hành với mức trích lập theo các cam kết với khách hàng. Việc trích lập dự phòng chi phí bảo hành của Công ty trong năm 2020 được ước tính theo chính sách trích lập dự phòng bảo hành đối với các công trình thi công lắp đặt được xét theo từng công trình, cụ thể như sau:

- Các công trình có tỷ trọng hàng hóa chiếm từ 80% trở lên, nhân công lắp đặt và vật tư phụ chiếm dưới 20% do đã có chính sách bảo hành từ nhà cung cấp nên Công ty không tiến hành trích lập dự phòng bảo hành cho các công trình này.
- Các công trình có tỷ trọng hàng hóa chiếm dưới 75%, nhân công lắp đặt và vật tư phụ chiếm từ 25% trở lên thì Công ty tiến hành trích lập dự phòng bảo hành cho các công trình trên theo tỷ lệ cam kết bảo hành tại từng hợp đồng nhưng không vượt quá 5% tổng giá trị hợp đồng.

4.16. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Thặng dư vốn cổ phần

Thặng dư vốn cổ phần được ghi nhận theo số chênh lệch giữa giá phát hành và mệnh giá cổ phiếu khi phát hành lần đầu, phát hành bổ sung, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá trị sổ sách của cổ phiếu quỹ và cấu phần vốn của trái phiếu chuyển đổi khi đáo hạn. Chi phí trực tiếp liên quan đến việc phát hành bổ sung cổ phiếu và tái phát hành cổ phiếu quỹ được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

Các quỹ

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

4.17. Doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi kết quả giao dịch được xác định một cách đáng tin cậy và Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch này.

- (i) Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển giao cho người mua và hàng hóa đã được giao cho người mua và được chấp nhận của khách hàng.
- (ii) Doanh thu xây dựng được ghi nhận tương ứng với phần công việc đã hoàn thành được khách hàng xác nhận trong kỳ, khi Công ty đảm bảo thu được lợi ích từ hợp đồng xây dựng và chi phí để hoàn thành phần công việc đã hoàn thành tại thời điểm lập Báo cáo tài chính giữa niên độ được tính toán một cách tin cậy.
- (iii) Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích đã được chuyển giao cho khách hàng, dịch vụ đã được cung cấp và được khách hàng chấp nhận.
- (iv) Doanh thu hoạt động tài chính bao gồm doanh thu phát sinh từ lãi tiền gửi, lãi tiền cho vay, lãi chênh lệch tỷ giá, và các khoản doanh thu hoạt động tài chính khác. Lãi tiền gửi, lãi tiền vay được xác định trên cơ sở dồn tích, được xác định trên số dư các khoản tiền gửi và lãi suất áp dụng.

4.18. Chi phí hoạt động tài chính

Chi phí hoạt động tài chính của Nhóm Công ty bao gồm các khoản chi phí lãi tiền vay, lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện, lỗ tỷ giá hối đoái do đánh giá lại cuối năm tài chính các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ, dự phòng đầu tư tài chính dài hạn.

Khoản chi phí tài chính được ghi nhận chi tiết cho từng nội dung chi phí thực tế phát sinh trong kỳ và được xác định một cách đáng tin cậy khi có đầy đủ bằng chứng về các khoản chi phí này.

4.19. Thuế

Thuế Giá trị gia tăng (GTGT):

Thuế suất thuế GTGT đối với các dịch vụ của Nhóm Công ty là 10%.

Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN):

Nhóm Công ty được áp dụng mức thuế suất thuế TNDN là 20%.

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") trong năm, nếu có, bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm với thuế suất áp dụng trong năm tài chính. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa kế toán thuế và kế toán tài chính cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập hay chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính hợp nhất và các giá trị dùng cho mục đích tính thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Các loại thuế khác: Theo quy định hiện hành của Việt Nam.

4.20. Công cụ tài chính

Ghi nhận ban đầu

Tài sản tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, tài sản tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc mua sắm tài sản tài chính đó. Tài sản tài chính của Nhóm Công ty bao gồm tiền, các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu khách hàng, phải thu khác, các khoản ký quỹ, các khoản đầu tư tài chính và các công cụ tài chính phái sinh.

Công nợ tài chính: Tại ngày ghi nhận ban đầu, công nợ tài chính được ghi nhận theo giá gốc cộng các chi phí giao dịch có liên quan trực tiếp đến việc phát hành công nợ tài chính đó. Công nợ tài chính của Nhóm Công ty bao gồm các khoản phải trả người bán, phải trả khác, các khoản chi phí phải trả, các khoản nợ thuê tài chính, các khoản vay và công cụ tài chính phái sinh.

Đánh giá lại sau lần ghi nhận ban đầu

Hiện tại, chưa có quy định về đánh giá lại công cụ tài chính sau ghi nhận ban đầu.

4.21. Các bên liên quan

Việc trình bày mối quan hệ với các bên liên quan và các giao dịch giữa doanh nghiệp với các bên liên quan được thực hiện theo Chuẩn mực Kế toán Việt Nam số 26 "Thông tin về các bên liên quan" được ban hành và công bố theo Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2003 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, cụ thể:

Các bên liên quan được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các trường hợp được coi là bên liên quan: Các doanh nghiệp - kể cả công ty mẹ, công ty con, công ty liên kết - các cá nhân, trực tiếp hay gián tiếp qua một hoặc nhiều trung gian, có quyền kiểm soát Công ty hoặc chịu sự kiểm soát của Nhóm Công ty, hoặc cùng chung kiểm soát với Nhóm Công ty. Các bên liên kết, các cá nhân nào trực tiếp hoặc gián tiếp nắm quyền biểu quyết của Nhóm Công ty mà có ảnh hưởng đáng kể đối với Nhóm Công ty, những chức trách quản lý chủ chốt như Ban Tổng Giám đốc, viên chức của Công ty, những thành viên thân cận trong gia đình của các cá nhân hoặc các bên liên kết này hoặc những công ty liên kết với các cá nhân này cũng được gọi là bên liên quan.

Trong việc xem xét mối quan hệ của từng bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú ý chứ không phải là hình thức pháp lý.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

4.22. Lãi cơ bản/lãi suy giảm trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu đối với các cổ phiếu phổ thông được xác định bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông với số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong kỳ.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được xác định bằng việc điều chỉnh lợi nhuận hoặc lỗ thuộc về cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông và số lượng bình quân gia quyền cổ phiếu phổ thông đang lưu hành do ảnh hưởng của các cổ phiếu phổ thông có tiềm năng suy giảm bao gồm trái phiếu chuyển đổi và quyền chọn cổ phiếu.

5 THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**5.1 Tiền và các khoản tương đương tiền**

	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
Tiền mặt	1.755.253.827	331.665.754
Tiền gửi ngân hàng	18.798.395.813	4.440.631.139
Các khoản tương đương tiền (i)	29.022.903.923	410.000.000
Cộng	49.576.553.563	5.182.296.893

(i) Khoản tiền gửi có kỳ hạn theo các hợp đồng tại Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS, Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng và Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – Hội sở; thời hạn từ 01 tháng đến 02 tháng; lãi suất 2,8%/năm đến 5,0%/năm.

5.2 Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

	31/12/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Tiền gửi có kỳ hạn	-	-	14.800.000.000	14.800.000.000
Cộng	-	-	14.800.000.000	14.800.000.000

(Xem tiếp trang sau)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

5.3 Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
<i>Phải thu khách hàng là bên thứ ba</i>	235.818.755.099	120.813.226.766
- Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Đô thị Gia Lâm	77.804.571.594	66.142.363.639
- Công ty Cổ phần Vinhomes	51.155.364.592	-
- Công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ Tiến Thành	35.690.366.250	-
- Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Trọng Dương	11.730.065.710	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thái Sơn	10.275.292.514	6.980.611.464
- Công ty Cổ phần Phát triển Địa ốc Cienco 5	9.600.000.000	9.600.000.000
- Chi nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần Vinpearl	6.272.102.448	-
- Các khách hàng khác	33.290.991.991	38.090.251.663
Cộng	235.818.755.099	120.813.226.766

5.4 Trả trước cho người bán

	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
<i>Trả trước người bán là bên thứ ba</i>	21.207.498.553	30.497.068.633
- Công ty Cổ phần Bể bơi thông minh SPOOL	-	24.321.956.885
- Công Ty TNHH Thương Mại Thanh Mơ	3.853.018.706	29.934.450
- Công Ty TNHH Fluidra Việt Nam	3.195.284.534	223.998.280
- Công ty Triogen Limited - Scotland United Kingdom	2.572.333.779	-
- Công ty Cổ phần Phát triển Thương mại và Công nghệ Sản Xuất Mới	-	2.290.000.000
- Các nhà cung cấp khác	11.586.861.534	3.631.179.018
Cộng	21.207.498.553	30.497.068.633

(Xem tiếp trang sau)

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

5.5 Phải thu khác**a. Phải thu ngắn hạn khác**

	31/12/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Tạm ứng	6.525.532.454	-	1.558.855.121	-
Bảo hiểm xã hội phải thu	1.229.800	-	-	-
Ký cược, ký quỹ	976.621.161	-	11.096.878.940	-
- Tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín	3.402.352	-	3.402.352	-
- Tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	159.516.076	-	10.489.322.963	-
- Tại Ngân hàng TMCP Quân Đội Việt Nam	-	-	237.973.215	-
- Các khoản ký quỹ, ký cược khác	813.702.733	-	366.180.410	-
Phải thu khác	3.003.770.184	-	2.879.164.493	-
- Trích trước lãi tiền gửi có kỳ hạn	137.307.957	-	445.568.493	-
- Kết Chuyển tiền bồi thường đất theo QĐ 60/PA-HD cho UBND huyện Khoái Châu	2.433.596.000	-	2.433.596.000	-
- Phải thu khác	432.866.227	-	-	-
Cộng	10.507.153.599	-	15.534.898.554	-

b. Phải thu dài hạn khác

	31/12/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>	<u>Giá trị</u>	<u>Dự phòng</u>
Ký cược, ký quỹ dài hạn	46.000.000	-	92.400.000	-
Cộng	46.000.000	-	92.400.000	-

(Xem tiếp trang sau)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

5.6 Nợ xấu

	31/12/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Tổng giá trị các khoản phải thu, cho vay quá hạn thanh toán hoặc chưa quá hạn nhưng khó có khả năng thu hồi:	11.235.643.452	4.087.793.604	10.312.860.984	5.680.000.000
Từ 03 năm trở lên	712.860.984	-	712.860.984	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Sông Đà	154.253.092	-	154.253.092	-
- Bệnh viện Đa khoa Kim Thành Hải Dương	282.800.000	-	282.800.000	-
- Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Hoàng Long HABICO	74.760.000	-	74.760.000	-
- Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Thảo Nguyên Xanh	75.637.210	-	75.637.210	-
- Nhà thiếu nhi Tỉnh Hải Dương	13.975.400	-	13.975.400	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư DHC	79.437.673	-	79.437.673	-
- Công ty TNHH MTV Đầu tư Văn Phú - Trung Kính	31.997.609	-	31.997.609	-
Từ 02 đến dưới 03 năm	667.988.148	200.396.444	-	-
- Công ty Cổ phần Milton	435.848.744	130.754.623	-	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Đô thị Thăng Long	196.560.784	58.968.235	-	-
- Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông Long Thành	35.578.620	10.673.586	-	-
Từ 01 đến dưới 02 năm	9.854.794.320	3.887.397.160	9.600.000.000	5.680.000.000
- Công ty Cổ phần Phát triển Địa ốc Cienco 5	9.600.000.000	3.760.000.000	9.600.000.000	5.680.000.000
- Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Quốc Tế Bắc Việt	254.794.320	127.397.160	-	-

Tình hình biến động các khoản dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi

	Năm 2021 (VND)	Năm 2020 (VND)
Số đầu năm	4.632.860.984	652.546.615
Trích lập dự phòng trong năm	2.514.988.864	3.980.314.369
Hoàn nhập dự phòng trong năm	-	-
Số cuối năm	7.147.849.848	4.632.860.984

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

5.7 Hàng tồn kho

	31/12/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
- Nguyên liệu, vật liệu	9.730.381.438	-	311.717.478	-
- Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	105.285.400.572	-	33.735.708.498	-
- Hàng hóa	14.654.240.416	-	22.808.266.811	-
Cộng	129.670.022.426	-	56.855.692.787	-

5.8 Chi phí trả trước**a Chi phí trả trước ngắn hạn**

	01/01/2021 (VND)	Tăng trong năm (VND)	Phân bổ chi phí trong năm (VND)	31/12/2021 (VND)
Công cụ, dụng cụ, đồ dùng	15.791.667	13.445.455	(18.032.577)	11.204.545
Cộng	15.791.667	13.445.455	(18.032.577)	11.204.545

b Chi phí trả trước dài hạn

	01/01/2021 (VND)	Tăng trong năm (VND)	Phân bổ chi phí trong năm (VND)	31/12/2021 (VND)
Công cụ, dụng cụ, đồ dùng	528.952.907	740.790.835	(457.908.560)	811.835.182
Cộng	528.952.907	740.790.835	(457.908.560)	811.835.182

5.9 Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc (VND)	Máy móc, thiết bị (VND)	Phương tiện vận tải, truyền dẫn (VND)	Thiết bị dụng cụ quản lý (VND)	Cộng (VND)
Nguyên giá					
01/01/2021	57.990.063.546	10.769.760.996	1.942.491.582	723.092.911	71.425.409.035
Mua trong năm	-	58.000.000	-	160.612.177	218.612.177
Đầu tư XD CB hoàn thành	311.419.800	-	-	-	311.419.800
Thanh lý, nhượng bán	-	-	-	-	-
31/12/2021	58.301.483.346	10.827.760.996	1.942.491.582	883.705.088	71.955.441.012
Trong đó:					
Thế chấp, cầm cố (*)	24.927.493.104	-	454.010.131	-	25.381.503.235
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	1.251.581.864	312.675.200	625.278.182	-	2.189.535.246
Giá trị hao mòn lũy kế					
01/01/2021	6.945.455.766	1.933.308.164	1.268.945.882	193.353.939	10.341.063.751
Khấu hao trong năm	2.605.424.982	761.783.442	219.535.560	101.843.697	3.688.587.681
Thanh lý, nhượng bán	-	-	-	-	-
31/12/2021	9.550.880.748	2.695.091.606	1.488.481.442	295.197.636	14.029.651.432
Giá trị còn lại					
01/01/2021	51.044.607.780	8.836.452.833	673.545.700	529.738.972	61.084.345.284
31/12/2021	48.750.602.598	8.132.669.391	454.010.140	588.507.452	57.925.789.580

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

(*) Giá trị còn lại của nhà cửa, vật kiến trúc và phương tiện vận tải được thế chấp cho các khoản vay ngân hàng ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 25.381.503.235 đồng, xem thuyết minh số 5.18.

5.10 Tăng giảm tài sản cố định vô hình

Là phần mềm quản lý dự án.

	Nguyên giá (VND)	Giá trị hao mòn lũy kế (VND)	Giá trị còn lại (VND)
01/01/2021	-	-	-
Tăng trong năm	32.000.000	3.199.998	
Giảm trong năm	-	-	
31/12/2021	32.000.000	3.199.998	28.800.002

5.11 Chi phí xây dựng cơ bản dở dang

	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
- Mua bất động sản đầu tư tại xóm Nước Hang, xã Mông Hóa, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình	88.462.712.000	42.293.782.000
- Xây dựng nhà máy sản xuất thiết bị sắt thép, thiết bị lọc xử lý nước và đồ gỗ nội thất	2.736.985.364	2.736.985.364
Cộng	91.199.697.364	45.030.767.364

5.12 Các khoản đầu tư tài chính dài hạn khác

Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

Tên công ty	01/01/2021 (VND)	Đầu tư mới trong năm (VND)	Phân chia lãi / (lỗ) từ các công ty liên kết trong năm (VND)	31/12/2021 (VND)
Công ty Cổ phần Gỗ Chí Thành	119.820.000.000	-	11.332.638	119.831.332.638
Tổng cộng	119.820.000.000	-	11.332.638	119.831.332.638

Thông tin chi tiết về các công ty liên kết:

	31/12/2021			01/01/2021		
	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Giá trị ghi sổ theo phương pháp VCSH (VND)	Tỷ lệ lợi ích	Tỷ lệ quyền biểu quyết	Giá trị ghi sổ theo phương pháp VCSH (VND)
Công ty Cổ phần Gỗ Chí Thành (*)	42,59%	45,00%	119.831.332.638	42,59%	45,00%	119.820.000.000
Cộng			119.831.332.638			119.820.000.000

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

(*) Công ty Cổ phần Chí Thành là Công ty liên kết của Công ty mẹ do tỷ lệ biểu quyết trực tiếp là 20% và tỷ lệ biểu quyết gián tiếp thông qua Công ty TNHH HVC Hưng Yên (là Công ty con mà Công ty mẹ nắm giữ 84,86% quyền biểu quyết) là 10,00%, Công ty TNHH Tổng thầu Cơ điện HVC (là Công ty con mà Công ty mẹ nắm giữ 90,00% quyền biểu quyết) là 3,00% và Công ty TNHH Thiết bị Vui chơi Giải trí HVC Park (là Công ty con mà Công ty mẹ nắm giữ 95,00% quyền biểu quyết) là 12,00%. Theo đó, tỷ lệ biểu quyết của Công ty mẹ tại Công ty Cổ phần Chí Thành là 45,00% và tỷ lệ lợi ích là 42,59%.

5.13 Phải trả người bán ngắn hạn

	31/12/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Các nhà cung cấp là bên thứ ba	89.314.390.422	89.314.390.422	58.446.452.188	58.446.452.188
- Công ty Cổ phần Bateco Việt Nam	19.514.042.735	19.514.042.735	11.547.403.694	11.547.403.694
- Công ty Cổ phần Dịch vụ và Vật liệu Xây dựng Toàn Thắng	13.542.503.700	13.542.503.700	-	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư và Xuất nhập khẩu Red Ocean Việt Nam	13.316.015.735	13.316.015.735	-	-
- Công ty TNHH Vật liệu điện Duy Tân	-	-	6.408.312.596	6.408.312.596
- Công ty Cổ phần May Hồ Gươm	4.016.877.786	4.016.877.786	4.016.877.786	4.016.877.786
- Công ty Cổ phần Thương mại Và Đầu tư Phát triển Bình Minh	3.076.140.984	3.076.140.984	-	-
- Các nhà cung cấp khác	35.848.809.482	35.848.809.482	36.473.858.112	36.473.858.112
Cộng	89.314.390.422	89.314.390.422	58.446.452.188	58.446.452.188

(Xem tiếp trang sau)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

5.14 Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
Các khách hàng là bên thứ ba	61.109.543.932	19.325.048.007
- Công ty Cổ phần Vinhomes	-	9.531.319.915
- Công ty Cổ phần Phát triển Thành phố Xanh	2.608.939.630	4.297.259.460
- Công ty TNHH Delta - Valley Bình Thuận	19.541.664.901	-
- Công ty TNHH Xây dựng Cát Hải	16.740.000.000	-
- Công ty Cổ phần Xây dựng SCG	7.554.204.115	-
- Công ty Cổ phần Tập Đoàn Danko	4.322.377.483	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư IDJ Việt Nam	3.802.785.029	-
- Công ty Cổ phần Bể bơi Thông minh Spool	1.379.650.493	-
- Chi nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần Vinpearl	-	2.145.228.045
- Các khách hàng khác	5.159.922.281	3.351.240.587
Cộng	61.109.543.932	19.325.048.007

5.15 Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**a. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước**

	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC	-	109.151.257
- Thuế giá trị gia tăng	-	109.151.257
Công ty TNHH HVC Hưng Yên	5.375.926	2.240.066
- Thuế thu nhập cá nhân	5.375.926	2.240.066
Công ty TNHH Thiết bị Vui chơi Giải trí HVC Park	2.272.405	-
- Thuế thu nhập cá nhân	2.272.405	-
Cộng	7.648.331	111.391.323

(Xem tiếp trang sau)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

b. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	31/12/2021 (VND)		01/01/2021 (VND)	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC	498.659.487	498.659.487	2.579.709.901	2.579.709.901
- Thuế giá trị gia tăng	4.805.000	4.805.000	-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	493.751.029	493.751.029	2.523.670.113	2.523.670.113
- Thuế thu nhập cá nhân	103.458	103.458	56.039.788	56.039.788
Công ty TNHH HVC Hưng Yên	723.291.194	723.291.194	211.312.022	211.312.022
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	723.291.194	723.291.194	211.312.022	211.312.022
- Thuế thu nhập cá nhân	-	-	-	-
Công ty TNHH Tổng thầu Cơ điện HVC	680.445.517	680.445.517	1.174.041.571	1.174.041.571
- Thuế giá trị gia tăng	354.276.757	354.276.757	244.357.179	244.357.179
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	326.019.613	326.019.613	890.007.476	890.007.476
- Thuế thu nhập cá nhân	149.147	149.147	39.676.916	39.676.916
Công ty TNHH Thiết bị Vui chơi Giải trí HVC Park	1.496.563.470	1.496.563.470	858.152.188	858.152.188
- Thuế giá trị gia tăng	685.555.004	685.555.004	77.121.162	77.121.162
- Thuế thu nhập doanh nghiệp	811.008.466	811.008.466	771.205.413	771.205.413
- Thuế thu nhập cá nhân	-	-	9.825.613	9.825.613
Cộng	3.398.959.668	3.398.959.668	4.823.215.682	4.823.215.682

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan thuế.

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

5.16 Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2021	01/01/2021
	(VND)	(VND)
- Chi phí lãi vay	8.420.876	36.166.667
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	-	80.000.000
Cộng	8.420.876	116.166.667

5.17 Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2021	01/01/2021
	(VND)	(VND)
- Bảo hiểm bắt buộc	-	3.990.938
- Công ty Cổ phần Tập đoàn Hồ Gươm	10.698.690.103	-
- Các khoản phải trả khác	375.391.987	3.399.689
Cộng	11.074.082.090	7.390.627

(Xem tiếp trang sau)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

5.18 Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn

	31/12/2020 (VND)		01/01/2020 (VND)	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Vay ngắn hạn	87.943.477.516	87.943.477.516	65.691.495.680	65.691.495.680
- Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở	87.943.477.516	87.943.477.516	51.144.852.535	51.144.852.535
+ Hợp đồng mức/hạn mức bao thanh toán số HS0202013054412/HDBTT ngày 17/06/2020 (i)	-	-	4.837.829.977	4.837.829.977
+ Hợp đồng tín dụng số HS020140019/HĐHMTD ngày 09/09/2014 và các phụ lục(ii)	16.524.837.472	16.524.837.472	34.243.539.852	34.243.539.852
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168596/HDHMCK ngày 18/06/2021 (iii)	51.956.776.166	51.956.776.166	-	-
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021256892/HDHMCK ngày 20/10/2021 (iv)	7.303.164.335	7.303.164.335	-	-
+ Hợp đồng mức/hạn mức bao thanh toán số HS020201434/HDBTT ngày 09/09/2020	-	-	3.476.069.347	3.476.069.347
+ Hợp đồng tín dụng số HS0201912765137/HĐTD ngày 23/11/2019 và Phụ lục số HS0201912765137/HĐTD/PL.17112020 ngày 18/09/2020	-	-	5.452.905.423	5.452.905.423
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168720/HDHMCK ngày 10/07/2021 (v)	285.616.526	285.616.526	-	-
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021242137/HDHMCK ngày 30/10/2021 (vi)	429.501.043	429.501.043	-	-
+ Hợp đồng mức/hạn mức bao thanh toán số HS020201419/HDBTT ngày 09/09/2020	-	-	844.903.073	844.903.073
+ Hợp đồng tín dụng số HS0201912765135/HĐTD ngày 23/11/2019, Phụ lục số HS0201912765135/HĐTD/PL.20200918 ngày 18/09/2020 và Phụ lục số HS0201912765135/HĐTD/PL09112020 ngày 09/11/2020	-	-	2.289.604.863	2.289.604.863
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168737/HDHMCK ngày 07/07/2021 (vii)	7.295.495.626	7.295.495.626	-	-
+ Hợp đồng cấp mức/hạn mức chiết khấu hối phiếu đòi nợ số HS02021256904/HĐHM/CK/TCB-HVCPARK ngày 20/10/2021 (viii)	4.148.086.348	4.148.086.348	-	-
- Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công	-	-	7.546.643.145	7.546.643.145
- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trí Việt	-	-	7.000.000.000	7.000.000.000
- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nông nghiệp Hùng Vương	-	-	-	-
- Ông Lê Văn Cường	-	-	-	-
Cộng	87.943.477.516	87.943.477.516	65.691.495.680	65.691.495.680

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Tình hình biến động các khoản vay ngắn hạn

	01/01/2021 (VND)	Nhận tiền vay trong kỳ (VND)	Trả tiền vay trong kỳ (VND)	31/12/2021 (VND)
Vay ngắn hạn	65.691.495.680	191.700.985.082	(169.449.003.246)	87.943.477.516
- Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam				
- Hội sở	51.144.852.535	160.080.214.089	(123.281.589.108)	87.943.477.516
+ Hợp đồng mức/hạn mức bao thanh toán số HS0202013054412/HDBTT ngày 17/06/2020 (i)	4.837.829.977	8.165.605.604	(13.003.435.581)	-
+ Hợp đồng tín dụng số HS020140019/HĐHMTD ngày 09/09/2014 và các phụ lục(ii)	34.243.539.852	65.201.981.491	(82.920.683.871)	16.524.837.472
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168596/HDHMCK ngày 18/06/2021 (iii)	-	51.956.776.166	-	51.956.776.166
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021256892/HDHMCK ngày 20/10/2021 (iv)	-	7.303.164.335	-	7.303.164.335
+ Hợp đồng mức/hạn mức bao thanh toán số HS020201434/HDBTT ngày 09/09/2020	3.476.069.347	-	(3.476.069.347)	-
+ Hợp đồng tín dụng số HS0201912765137/HĐTD ngày 23/11/2019 và Phụ lục số HS0201912765137/HĐTD/PL.17112020 ngày 18/09/2020	5.452.905.423	3.504.958.669	(8.957.864.092)	-
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168720/HDHMCK ngày 10/07/2021 (v)	-	285.616.526	-	285.616.526
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021242137/HDHMCK ngày 30/10/2021 (vi)	-	429.501.043	-	429.501.043
+ Hợp đồng mức/hạn mức bao thanh toán số HS020201419/HDBTT ngày 09/09/2020	844.903.073	4.707.250.687	(5.552.153.760)	-
+ Hợp đồng tín dụng số HS0201912765135/HĐTD ngày 23/11/2019, Phụ lục số HS0201912765135/HĐTD/PL.20200918 ngày 18/09/2020 và Phụ lục số HS0201912765135/HĐTD/PL09112020 ngày 09/11/2020	2.289.604.863	7.081.777.594	(9.371.382.457)	-
+ Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168737/HDHMCK ngày 07/07/2021 (vii)	-	7.295.495.626	-	7.295.495.626
+ Hợp đồng cấp mức/hạn mức chiết khấu hối phiếu đòi nợ số HS02021256904/HĐHM/CK/TCB-HVCPARK ngày 20/10/2021 (viii)	-	4.148.086.348	-	4.148.086.348
- Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công	7.546.643.145	11.620.770.993	(19.167.414.138)	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Trí Việt	7.000.000.000	-	(7.000.000.000)	-
- Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Nông nghiệp Hùng Vương	-	18.000.000.000	(18.000.000.000)	-
- Ông Lê Văn Cường (*)	-	2.000.000.000	(2.000.000.000)	-
Cộng	65.691.495.680	191.700.985.082	(169.449.003.246)	87.943.477.516

(*) Là bên có liên quan của Công ty.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

(i) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở theo Hợp đồng mức/hạn mức bao thanh toán số HS0202013054412/HDBTT ngày 17/06/2020 với hạn mức bao thanh toán nội địa người bán là 37.700.000.000 đồng. Mục đích sử dụng vốn vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Lãi suất cho vay được xác định tại thời điểm giải ngân vốn cho vay theo thông báo lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ và được ghi trên giấy nhận nợ. Thời hạn cung cấp hạn mức bao thanh toán nội địa người bán là 12 tháng kể từ ngày 17/06/2020, thời hạn cho vay của mỗi khoản nợ tối đa là 06 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay và được ghi trên từng giấy nhận nợ.

(ii) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở theo Hợp đồng tín dụng số HS020140019/HĐHMTD ngày 09/09/2014, Phụ lục số HS020140019/HĐHMTD/PL.256892 ngày 20/10/2021 với hạn mức tín dụng là 285.000.000.000 đồng (hạn mức cho vay là 90.000.000.000 đồng, hạn mức bảo lãnh 135.000.000.000 đồng, hạn mức L/C là 30.000.000.000 đồng, hạn mức chiết khấu Bộ chứng từ kèm hối phiếu theo Phương thức thanh toán trả sau là 150.000.000.000 đồng). Mục đích sử dụng vốn vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Lãi suất cho vay được xác định tại thời điểm giải ngân vốn cho vay theo thông báo lãi suất cho vay của Ngân hàng trong từng thời kỳ và được ghi trên giấy nhận nợ. Thời hạn cung cấp hạn mức tín dụng là 12 tháng kể từ ngày ký kết phụ lục, thời hạn cho vay của mỗi khoản nợ tối đa là 06 tháng kể từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân vốn vay và được ghi trên từng giấy nhận nợ.

(iii) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở theo Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HSO2021168596/HDHMCK ngày 18/06/2021 với hạn mức chiết khấu bộ chứng từ kèm hối phiếu theo phương thức thanh toán trả sau. Mục đích sử dụng vốn vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Mức lãi suất chiết khấu thỏa thuận được quy định cụ thể trên Đề nghị chiết khấu bộ chứng từ theo phương thức thanh toán trả sau được lập theo mỗi lần chiết khấu. Thời hạn cung cấp hạn mức bao thanh toán nội địa người bán là 12 tháng kể từ ngày 18/06/2021, thời hạn chiết khấu được xác định cụ thể tại đề nghị chiết khấu bộ chứng từ theo phương thức trả sau tại từng lần chiết khấu, tối đa là 1 năm.

(iv) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở theo Hợp đồng cấp mức/hạn mức chiết khấu hối phiếu đòi nợ số HS02021256892/HĐHM/CK/TCB-HVC ngày 20/10/2021 với giá trị hạn mức chiết khấu là 150.000.000.000 đồng (Hạn mức chiết khấu đã bao gồm Dự nợ chiết khấu theo Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168596/HDHMCK ngày 18/06/2021). Thời hạn sử dụng hạn mức chiết khấu là 12 tháng (từ ngày 20/10/2021 đến ngày 20/10/2022). Mục đích sử dụng vốn vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Mức lãi suất chiết khấu được quy định cụ thể trên các đề nghị chiết khấu. Thời hạn khoản chiết khấu được quy định cụ thể trong Đề nghị chiết khấu, thời hạn khoản chiết khấu tối đa bằng thời hạn thanh toán còn lại của Hối phiếu đòi nợ nhưng không vượt quá 365 ngày cơ sở.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

(v) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở theo Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168720/HDHMCK ngày 10/07/2021 với hạn mức chiết khấu bộ chứng từ kèm hối phiếu theo phương thức trả sau trị giá 10.000.000.000 đồng. Mục đích sử dụng vốn vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Lãi suất chiết khấu bộ chứng từ được quy định cụ thể trên Đề nghị chiết khấu bộ chứng từ theo phương thức trả sau được lập theo mỗi lần chiết khấu. Thời hạn cung cấp hạn mức bao thanh toán nội địa người bán là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, thời hạn chiết khấu được xác định cụ thể tại Đề nghị chiết khấu bộ chứng từ theo phương thức thanh toán trả sau tại từng lần giải ngân chiết khấu, tối đa là 1 năm.

(vi) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở theo Hợp đồng cấp mức/hạn mức chiết khấu hối phiếu đòi nợ số HS02021242137/HĐHM/CK/TCB-HVC ME ngày 20/10/2021 với giá trị hạn mức chiết khấu là 20.000.000.000 đồng (Hạn mức chiết khấu đã bao gồm Dư nợ chiết khấu theo Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168720/HDHMCK ngày 10/07/2021). Thời hạn sử dụng hạn mức chiết khấu là 12 tháng (từ ngày 20/10/2021 đến ngày 20/10/2022). Mục đích sử dụng vốn vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Mức lãi suất chiết khấu được quy định cụ thể trên các đề nghị chiết khấu. Thời hạn khoản chiết khấu được quy định cụ thể trong Đề nghị chiết khấu, thời hạn khoản chiết khấu tối đa bằng thời hạn thanh toán còn lại của Hối phiếu đòi nợ nhưng không vượt quá 365 ngày cơ sở.

(vii) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở theo Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168737/HDHMCK ngày 07/07/2021 với hạn mức chiết khấu bộ chứng từ kèm hối phiếu theo phương thức trả sau trị giá 10.000.000.000 đồng. Mục đích sử dụng vốn vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Mức lãi suất chiết khấu thỏa thuận được quy định cụ thể trên Đề nghị chiết khấu bộ chứng từ theo phương thức thanh toán trả sau được lập theo mỗi lần chiết khấu. Thời hạn cung cấp hạn mức bao thanh toán nội địa người bán là 12 tháng kể từ ngày ký hợp đồng, thời hạn chiết khấu được xác định cụ thể tại từng lần giải ngân chiết khấu, tối đa là 1 năm.

(viii) Khoản vay ngắn hạn Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở theo Hợp đồng cấp mức/hạn mức chiết khấu hối phiếu đòi nợ số HS02021256904/HĐHM/CK/TCB-HVCPARK ngày 20/10/2021 với giá trị hạn mức chiết khấu là 30.000.000.000 đồng (Hạn mức chiết khấu đã bao gồm Dư nợ chiết khấu theo Hợp đồng mức/hạn mức chiết khấu số HS02021168737/HDHMCK ngày 07/07/2021). Thời hạn sử dụng hạn mức chiết khấu là 12 tháng (từ ngày 20/10/2021 đến ngày 20/10/2022). Mục đích sử dụng vốn vay là để bổ sung vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh. Mức lãi suất chiết khấu được quy định cụ thể trên các đề nghị chiết khấu. Thời hạn khoản chiết khấu được quy định cụ thể trong Đề nghị chiết khấu, thời hạn khoản chiết khấu tối đa bằng thời hạn thanh toán còn lại của Hối phiếu đòi nợ nhưng không vượt quá 365 ngày cơ sở.

Các khoản vay tại Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam - Hội sở được bảo đảm bằng tài sản theo các hợp đồng thế chấp tài sản. Cụ thể như sau:

+ Hợp đồng thế chấp số HSO201700599 ngày 12/04/2017 là xe ô tô Ford Ranger XLS 29C 759.29 thuộc sở hữu của Công ty.

+ Hợp đồng thế chấp số HSO201812333176 ngày 12/12/2018 là xe ô tô Kia Rondo 30F 47892 thuộc sở hữu của Công ty.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

+ Hợp đồng thế chấp số HSO201912702165/HDTC ngày 30/10/2019 là nhà máy sản xuất thiết bị sắt thép, thiết bị lọc xử lý nước và đồ gỗ nội thất tại xã Tân Dân, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên thuộc sở hữu của Công ty TNHH HVC Hưng Yên.

+ Hợp đồng thế chấp số HSO202012909659/HDTC ngày 04/03/2020 là quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán bất động sản tại "Dự án Hồ Gươm Plaza" thuộc sở hữu của Công ty.

5.19 Dự phòng phải trả

	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
Ngắn hạn		
- Dự phòng bảo hành công trình xây dựng	2.126.904.713	326.271.315
Cộng	2.126.904.713	326.271.315

(Xem tiếp trang sau)

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

5.20 Vốn chủ sở hữu**Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu (VND)	Thặng dư vốn cổ phần (VND)	Cổ phiếu quỹ (VND)	Lợi nhuận chưa phân phối (VND)	Lợi ích cổ đông không kiểm soát (VND)	Tổng (VND)
01/01/2020	200.000.000.000	-	(8.500.000.000)	92.026.950.332	11.248.399.980	294.775.350.311
Lãi trong năm trước	-	-	-	22.402.864.088	1.332.416.856	23.735.280.944
Tái phát hành lại cổ phiếu quỹ	-	(4.390.693.200)	8.500.000.000	-	-	4.109.306.800
Cổ đông không kiểm soát góp vốn trong năm	-	-	-	-	4.400.000.000	4.400.000.000
Chia cổ tức năm 2019 bằng cổ phiếu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2020/HVC/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 24/06/2020	19.499.950.000	-	-	(19.499.950.000)	-	-
Chia cổ tức năm 2019 bằng tiền theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2020/HVC/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 24/06/2020	-	-	-	(9.750.000.000)	-	(9.750.000.000)
31/12/2020	219.499.950.000	(4.390.693.200)	-	85.179.864.420	16.980.816.835	317.269.938.055
01/01/2021	219.499.950.000	(4.390.693.200)	-	85.179.864.420	16.980.816.835	317.269.938.055
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	-	10.532.904.632	949.575.262	11.482.479.894
Tăng vốn trong năm nay (i)	150.000.000.000	-	-	-	-	150.000.000.000
Chia cổ tức năm 2020 bằng tiền theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2021/HVC/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 19/06/2021	-	-	-	(18.474.997.500)	-	(18.474.997.500)
31/12/2021	369.499.950.000	(4.390.693.200)	-	77.237.771.552	17.930.392.097	460.277.420.449

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

(i) Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/HVC/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 24 tháng 06 năm 2020 về việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông số 02/2020/HVC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc thông qua chi tiết phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Cụ thể số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành là 15.000.000 cổ phiếu tương ứng 150.000.000.000 đồng và tăng vốn điều lệ của Công ty lên 369.499.950.000 đồng. Tại ngày 10 tháng 03 năm 2021 Công ty đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Ngày 19 tháng 04 năm 2021 Công ty đã nhận quyết định số 223/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM về việc thay đổi đăng ký niêm yết bổ sung, theo đó số lượng chứng khoán sau khi thay đổi niêm yết là 36.949.995 cổ phiếu tương ứng giá trị chứng khoán niêm yết sau khi thay đổi niêm yết là 369.499.950.000 đồng.

Các giao dịch về vốn với các chủ sở hữu và phân phối cổ tức, chia lợi nhuận

	Năm 2021 (VND)	Năm 2020 (VND)
Vốn đầu tư của chủ sở hữu		
Vốn góp đầu năm	219.499.950.000	200.000.000.000
Vốn góp tăng trong năm	150.000.000.000	19.499.950.000
Vốn góp giảm trong năm	-	-
Vốn góp cuối năm	369.499.950.000	219.499.950.000
Cổ tức, lợi nhuận đã chia	18.474.997.500	29.249.950.000
Bằng tiền mặt	18.474.997.500	9.750.000.000
Bằng cổ phiếu	-	19.499.950.000

Cổ phiếu

	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	36.949.995	21.949.995
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	36.949.995	21.949.995
- Cổ phiếu phổ thông	36.949.995	21.949.995
Số lượng cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	-	-
- Cổ phiếu phổ thông	-	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	36.949.995	21.949.995
- Cổ phiếu phổ thông	36.949.995	21.949.995

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND/cổ phiếu.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

6 THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT HỢP NHẤT**6.1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
Tổng doanh thu	308.345.518.644	405.245.025.996
- Doanh thu bán hàng hóa	82.987.649.619	54.561.601.211
- Doanh thu bán thành phẩm	23.482.545.224	31.190.319.252
- Doanh thu thi công lắp đặt công trình	201.779.323.801	319.392.355.533
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	96.000.000	100.750.000
Doanh thu thuần	308.345.518.644	405.245.025.996

6.2. Giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
- Giá vốn hàng hóa	75.971.229.503	48.914.551.246
- Giá vốn thành phẩm	15.081.801.408	24.384.982.424
- Giá vốn thi công lắp đặt công trình	167.580.940.256	262.773.545.988
Cộng	258.633.971.167	336.073.079.657

6.3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
- Lãi tiền gửi ngân hàng	1.236.588.816	997.696.479
- Lãi chuyển nhượng khoản đầu tư	-	463.140.000
- Lãi chênh lệch tỷ giá	165.930.583	45.725.748
Cộng	1.402.519.399	1.506.562.227

6.4. Chi phí tài chính

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
- Chi phí lãi vay	1.473.446.314	884.543.038
- Lỗ chênh lệch tỷ giá	5.078.482	593.019
Cộng	1.478.524.796	885.136.057

6.5. Chi phí bán hàng

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
- Chi phí bảo hành	1.851.073.079	189.510.833
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	1.073.043.800	1.065.447.150
- Chi phí bằng tiền khác	4.267.825.000	5.493.300.000
Cộng	7.191.941.879	6.748.257.983

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

6.6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
- Chi phí nhân viên quản lý	16.114.519.087	20.434.820.986
- Chi phí vật liệu, đồ dùng quản lý	634.647.173	833.710.032
- Chi phí khấu hao TSCĐ	2.941.678.611	3.082.384.585
- Thuế, phí và lệ phí	554.211.229	606.487.724
- Chi phí dự phòng nợ phải thu khó đòi	2.514.988.864	3.980.314.368
- Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.088.071.067	3.787.332.951
- Chi phí bằng tiền khác	1.395.545.443	1.406.268.628
Cộng	27.243.661.474	34.131.319.274

6.7. Thu nhập khác

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
- Thu nhập từ phạt vi phạm hợp đồng	121.868.644	88.123.216
- Thu nhập khác	2.828.592	118.843.393
Cộng	124.697.236	206.966.609

6.8. Chi phí khác

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
- Phạt vi phạm hợp đồng	62.000.000	95.740.126
- Phạt thuế, phạt vi phạm hành chính	238.024.415	141.578.539
- Chi phí khác	1.170.884.647	305.645.185
Cộng	1.470.909.062	542.963.850

6.9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
Chi phí nguyên liệu, vật liệu, đồ dùng	215.452.821.198	224.758.730.924
Chi phí nhân công	57.368.098.347	117.231.794.694
Chi phí khấu hao TSCĐ	3.691.787.679	3.787.728.217
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.740.198.281	11.163.455.409
Chi phí bằng tiền khác	8.106.959.734	8.355.558.554
Cộng	301.678.580.567	365.297.267.798

6.10. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành

	Năm 2021	Năm 2020
	(VND)	(VND)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trên thu nhập chịu thuế năm hiện hành	2.382.579.645	4.796.195.024
Cộng	2.382.579.645	4.796.195.024

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

Địa chỉ: Tầng 8, tòa tháp C – Hồ Gươm Plaza, 102 Trần Phú, phường Mộ Lao, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành được dự tính như sau:

	Năm 2021 (VND)	Năm 2020 (VND)
Phát sinh tại công ty Mẹ (Công ty Cổ phần Đầu tư và Công nghệ HVC)	493.751.029	2.523.670.113
Phát sinh tại công ty con (Công ty TNHH HVC Hưng Yên)	723.291.194	611.312.022
Phát sinh tại công ty con (Công ty TNHH Tổng thầu Cơ điện HVC)	354.528.956	890.007.476
Phát sinh tại công ty con (Công ty TNHH Thiết bị Vui chơi Giải trí HVC Park)	811.008.466	771.205.413
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2.382.579.645	4.796.195.024

6.11. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại

	Năm 2021 (VND)	Năm 2020 (VND)
Chênh lệch tạm thời từ lợi nhuận chưa thực hiện phát sinh trong năm	-	231.610.215
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	46.322.043

6.12. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**a. Lãi cơ bản trên cổ phiếu**

	Năm 2021 (VND)	Năm 2020 (VND)
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông công ty mẹ	10.532.904.632	22.402.864.088
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	10.532.904.632	22.402.864.088
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm (*)	32.511.639	20.296.848
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	324	1.104

(*) Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	Năm 2021 (Cổ phiếu)	Năm 2020 (Cổ phiếu)
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	21.949.995	19.500.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành (tái phát hành cổ phiếu quỹ)	-	123.699
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành	10.561.644	673.149
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	32.511.639	20.296.848

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

b. Lãi suy giảm trên cổ phiếu

	Năm 2021 (VND)	Năm 2020 (VND)
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp của cổ đông công ty mẹ	10.532.904.632	22.402.864.088
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông:	-	-
Lợi nhuận tính lãi suy giảm trên cổ phiếu	10.532.904.632	22.402.864.088
Số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong kỳ	32.511.639	20.296.848
Số lượng cổ phiếu phổ thông dự kiến được phát hành thêm	-	15.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	324	635

7 THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT**7.1. Các giao dịch không bằng tiền**

Trong năm, các giao dịch không bằng tiền như sau:

	Năm 2021 (VND)	Năm 2020 (VND)
Mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác chưa chi	4.016.877.786	4.016.877.786
Lãi TGNH chưa thu	137.307.957	445.568.493
Lãi vay chưa trả	8.420.876	36.166.667

8 THÔNG TIN KHÁC**8.1. Các khoản nợ tiềm tàng, khoản cam kết và các thông tin tài chính khác: không có****8.2. Các sự kiện quan trọng phát sinh trong niên độ**

Theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2020 số 01/2020/HVC/NQ-ĐHĐCĐTN ngày 24 tháng 06 năm 2020 về việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông số 02/2020/HVC/NQ-ĐHĐCĐ ngày 04 tháng 11 năm 2020 về việc thông qua chi tiết phương án phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Cụ thể số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành là 15.000.000 cổ phiếu tương ứng 150.000.000.000 đồng và tăng vốn điều lệ của Công ty lên 369.499.950.000 đồng. Tại ngày 10 tháng 03 năm 2021 Công ty đã hoàn tất việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Ngày 19 tháng 04 năm 2021 Công ty đã nhận quyết định số 223/QĐ-SGDHCM của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM về việc thay đổi đăng ký niêm yết bổ sung, theo đó số lượng chứng khoán sau khi thay đổi niêm yết là 36.949.995 cổ phiếu tương ứng giá trị chứng khoán niêm yết sau khi thay đổi niêm yết là 369.499.950.000 đồng.

Ngoài sự việc nêu trên, không có sự kiện quan trọng nào xảy ra trong năm tài chính cần trình bày trên Báo cáo tài chính hợp nhất của Nhóm Công ty.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

8.3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Hiện nay tình hình COVID-19 tiếp tục có những diễn biến khó lường và có những sự không chắc chắn. Trên thế giới, dịch bệnh vẫn đang có những diễn biến xấu và chưa được kiểm soát. Sự không chắc chắn này đặt ra các câu hỏi về sự suy giảm giá trị của một số tài sản nhất định và gây ảnh hưởng tiêu cực tới tình hình tài chính, kết quả kinh doanh của Công ty. Do tình hình diễn biến phức tạp nên sự ảnh hưởng của dịch bệnh vẫn chưa được đánh giá đầy đủ. Tuy nhiên rất có thể đại dịch COVID - 19 sẽ tiếp tục ảnh hưởng đáng kể tới doanh thu và kết quả hoạt động trong giai đoạn tiếp theo của Công ty, mức độ cụ thể phụ thuộc vào thời gian kéo dài của dịch bệnh và tình hình kiểm soát của Chính phủ.

Ngoài sự việc nêu trên, không có sự kiện nào có thể làm cho các số liệu và thông tin đã được trình bày trong Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán của Nhóm Công ty bị phản ánh sai lệch.

8.4. Thông tin về các bên có liên quan***Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan***

Các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan gồm: các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và các thành viên mật thiết trong gia đình các cá nhân này.

Thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát được hưởng trong năm nay:

Năm 2021, Công ty không hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông quan. Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát không nhận thù lao của năm 2021.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt được hưởng trong năm như sau:

	Năm 2021 (VND)	Năm 2020 (VND)
Ông Trần Hữu Đông - Tổng Giám đốc [miễn nhiệm ngày 14/07/2020]	-	198.100.000
Ông Lê Văn Cường - Tổng Giám đốc – người đại diện theo pháp luật [miễn nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc và bổ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc từ ngày 27/09/2021]	274.158.067	327.196.061
Ông Trương Thanh Tùng - Phó Tổng Giám đốc	274.158.067	340.874.061
Ông Đỗ Huy Cường - Tổng Giám đốc [miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc từ ngày 27/09/2021]	274.158.067	340.874.061
Ông Trần Văn Duy - Phó Tổng Giám đốc [miễn nhiệm ngày 03/07/2020]	-	150.250.000
Bà Vũ Thị Ngà – Phó Tổng Giám đốc [miễn nhiệm chức danh Kế toán trưởng và bổ nhiệm chức danh Phó Tổng Giám đốc từ ngày 27/09/2021]	233.749.025	-
Cộng	1.056.223.227	1.357.294.184

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Trong năm, các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các thành viên chủ chốt như và các cá nhân có liên quan sau:

	Năm 2020	Năm 2019
	(VND)	(VND)
Ông Lê Văn Cường		
Vay trong năm	2.000.000.000	-
Trả tiền vay trong năm	(2.000.000.000)	(8.000.000)
Lãi vay	13.742.466	-
Ông Trương Thanh Tùng		
Tạm ứng	-	300.000.000
Hoàn ứng	-	(327.209.793)

Vào ngày kết thúc năm tài chính, không có số dư các khoản phải thu, phải trả của Nhóm Công ty với các thành viên chủ chốt và các cá nhân có liên quan.

8.5. Công cụ tài chính

Nhóm Công ty chịu các rủi ro sau khi sử dụng các công cụ tài chính: rủi ro thị trường, rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản.

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm chung đối với việc thiết lập và giám sát nguyên tắc quản lý rủi ro tài chính. Ban Tổng Giám đốc thiết lập các chính sách nhằm phát hiện và phân tích các rủi ro mà Nhóm Công ty phải chịu, thiết lập các biện pháp kiểm soát rủi ro và các hạn mức rủi ro thích hợp, và giám sát các rủi ro và việc thực hiện các hạn mức rủi ro. Hệ thống và chính sách quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của các điều kiện thị trường và hoạt động của Nhóm Công ty.

Ban Tổng Giám đốc xem xét và thống nhất áp dụng các chính sách quản lý cho những rủi ro nói trên như sau:

(i) Rủi ro thị trường

Rủi ro thị trường là rủi ro mà giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của các công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của giá thị trường. Rủi ro thị trường có bốn loại rủi ro: rủi ro lãi suất, rủi ro tiền tệ, rủi ro về giá hàng hóa và rủi ro về giá khác.

Rủi ro lãi suất

Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường. Rủi ro thị trường do thay đổi lãi suất của Nhóm Công ty chủ yếu liên quan đến tiền, các khoản tiền gửi ngắn hạn và các khoản vay của Nhóm Công ty.

Nhóm Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được lãi suất có lợi cho mục đích của Nhóm Công ty và vẫn nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của mình.

(ii) Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng là rủi ro mà một bên tham gia trong một công cụ tài chính hoặc hợp đồng giao dịch không thực hiện được nghĩa vụ của mình, dẫn đến tổn thất về tài chính. Nhóm Công ty có thể có rủi ro tín dụng từ các hoạt động kinh doanh của mình, và từ hoạt động tài chính của mình, bao gồm tiền gửi ngân hàng và các công cụ tài chính khác.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Phải thu khách hàng

Nhóm Công ty thường xuyên theo dõi các khoản phải thu khách hàng chưa thu được. Đối với các khách hàng lớn, Nhóm Công ty xem xét sự suy giảm trong chất lượng tín dụng của từng khách hàng tại ngày lập báo cáo. Công ty tìm cách duy trì sự kiểm soát chặt chẽ các khoản phải thu tồn đọng và bố trí nhân sự kiểm soát tín dụng để giảm thiểu rủi ro tín dụng.

Nhóm Công ty sẽ lập dự phòng giảm giá trị để phản ánh mức độ thiệt hại ước tính đối với phải thu khách hàng, phải thu khác và các khoản đầu tư. Thành phần chính của khoản dự phòng giảm giá trị này là khoản lỗ cụ thể có liên quan đến mức độ thiệt hại cụ thể đối với từng khách hàng.

Tiền gửi ngân hàng

Nhóm Công ty chủ yếu duy trì số dư tiền gửi tại các ngân hàng được nhiều người biết đến tại Việt Nam. Rủi ro tín dụng của số dư tiền gửi tại các ngân hàng được quản lý bởi bộ phận ngân quỹ của Nhóm Công ty theo chính sách của Nhóm Công ty. Rủi ro tín dụng tối đa của Nhóm Công ty đối với các khoản mục trên bản cân đối kế toán tại ngày kết thúc năm tài chính là giá trị ghi sổ như trình bày trong Thuyết minh số 5.1. Công ty nhận thấy mức độ tập trung rủi ro tín dụng đối với khoản tiền gửi ngân hàng là thấp.

(iii) **Rủi ro thanh khoản**

Rủi ro thanh khoản là rủi ro mà Nhóm Công ty sẽ gặp khó khăn khi thực hiện các nghĩa vụ tài chính do thiếu vốn. Rủi ro thanh khoản của Nhóm Công ty chủ yếu phát sinh từ việc các tài sản tài chính và nợ phải trả tài chính có thời điểm đáo hạn khác biệt nhau.

Nhóm Công ty giảm thiểu rủi ro thanh khoản bằng cách duy trì một lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền và các khoản vay ngân hàng ở mức mà Giám đốc cho rằng đủ để đáp ứng cho các hoạt động của Nhóm Công ty và giảm thiểu rủi ro do những biến động của luồng tiền.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

Bảng dưới đây phân tích đối với tài sản tài chính và các khoản nợ tài chính phi phái sinh vào các nhóm đáo hạn có liên quan dựa trên kỳ hạn còn lại từ ngày lập bảng cân đối kế toán đến ngày đáo hạn theo hợp đồng. Các số tiền được trình bày trong bảng sau là các luồng tiền theo hợp đồng không chiết khấu. Việc trình bày thông tin tài sản tài chính phi phái sinh là cần thiết để hiểu được việc quản lý rủi ro thanh khoản của Nhóm Công ty khi tính thanh khoản được quản lý trên cơ sở công nợ và tài sản thuần.

	Dưới 1 năm (VND)	Từ 1 năm trở lên (VND)	Tổng cộng (VND)
31/12/2021			
<i>Giá trị ghi sổ:</i>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	49.576.553.563	-	49.576.553.563
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	-	-
Phải thu khách hàng	235.818.755.099	-	235.818.755.099
Các khoản phải thu khác	10.507.153.599	46.000.000	10.553.153.599
<i>Trừ:</i>			
Dự phòng phải thu khó đòi	(7.147.849.848)	-	(7.147.849.848)
Tổng cộng	288.754.612.413	46.000.000	288.800.612.413
31/12/2021			
Phải trả cho người bán	(89.314.390.422)	-	(89.314.390.422)
Phải trả khác	(11.074.082.090)	-	(11.074.082.090)
Chi phí phải trả	(8.420.876)	-	(8.420.876)
Vay và nợ thuê tài chính	(87.943.477.516)	-	(87.943.477.516)
Dự phòng phải trả ngắn hạn	(2.126.904.713)	-	(2.126.904.713)
Tổng cộng	(190.467.275.617)	-	(190.467.275.617)
Chênh lệch thanh khoản thuần	98.287.336.796	46.000.000	98.333.336.796
01/01/2021			
<i>Giá trị ghi sổ:</i>			
Tiền và các khoản tương đương tiền	5.182.296.893	-	5.182.296.893
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	14.800.000.000	-	14.800.000.000
Phải thu khách hàng	120.813.226.766	92.400.000	120.905.626.766
Các khoản phải thu khác	15.534.898.554	-	15.534.898.554
<i>Trừ:</i>			
Dự phòng phải thu khó đòi	(4.632.860.984)	-	(4.632.860.984)
Tổng cộng	151.697.561.229	92.400.000	151.789.961.229
01/01/2021			
Phải trả cho người bán	(58.446.452.188)	-	(58.446.452.188)
Phải trả khác	(7.390.627)	-	(7.390.627)
Chi phí phải trả	(116.166.667)	-	(116.166.667)
Vay và nợ thuê tài chính	(65.691.495.680)	-	(65.691.495.680)
Dự phòng phải trả ngắn hạn	(326.271.315)	-	(326.271.315)
Tổng cộng	(124.587.776.477)	-	(124.587.776.477)
Chênh lệch thanh khoản thuần	27.109.784.752	92.400.000	27.202.184.752

Nhóm Công ty cho rằng mức độ tập trung rủi ro đối với việc trả nợ là thấp. Nhóm Công ty có đủ khả năng tiếp cận các nguồn vốn cần thiết.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

(iv) Giá trị hợp lý

Giá trị ghi sổ trừ dự phòng của các khoản phải thu ngắn hạn, tiền gửi ngân hàng và các khoản phải trả người bán và phải trả khác là gần bằng với giá trị hợp lý của chúng

	Giá trị kế toán		Giá trị hợp lý	
	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)	31/12/2021 (VND)	01/01/2021 (VND)
Tài sản tài chính				
- Tiền và các khoản tương đương tiền	49.576.553.563	5.182.296.893	49.576.553.563	5.182.296.893
- Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	-	14.800.000.000	-	14.800.000.000
- Phải thu khách hàng	235.818.755.099	120.813.226.766	228.670.905.251	116.180.365.782
- Các khoản phải thu khác	10.553.153.599	15.627.298.554	10.553.153.599	15.627.298.554
Tổng cộng	295.948.462.261	156.422.822.213	288.800.612.413	151.789.961.229
Nợ phải trả tài chính				
- Phải trả cho người bán	89.314.390.422	58.446.452.188	89.314.390.422	58.446.452.188
- Phải trả khác	11.074.082.090	7.390.627	11.074.082.090	7.390.627
- Chi phí phải trả	8.420.876	116.166.667	8.420.876	116.166.667
- Vay và nợ thuê tài chính	87.943.477.516	65.691.495.680	87.943.477.516	65.691.495.680
- Dự phòng phải trả dài hạn	2.126.904.713	326.271.315	2.126.904.713	326.271.315
Tổng cộng	190.467.275.617	124.587.776.477	190.467.275.617	124.587.776.477

Giá trị hợp lý của tài sản và nợ phải trả tài chính không được đánh giá và xác định một cách chính thức vào ngày 31/12/2021 và ngày 01/01/2021. Tuy nhiên, Ban Tổng Giám đốc đánh giá giá trị hợp lý của những tài sản và phải trả tài chính này không có chênh lệch trọng yếu với giá trị ghi sổ của chúng tại ngày kết thúc năm tài chính.

8.6. Thông tin so sánh

Số liệu dùng để so sánh là số liệu trên Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Nhóm Công ty đã được kiểm toán.

8.7. Tính hoạt động liên tục của Công ty

Không có bất kỳ sự kiện nào gây ra sự nghi ngờ lớn về khả năng hoạt động liên tục và Nhóm Công ty không có ý định cũng như buộc phải ngừng hoạt động, hoặc thu hẹp đáng kể quy mô hoạt động của mình.

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT (tiếp theo)

Năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2021

8.8. Thông tin về bộ phận**a. Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh**

Nhóm Công ty báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh theo các lĩnh vực hoạt động, bao gồm: lĩnh vực thương mại (bán hàng hóa); lĩnh vực thi công xây lắp bể bơi, hệ thống điện, lĩnh vực cho thuê văn phòng. Chi tiết báo cáo bộ phận theo từng ngành nghề như sau:

	Bán hàng hóa, thành phẩm (VND)	Dịch vụ thi công lắp đặt (VND)	Dịch vụ khác (VND)	Năm 2020 (VND)
Doanh thu thuần theo bộ phận	106.470.194.843	201.779.323.801	96.000.000	308.345.518.644
Giá vốn hàng bán theo bộ phận	(91.053.030.911)	(167.580.940.256)	-	(258.633.971.167)
Lợi nhuận gộp theo bộ phận	15.417.163.932	34.198.383.545	96.000.000	49.711.547.477
Các chi phí không phân bổ theo bộ phận				(34.435.603.353)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh				15.275.944.124
Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết, liên doanh				11.332.638
Doanh thu tài chính				1.402.519.399
Chi phí tài chính				(1.478.524.796)
Thu nhập khác				124.697.236
Chi phí khác				(1.470.909.062)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành				(2.382.579.645)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				-
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp				11.482.479.894

b. Bộ phận theo khu vực địa lý

Nhóm Công ty hiện nay chủ yếu hoạt động tại Việt Nam. Do đó, Ban Tổng Giám đốc không trình bày báo cáo bộ phận theo khu vực địa lý theo hướng dẫn của Chuẩn mực kế toán Việt Nam số 28 "Báo cáo bộ phận".

Ngày 28 tháng 03 năm 2022

NGƯỜI LẬP BIỂU

KẾ TOÁN TRƯỞNG

TỔNG GIÁM ĐỐC





Nguyễn Thị Mận

Nguyễn Thị Thúy Lan

Lê Văn Cường



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ CÔNG NGHỆ HVC

TRỤ SỞ GIAO DỊCH

Địa chỉ: Tầng 8, Tháp C - Hồ Gươm Plaza, 103 Trần Phú
Phường Mộ Lao, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội

CHI NHÁNH

Địa chỉ: Tầng 2, Số 11 Đường 69, Khu Dân Cư Huy Hoàng,
Phường Thịnh Mỹ Lợi, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHÀ MÁY SẢN XUẤT

Thôn Thọ Bình - Xã Tân Dân - Huyện - Khoái Châu - Tỉnh Hưng Yên

Điện thoại: 024.3540.2246

Email: info@hvcgroup.net